

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 407 – Chúa nhật 13.06.2021

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)

www.conggiaovietnam.net

giaosivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

HIẾN CHẾ TÍN LÝ VỀ GIÁO HỘI - LUMEN GENTIUM - CHƯƠNG VI: TU SĨ –.....	Vatican2
CÓ NHỮNG ĐIỀU LẠ MÀ RẤT THƯỜNG; CÓ NHỮNG ĐIỀU RẤT THƯỜNG MÀ LẠI LẠ.....	Lm Anphong Nguyễn Công Minh, OFM
THIÊN CHÚA PHÒ SỰ SỐNG HAY THÍCH LỰA CHỌN? PRO-LIFE HAY PRO-CHOICE?.....	
.....	Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.
PHÁ THAI: LUẬT CON NGƯỜI. CẤM GIẾT NGƯỜI: LUẬT THIÊN CHÚA...Tiến sĩ Trần Mỹ Duyệt	
VỀ CHÂN DUNG	Lm. Minh Anh, TGP Huế
HẠT GIỐNG NẦY MẦM.....	Lm Phêrô Phan Văn Lợi, TGP Huế
CẨM NANG THỰC HÀNH LECTIO DIVINA Bài thứ bốn	Fr. Bảo Tịnh, O.Cist
NHỮNG QUAN NIỆM SAI LẦM VỀ VIỆC THƯỜNG PHẠT	Lm. Peter Lê Văn Quảng, Psy.D.
BÍ TÍCH THÁNH TÂY VÀ ƠN CỨU ĐỘ	Lm. Ngô Tôn Huân, Doctor of Ministry
CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN CỦA BƯỚC THỨ XV TRONG HÀNH TRÌNH VỚI “ĐỨC KITÔ ĐANG SỐNG – CHRISTUS VIVIT”: BƯỚC ĐI VÀO “THẾ GIỚI KỸ THUẬT SỐ”.....	
.....	Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp
LOẠN NHỊP TIM	Bác sĩ Nguyễn Ý Đức, MD
THẬP GIÁ CỦA NHỮNG ÔNG CHỒNG	Chuyện phiếm của Gã Siêu.

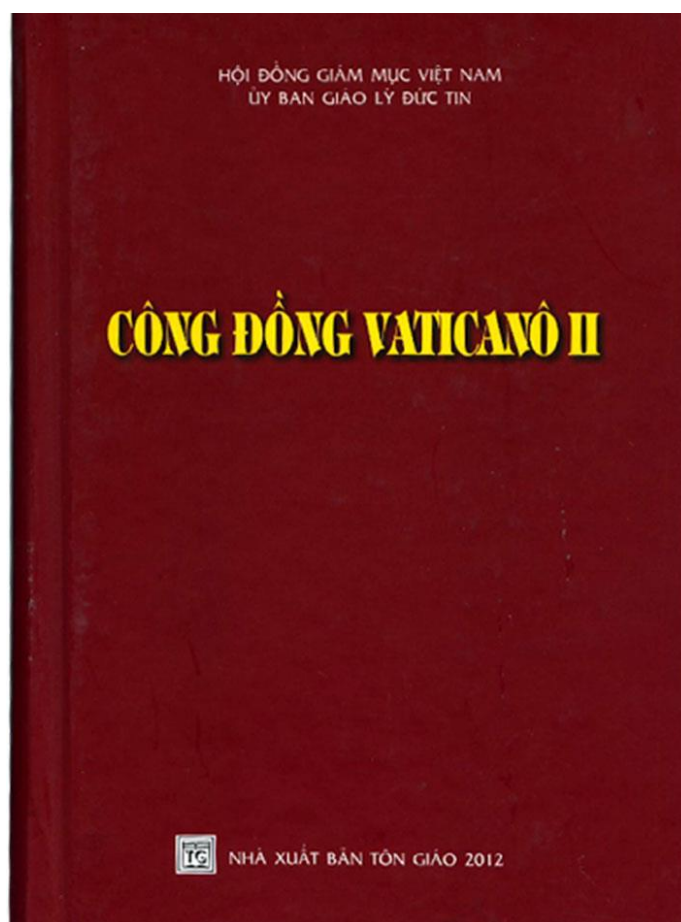
HIẾN CHẾ TÍN LÝ VỀ GIÁO HỘI - LUMEN GENTIUM - CHƯƠNG VI: TU SĨ

LTS. Mặc dù trong 15 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

Đặc San GSVN



HIẾN CHẾ TÍN LÝ
VỀ GIÁO HỘI

LUMEN GENTIUM
Ngày 21 tháng 11 năm 1964

CHƯƠNG VI
TU SĨ

43. Những lời khuyên Phúc Âm về đức khiết tịnh để tận hiến cho Thiên Chúa, về đức nghèo khó và vâng phục, đặt nền trên lời dạy và gương lành của Chúa, được các Tông đồ, các Giáo phụ và các Tiến sĩ cũng như các Chủ chăn của Giáo Hội khuyến bảo, chính là một tặng phẩm của Thiên Chúa mà Giáo Hội đã nhận lãnh từ Chúa Giêsu và luôn gìn giữ nhờ ơn Người. Được Chúa Thánh Thần hướng dẫn, chính thẩm quyền Giáo Hội đã nỗ lực chú giải, quy định việc thực hành, cũng như thiết lập những lối sống cố định dựa trên những lời khuyên ấy. Từ hạt mầm do Chúa gieo

trồng, một thân cây đã tỏa ra nhiều cành nhánh cách điệu kỳ trong cánh đồng của Chúa, nhiều hình thức khác nhau của đời tu sĩ sống trong cô tịch hay trong cộng đoàn, nhiều gia đình dòng tu khác nhau đã xuất hiện, trong đó những nguồn ơn phúc dồi dào được nhân bội vì sự trọn lành của các thành viên cũng như vì lợi ích của toàn Thân Mình Đức Kitô¹. Thật vậy, những gia đình tu sĩ này đem đến cho các thành viên những hỗ trợ để có được sự an định vững vàng trong nếp sống, nhận được giáo huấn thích đáng giúp đạt đến sự trọn lành, hưởng nhận tình huynh đệ trong đạo quân của Đức Kitô, có sự tự do được củng cố bởi đức vâng phục, nhờ đó, họ có thể an tâm chu toàn và trung thành giữ trọn lời tuyên khấn, và hân hoan tiến bước trên đường thiêng thiêng tràn đầy đức ái².

Bậc sống tu trì, xét về tương quan với cơ chế mà Chúa đã thiết định và phẩm trật của Giáo Hội, không phải là một cấp ở giữa bậc giáo sĩ và giáo dân, nhưng các Kitô hữu, giáo sĩ cũng như giáo dân, đều được kêu gọi gia nhập để hưởng nhận ân huệ đặc biệt trong đời sống Giáo Hội, và để mỗi người tùy theo cách thể của mình góp phần vào sứ mệnh cứu độ của Giáo Hội³.

44. Qua việc tuyên khấn hay qua những ràng buộc linh thánh khác tương tự như lời tuyên khấn, các Kitô hữu tự buộc mình thực thi ba lời khuyên Phúc Âm, hiến thân hoàn toàn cho Thiên Chúa, Đấng được yêu mến trên hết mọi sự, phụng sự và làm vinh danh Thiên Chúa với một danh nghĩa mới và đặc biệt. Nhờ bí tích Thánh tẩy, họ đã chết cho tội lỗi và được thánh hiến cho Thiên Chúa; nhưng để hoa trái của ân sủng bí tích được dồi dào hơn, họ muốn tuyên khấn sống các lời khuyên Phúc Âm trong Giáo Hội để giải thoát khỏi những gì có thể ngăn trở họ không nhiệt tâm yêu mến và tôn thờ Thiên Chúa cách hoàn hảo, và để họ được thánh hiến cho việc phụng sự Thiên Chúa cách mật thiết hơn⁴. Việc thánh hiến thật sự trở nên trọn hảo khi những mối dây ràng buộc chắc chắn và vững bền đó diễn tả rõ rệt hơn nữa màu nhiệm Đức Kitô kết hiệp với Giáo Hội, Hiền thê của Người, bằng mối dây liên kết bất khả phân ly.

Vì những lời khuyên phúc âm đưa đến đức ái⁵, và nhờ đức ái, những lời khuyên ấy liên kết các tu sĩ cách đặc biệt với Giáo Hội và với màu nhiệm Giáo Hội, nên đời sống thiêng liêng của họ cũng phải mưu cầu lợi ích cho toàn thể Giáo Hội. Do đó, tùy khả năng và tùy theo hình thức ơn gọi của mình, bằng kinh nguyện hay bằng hành động tích cực, mỗi người có bổn phận làm cho vương quốc Đức Kitô bén rễ sâu và nên vững mạnh trong các tâm hồn, đồng thời lan rộng trên khắp vũ trụ. Vì thế, Giáo Hội duy trì và phát huy đặc tính riêng biệt của các hội dòng.

Do đó, việc tuyên khấn sống các lời khuyên Phúc Âm là một dấu chỉ có thể và phải lôi cuốn cách hữu hiệu tất cả mọi chi thể của Giáo Hội đến việc can đảm chu toàn các bổn phận của ơn gọi Kitô hữu. Thật vậy, Dân Thiên Chúa không có thành trì vĩnh viễn ở đời này nhưng đi tìm một thành trì mai sau, vì thế, khi giải gỡ người tu sĩ khỏi những lo lắng trần gian, bậc tu trì đã tỏ lộ cách rõ ràng hơn cho mọi tín hữu thấy gia sản trên trời đã hiện diện ngay dưới trần gian này, vừa làm chứng rằng ơn cứu chuộc của Đức Kitô đã đem lại một đời sống mới và vĩnh cửu, lại vừa tiên báo sự phục sinh tương lai và vinh quang của Nước Trời. Hơn nữa, bậc tu trì noi theo cách

¹ x. ROSWEYDUS, *Vitae Patrum*, Antwerpiae, 1628; *Apophtegmata Patrum*: PG 65; PALLADIUS, *Historia Lausiaca*: PG 34, 995tt.: xb. C. Butler, Cambridge (1904); PIÔ XI, Tông huấn *Umbratilem*, 8.7.1924: AAS 16 (1924), tr. 386-387; PIÔ XII, Diễn từ *Nous sommes heureux*, 11.4.1958: AAS 50 (1958), tr. 283.

² x. PHAOLÔ VI, Diễn từ *Magno gaudio*, 23.5.1964: AAS 56 (1964), tr. 566.

³ x. *Giáo Luật*, 487 và 488 §4; PIÔ XII, Diễn từ *Annus sacer*, 8.12.1950: AAS 43 (1951), tr. 27tt.; PIÔ XII, Tông huấn *Provida Mater*, 2.2.1947: AAS 39 (1947), tr. 120tt.

⁴ x. PHAOLÔ VI, Diễn từ *Magno gaudio*, 23.5.1964: AAS 56 (1964), 567.

⁵ x. T. TÔMA, *Summa Theol.* II-II, q. 184, a. 3 và q. 188, a. 2; T. BONAVENTURA, *Opusc. XI, Apologia Pauperum*, ch. 3, 3: xb. Opera, Quaracchi, bộ 8, 1898, tr. 245a.

chính xác và thực hiện liên tục trong Giáo Hội nếp sống mà Con Thiên Chúa đã đón nhận khi Người xuống thế để thi hành thánh ý Chúa Cha, và cũng là nếp sống Người đã đề ra cho các môn đệ đi theo Người. Sau cùng, bậc sống ấy đặc biệt cho ta thấy những đòi hỏi cao cả của Nước Trời và sự trỗi vượt của Nước Thiên Chúa trên mọi sự trần thế; bậc sống ấy cũng cho mọi người thấy quyền lực cao cả siêu phàm của Đức Kitô đang thống trị và quyền năng vô cùng của Chúa Thánh Thần đang hoạt động cách kỳ diệu trong Giáo Hội.

Vì thế, tuy không liên quan đến cơ cấu phẩm trật của Giáo Hội, bậc sống được thiết lập do việc tuyên khấn các lời khuyên Phúc Âm lại gắn chặt với đời sống và sự thánh thiện của Giáo Hội.

45. Vì có nhiệm vụ chặn dắt và dẫn đưa Dân Chúa đến những đồng cỏ phì nhiêu (x. Ez 34,14), nên hàng Giáo phẩm phải dùng những luật lệ để hướng dẫn cách khôn ngoan việc thực hành những lời khuyên phúc âm, nhờ đó đức ái trọn hảo đối với Thiên Chúa và tha nhân được nuôi dưỡng cách đặc biệt⁶. Ngoan ngoãn vâng theo sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, hàng Giáo phẩm đón nhận những luật dòng đã được các vị cao minh lỗi lạc, nam cũng như nữ đệ trình, sau đó tu chỉnh và chính thức phê chuẩn, đồng thời, với quyền hành của mình, hàng Giáo phẩm luôn có mặt để săn sóc và bảo vệ những dòng tu đã được thiết lập khắp nơi nhằm xây dựng Thân Mình Đức Kitô, để nhờ trung thành với tinh thần của các đáng sáng lập, các dòng tu ấy phát triển và sinh hoa kết quả.

Tuy nhiên, để đáp ứng cách hữu hiệu hơn nhu cầu của toàn thể đoàn chiên Chúa, do quyền tối thượng trên toàn Giáo Hội và để phục vụ ích chung, Đức Giáo Hoàng có thể miễn chuẩn bất kỳ dòng tu hay cá nhân hội viên tu sĩ khỏi quyền tài thẩm của các Đáng bản quyền và chỉ đặt dưới quyền của ngài mà thôi⁷. Cũng thế, có thể có những dòng tu và những tu sĩ được để lại hoặc giao phó cho thẩm quyền riêng của các Thượng phụ. Khi chu toàn nhiệm vụ đối với Giáo Hội qua cách sống đặc biệt của mình, các tu sĩ phải kính trọng và vâng phục các Giám mục theo giáo luật, xét vì thẩm quyền mục vụ của các ngài trong Giáo Hội địa phương và vì cần phải có sự hợp nhất và hài hòa trong việc tông đồ⁸.

Giáo Hội không chỉ phê chuẩn việc khấn dòng để xác lập một bậc sống theo giáo luật, nhưng qua việc cử hành phụng vụ, Giáo Hội còn trình bày việc khấn dòng ấy như một bậc sống được thánh hiến cho Thiên Chúa. Với quyền hành Chúa ban, chính Giáo Hội nhận lời tuyên khấn của các tu sĩ, dâng lời cầu nguyện chung xin Chúa trợ giúp và ban ân sủng cho họ, phó thác họ cho Thiên Chúa, và ban phúc lành thiêng liêng cho họ bằng cách kết hợp sự dâng hiến của họ vào hy lễ tạ ơn.

46. Các tu sĩ phải đem hết tâm lực làm cho Giáo Hội, qua chính con người của họ, ngày càng thực sự giới thiệu Đức Kitô cách hoàn hảo hơn cho các tín hữu cũng như cho lương dân, hoặc là Đức Kitô đang chiêm niệm trên núi, hoặc đang loan báo Nước Thiên Chúa cho dân chúng, đang chữa lành những kẻ đau yếu tàn tật, hay hoán cải các tội nhân trở lại với cuộc sống thiện

⁶ x. CĐ VATICAN I, Lược đồ *De Ecclesia Christi*, ch. XV, và chú giải 48: Mansi 51, 549tt. và 619tt; LÊÔ XIII, Thư *Au milieu des consolations*, 23.12.1900: ASS 33 (1900-01), tr. 361; PIÔ XII, Tông huấn *Provida Mater*, 2.2.1947: AAS 39 (1947), tr. 114tt.

⁷ x. LÊÔ XIII, Hiến chế *Romanos Pontifices*, 8.5.1881: ASS 13 (1880-81), tr. 483; PIÔ XII, Diễn từ *Annus sacer*, 8.12.1950: AAS 43 (1951), tr. 28tt.

⁸ x. PIÔ XII, Tông huấn *Provida Mater*, 2.2.1947: AAS 39 (1947), tr. 28; PIÔ XII, Tông huấn *Sedes Sapientiae*, 31.5.1956: AAS 48 (1956), tr. 355; PHAOLÔ VI, Diễn từ *Magno gaudio*, 3.5.1964: AAS 56 (1964), tr. 570-571.

hảo, hoặc đang chúc phúc cho trẻ em, thi ân cho mọi người, và trong mọi sự luôn vâng phục thánh ý Chúa Cha, Đáng đã sai Người đến⁹.

Sau cùng, tất cả các tu sĩ nên biết rằng việc khấn giữ các lời khuyên Phúc Âm, tuy bao gồm sự từ bỏ những của cải mà rõ ràng vẫn có giá trị, nhưng không hề cản trở việc phát triển đích thực của nhân vị, trái lại tự bản chất càng giúp nhân vị phát triển tốt đẹp hơn. Thật vậy, khi được tự nguyện chấp nhận theo ơn gọi riêng của mỗi người, các lời khuyên phúc âm sẽ góp phần không ít vào việc thanh luyện tâm hồn và phát huy tự do thiêng liêng, không ngừng thôi thúc sống bác ái nhiệt thành, nhất là có sức làm cho người Kitô hữu ngày càng thích hợp hơn với đời sống trinh khiết và khó nghèo mà Chúa Kitô đã chọn cho mình, và Đức Trinh Nữ Thánh Mẫu của Người đã sống, cũng như gương lành của bao vị thánh sáng lập đã chứng tỏ. Đừng ai nghĩ rằng việc tận hiến làm cho các tu sĩ trở nên xa lạ với mọi người hoặc trở thành vô dụng đối với xã hội trần thế. Dù đôi khi không trực tiếp hiện diện bên cạnh những người đồng thời, nhưng các tu sĩ lại hiện diện cùng họ cách sâu xa hơn trong lòng Đức Kitô và cộng tác một cách thiêng liêng với họ, để việc xây dựng xã hội trần thế luôn đặt nền móng nơi Chúa và luôn hướng về Người, để những người xây dựng xã hội trần thế sẽ không làm việc luống công¹⁰.

Vì thế, Thánh Công Đồng công nhận và khen ngợi các tu sĩ nam nữ, vì dù sống trong tu viện, trường học, bệnh viện hoặc trong các vùng truyền giáo, họ đang trang điểm Hiền Thê Đức Kitô bằng sự kiên trì và khiêm tốn trung thành với hồng ân thánh hiến và bằng thái độ quảng đại phục vụ mọi người dưới nhiều hình thức.

47. Vì thế, mỗi tu sĩ được gọi để tuyên khấn sống các lời khuyên phúc âm hãy chăm lo để luôn bền đỗ trong ơn thiên triệu Chúa đã trao ban, và thẳng tiến luôn mãi để làm cho sự thánh thiện của Giáo Hội nên phong phú hơn, để luôn làm vinh danh Thiên Chúa Ba Ngôi duy nhất và hợp nhất, Đáng chính là nguồn mạch và căn nguyên mọi sự thánh thiện trong Đức Kitô và nhờ Đức Kitô.

[Còn tiếp](#)

[VỀ MỤC LỤC](#)

**CÓ NHỮNG ĐIỀU LẠ MÀ RẤT THƯỜNG;
CÓ NHỮNG ĐIỀU RẤT THƯỜNG MÀ LẠI LẠ**

⁹ x. PIÔ XII, Thông điệp *Mystici Corporis*, 29.6.1943: AAS 35 (1943), tr. 241tt.

¹⁰ x. PIÔ XII, Diễn từ *Annus sacer*, nt., tr. 30. Diễn từ *Sous la maternelle protection*, 9.12.1957: AAS 50 (1958), tr. 39tt.

QUÀ TẶNG TIN MỪNG:
Lễ Mình Máu Thánh Chúa

**Có những điều lạ mà rất thường.
 Có những điều rất thường mà lại lạ**

**Lm. Anphong
 NGUYỄN CÔNG MINH, ofm**




**QUÀ TẶNG TIN
 MỪNG:**
**LỄ MÌNH MÁU
 THÁNH CHÚA**
**Lm Anphong
 Nguyễn Công Minh,**

**Dòng Anh Em Hèn
 Mọn
 Việt Nam.**

Kính mời theo dõi
 video tại đây:
<https://bit.ly/34ZN8z>

1. Có những điều lạ mà rất thường

Palestine là vùng đất hiện vẫn còn rất đông người gia nhập Hội Giáo sinh sống. Một hôm họ có một giáo sĩ lãnh tụ một cộng đoàn Hội Giáo, mời một linh mục Công Giáo **công khai tranh luận trước sự hiện diện của tín hữu hai bên về bí tích Thánh Thể.**

Ông thầy hỏi: **“Làm sao mà một miếng bánh lại có thể trở thành thịt Chúa Kitô được?”** Vị linh mục trả lời: “Được chứ sao lại không được. Tôi xin chứng minh cho thầy biết bằng một thí dụ đơn sơ này, nếu thầy ăn bánh, thầy có thể biến miếng bánh ấy thành thịt của thầy, có thật thế không nào? Chớ tại sao Chúa lại không khiến tám bánh nhỏ thành thịt của Chúa Kitô được?”

Vị Thầy đó lại hỏi tiếp: **“Mà làm sao Chúa Giêsu to lớn như thế lại có thể ở trong miếng bánh nhỏ xíu thế kia?”** Linh mục trả lời: “Thầy hãy nhìn trời, nhìn núi non và làng mạc thành thị xem. Bầu trời mênh mông bát ngát, núi non cao lớn hùng vĩ, thành thị và làng mạc rộng rãi bao la có phải thế không? **Thế mà con mắt nhỏ xíu của thầy có thể chứa được tất cả.** Nếu con mắt của Thầy làm được chuyện đó thì làm sao Thiên Chúa lại không thể cho miếng bánh nhỏ xíu chứa đựng được Chúa Kitô”.

Vị thầy không chịu thua lại hỏi thêm: **Tại sao có thể cử hành nhiều thánh lễ cùng một lúc tại nhiều nơi trên thế giới, mà mỗi thánh lễ lại có Mình và Máu Đấng Thiên Chúa của quý vị được?** Vị linh mục đáp: **“Đối với Thiên Chúa không có gì là không thể làm được”.** Rồi như để chứng minh cho câu trả lời này một cách cụ thể hơn, vị linh mục lấy một tấm gương ném xuống nền đá khiến nó bể tan thành rất nhiều mảnh nhỏ. Tiếp đến, cha giơ tay chỉ cho thầy đang trở mắt ngạc nhiên, và nói: **“Trước đây trong tấm gương này, thầy trông thấy gương mặt mình có phải không nào? Và bây giờ Thầy cũng trông thấy gương mặt**

mình trong nhiều mảnh kiếng nhỏ, có phải vậy không? Thế thì tại sao Thiên Chúa lại không thể hiện diện tại nhiều nơi trong cùng một lúc được?"

Cuộc tranh luận giữa vị linh mục và thầy Hôi Giáo trên đây, có thể giúp chúng ta hiểu một phần nào mầu nhiệm Mình Máu Thánh Chúa mà Giáo Hội cử hành mỗi ngày trong bí tích Thánh Thể, và đặc biệt trong lễ mừng kính Mình Máu Thánh Chúa. Thức ăn thức uống thông thường trở nên thịt máu con người.

Quả thật lạ nhưng đâu có lạ gì, khi ta ăn bánh, dầu là bánh bao, bánh ít, bánh bèo, bánh xèo, bánh ú, hay sang trọng hơn, và phù hợp hơn: bánh mì, bánh bột mì, thì bánh đó biến thành thịt, thành máu. **Bánh thành thịt.** Nói hơi khó nghe, **cỏ còn biến thành thịt được cơ mà. Con bò ăn cỏ, cỏ khô, biến thành thịt, thịt bò bít-tết thơm phức. Việc đó không lạ sao, vậy mà ta đâu có thấy lạ, trong khi Chúa Giêsu cầm lấy bánh nói: này là Thịt Thầy, thì nhiều kẻ thấy lạ, chói tai, tin không nổi.**

Bởi thế, có những chuyện lạ mà ta thấy thường, nhưng cũng có những chuyện thường mà ta nghe lạ.

2. Có những điều rất thường mà sao nghe lạ

Câu nói sau đây: **“bẻ ra, cho đi, chia sẻ..., nghe thật quen, nhưng lại rất lạ, vì không “quen” lắm”** - nghe rất thường mà lại rất lạ, vì chúng ta **ít làm, không quen làm hoặc không làm bao giờ**, cho nên nó lạ. Một linh mục kể về quãng thơ ấu của mình như sau:

“Hôm nay, tôi bỗng chợt nhớ đến một kinh nghiệm sống trong gia đình và thường được lặp đi lặp lại mãi trong thời gian tôi 5, 7 tuổi. Cứ mỗi lần mẹ tôi làm bánh hay cha tôi tát các mương đĩa quanh nhà bắt cá thì tôi thèm thuồng ngồi bên nồi bánh vừa chín, hoặc tiếc nuối những con tôm con cá. Thèm thuồng vì rõ bánh chín mà mình muốn ăn nhưng mẹ tôi lại cứ lấy đi phân chia, bảo tôi đem cho người này người nọ, hoặc hối tiếc những con tôm, con cá mà mẹ tôi bắt đem cho các gia đình hàng xóm, những người cần đến. Mỗi lần bảo tôi mang đi cho người khác thì tôi không muốn cho đi, bấy giờ mẹ tôi lại bảo: **“Con ạ, mình giữ lại ăn thì hết, mà cho người ta ăn thì còn mãi”.** (người ta ăn thì còn, con ăn thì hết). Cái mình ăn sẽ hết, cái người ta ăn thì còn. Tôi không bao giờ quên lời nói đơn sơ này đi kèm với chính hành động chia bánh, chia cá cho những người xung quanh.

Thánh Thể là tấm bánh bẻ ra, để chia sẻ. Trong phép lạ bánh hoá nhiều, Chúa nói: Anh em hãy cho họ ăn.

Không cần phải làm phép lạ cả thể đâu, nhưng cứ chia sẻ, đem cho nhà này, nhà kia ăn đi, là ta đã “cử hành thánh thể,” là tuân hành lệnh Chúa: Hãy làm việc này để nhớ đến Thầy. “Việc này” tức là việc chia sẻ.

Lát nữa đây chúng ta sẽ được ăn thịt Chúa. Một người ngoại giáo đã hỏi một người Công Giáo như sau:

-Có phải các bạn ăn Chúa Kitô không? -Phải

-Vậy tại sao các bạn không nên giống như Chúa?- Không trả lời.

Khi đi ngang qua trại heo. Người Công Giáo hỏi người ngoại kia: -Có bao giờ chị ăn thịt heo chưa? -Nhiều lần rồi

-Thế sao chị chưa biến đổi thành heo?

Câu chuyện đối đáp cứng cỏi, cho vui, chứ thực ra, **heo làm gì có sức mạnh biến ta thành lợn. Nhưng Chúa có sức mạnh đó, biến người ăn thành của ăn, tức là biến ta thành Chúa, miễn là ta cũng muốn nữa.**

Câu hỏi của người ngoại **“bạn ăn thịt Chúa sao bạn không nên giống Chúa”** rất đáng cho ta quan tâm xét mình. Và ta có thể sửa câu nói của Chúa mà không sợ sai ý Chúa: sửa thế này: **“Hãy làm việc này mà tưởng nhớ đến Thầy”** thành **“hãy làm việc này”** (cho ăn cho uống, dự lễ, rước lễ, thờ phượng) **để trở nên giống Thầy.**

Lm Anphong Nguyễn Công Minh, ofm

Hẹn gặp lại

VỀ MỤC LỤC

THIÊN CHÚA PHÒ SỰ SỐNG HAY THÍCH LỰA CHỌN? PRO-LIFE HAY PRO-CHOICE?



Chuyên mục:

TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN:

**Bác sĩ NGUYỄN TIẾN CẢNH,
MD.**

Kính mời theo dõi video tại
đây:

<https://bit.ly/3v0O7fT>

Đôi dòng lịch sử về phá thai.

Phá thai không thấy nói trong Kinh Thánh, nhưng lịch sử cho thấy việc phá thai đã xảy ra nơi người Ai Cập cổ đại, người Ba Tư (Persians), người Roma và nhiều nền văn minh khác. Tuy nhiên lúc đó phá thai vẫn bị coi là vô luân, như vào thế kỷ 5 trước CN, lời Thè Hyppocrate cấm các bác sĩ không được phá thai tùy tiện.

Các tổ phụ của các giáo hội vào khoảng thập niên 200 đã cấm ngừa thai hoặc phá thai bằng thuốc hay vật dụng. Phá thai lúc đó nằm trong những cáo buộc đáng khiển trách như tội ăn cắp, thè gian, kiêu căng hãnh tiến và đạo đức giả.

Khách hành hương và những nhà sáng lập Thanh Giáo (Puritan) thời Mỹ Thuộc Địa Anh cùng với giáo hội Luther và Anh Quốc coi việc **phá thai là sát nhân**. “*Tân Anh Quốc lúc đó có rất nhiều tín đồ Giáo Phái Niên Trưởng và Hội Thánh Tin Lành Cộng Đoàn Tự Trị được thành lập theo Giáo Lý của John Calvin. Ông này đã viết: ‘một hài nhi chưa sinh ra ‘dù còn trong bụng mẹ, thì đã là người rồi’; cuộc sống của nó tuy chưa được vui hưởng sự đời cũng không thể bị đánh cắp’*”/ *New England was filled with Presbyterian and Congregationalist churches founded on the doctrines of John Calvin, who wrote that an unborn child, ‘though enclosed in the womb of its mother, is already a human being’ and should not be ‘robbed of the life which it has not yet begun to enjoy’*” (Marvin Olasky, “Did Colonial America Have Abortion? Yes But...,” *World*, Jan. 17, 2015, excerpted from *Abortion Rites: A Social History of Abortion in America*, 1992).

Phá thai từ lâu vào thời Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ mới thành lập đã bị coi là một tội ghê tởm, nhưng rất hiếm (ibid.) nên không có luật cấm. Tuy nhiên, bắt đầu vào giữa thập niên 1800s thì luật cấm phá thai bắt đầu xuất hiện. Vào năm 1900 đa số các vụ phá thai đều nằm ngoài vòng pháp luật, tiên khởi là do luật của Hội Y Sĩ Hoa Kỳ.

Đến đầu thập niên 1960s, ý kiến công chúng về phá thai bắt đầu chuyển đổi vì biến chứng của thuốc thalidomide được khám phá vào cuối thập niên 1950s. Trong vòng nhiều năm, thuốc này đã được các bác sĩ biên toa cho những phụ nữ mang thai để giúp dễ ngủ và chống khó chịu vào buổi sáng. Nhưng sau này người ta thấy thuốc lại có những phản ứng phụ nguy hiểm làm dị thai. Vì được dùng một cách rộng lớn khắp Vương Quốc Hiệp Chúng từ 1958 đến 1962, thalidomide đã gây đến 10,000 vụ hư thai và thai nhi chết. Trên toàn thế giới ước chừng 20,000 hài nhi bị thiếu tay / chân và 80,000 chết. Dù thalidomide đã bị cấm năm 1961 nhưng tranh luận về phá thai hợp pháp vẫn gia tăng vì những bà mẹ mang thai lo sợ con mình sinh ra sẽ là quái thai hoặc có dị tật.

Từ năm 1967 đến 1970 đã có 15 tiểu bang cho phép phá thai những trường hợp đặc biệt như người phụ nữ bị hiếp, loạn luân hay mạng sống của người mẹ bị lâm nguy. Rồi sau đó năm 1971 vụ Roe v. Wade được đem ra tòa, và năm 1973 Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ dẹp bỏ luật phá thai của các tiểu bang để hợp pháp hóa phá thai trên toàn nước.

Thiên Chúa Phò-Sự-Sống hay Thích-Lựa-Chọn?

Lẫn lộn, hiểu sai vấn đề và tranh cãi đều là do ở việc định nghĩa. “Phò-Sự-Sống/Pro-Life” có ý nghĩa gì? “Thích-Lựa-Chọn / Pro-Choice là gì? Chúng ta thử tìm hiểu hai danh xưng này theo quan điểm Kinh Thánh.

Nói Thiên Chúa Phò-Sự-Sống là không đúng, thực ra là không được chỉnh. **Thiên Chúa là đấng Tạo Hóa, đấng Giữ và Bảo Vệ sự sống.** Một trong 10 điều răn của Chúa là cấm giết người (Xh 20:13). Thiên Chúa cũng Thích-Lựa-Chọn theo nghĩa **Chúa tạo dựng nên con người và cho họ có tự do chọn lựa.** Ngài không điều khiển chúng ta bằng cách lấy đi cái quyền tự do lựa chọn của chúng ta.

Cuộc sống con người là một chuỗi dài liên tục những lựa chọn. Nhưng không phải tất cả mọi lựa chọn đều giống nhau. Có những lựa chọn khôn ngoan và điên rồ, tốt và xấu, đúng và sai. Có người cho rằng chọn lựa nào cũng tốt như nhau nhưng khác là ở ý thích của mỗi người.

Nói như vậy là dựa trên chủ thuyết tương đối, quan niệm ở đời chẳng có gì là tuyệt đối. Nhưng **có những sự thật lại tuyệt đối.** Kinh Thánh là một mạc khải của Thiên Chúa về một sự thật tối hậu. Chúa Giêsu Kitô, trong lời cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha: **“Lời Cha là sự thật...”** (Gioan 17:17). Mười điều răn Thiên Chúa đã tóm gọn những điều căn bản Đúng và Sai. Thiên Chúa không đặt để những điều căn bản đó trên bất cứ ai. Tuy nhiên, **Ngài cho biết cái gì là đúng và cho thấy những hậu quả của hành động của chúng ta và khuyên chúng ta chọn lựa điều đúng. Rồi Ngài để cho chúng ta tự do lựa chọn.**

Như trường hợp ông Adam và bà Eva; Thiên Chúa báo trước cho hai ông bà biết rõ những hậu quả của việc họ lựa chọn để họ tự do lựa chọn. Và hai ông bà đã lãnh đủ mọi hình phạt khi quyết định sai lầm. Thiên Chúa đã linh hứng cho Joshua nói với dân Israel, **“...Hôm nay anh em cứ tự do lựa chọn thần mà thờ, - hoặc các thần của dân ngoại đầy dẫy chung quanh anh em hoặc thần duy nhất là Thiên Chúa thật** (Joshua 24:15). Trong Isaiah 65:12, Thiên Chúa thông báo những phán xét trên dân Israel **“bởi vì, khi Ta gọi, các người không trả lời... nhưng lại làm bậy trước mắt Ta và chọn những điều không đẹp lòng Ta.”**

Đối với những hài nhi chưa được sinh ra, cha mẹ phải chọn cho chúng sự sống hơn là cái chết. Phá thai là một lựa chọn sai lầm. Thiên Chúa Phò Sự Sống, **Ngài ghét tởm những ai lấy mất mạng sống của người khác, kể cả mạng sống của những hài nhi chưa sinh ra.**

Danh xưng Phò-Sự-Sống và Thích-Lựa-Chọn tại nhiều quốc gia đã có thêm một ý nghĩa nữa. Nói theo kiểu chính trị, Phò-Sự-Sống liên hệ đến những người đi tìm luật pháp và sự giúp đỡ của tòa án để phá bỏ luật lệ hoặc giới hạn việc phá thai. Thích-Lựa-Chọn ngược lại, liên quan đến những người muốn phá bỏ giới hạn việc phá thai.

Dù Thiên Chúa rất hài lòng với việc cứu sống những hài nhi, nhưng cũng đừng cho rằng Ngài chấp nhận tất cả những cách thức và chiến thuật để hãm hại người hay phá hủy tài sản.

Những cố gắng của con người và luật pháp sẽ không phải là giải pháp cuối cùng cho tội phá thai hay bất cứ tội ác nào khác của xã hội. **Điều mà thế giới này rất cần thiết là con người phải thay đổi tâm tư ý nghĩ từ *ích kỷ sang vị tha, từ ham mê sắc dục sang chăm sóc thương yêu.* Điều mà chúng ta cần là thay đổi từ *một tâm tư mù quáng qua một hiểu biết trong sáng về những giá trị thực sự.***

Thay vì theo chủ thuyết khoái lạc, thích là làm, chúng ta cần để ý đến những hậu quả lâu dài của những hành động sắc dục lộn xộn lung tung – như bệnh hoa liễu, gia đình đổ vỡ, giao tiếp vỡ tan, nghiện ngập, tự vận, và rồi... giết hại những con trẻ vô tội được tạo thành do những giây phút thụ hưởng vị kỷ ấy. Những cái này chắc chắn chẳng làm được gì cho đáng với những cái chết đầy ác mộng không thể tưởng tượng nổi.

Quả thật chúng ta rất **cần phải học hỏi để thấu hiểu những viễn cảnh đúng và sai mà Thiên Chúa đã cho chúng ta thấy.** Đối với đa số loài người, điều này sẽ chưa xảy ra cho đến khi Chúa Giêsu Kitô trở lại để thiết lập vương quốc của Ngài ở dương thế này.

Trong tất cả những suy nghĩ của chúng ta, Thiên Chúa khuyên chúng ta chọn Phò-Sự-Sống – sự sống hiểu theo nghĩa chung cũng như cách thức dẫn đến đời sống vĩnh cửu vào những giờ phút cuối cùng. Thiên Chúa nói với chúng ta: “*Hôm nay tôi lấy Trời Đất làm chứng cáo tội anh em: tôi đã đưa ra cho anh em chọn **được sống hay phải chết, được chúc phúc hay bị nguyên rủa.** Anh em **hãy chọn sống để anh em và giòng dõi anh em được sống***” (Đnl 30:19).

Fleming Island, Florida May 21, 2021 NTC **Hẹn gặp lại**

VỀ MỤC LỤC

PHÁ THAI: LUẬT CON NGƯỜI. CẤM GIẾT NGƯỜI: LUẬT THIÊN CHÚA



Chuyên mục
TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN:
Tiến sĩ Trần Mỹ Duyệt
Kính mời theo dõi video tại đây:
<https://bit.ly/2SdLYAc>

Gần đây tôi vẫn theo dõi chương trình *Chat Với Mẹ Bim Sứa* do Ngọc Lan & Tiến sĩ Tâm Lý Tô Nhi A dẫn. Tôi cho đây là một

chương trình rất thực tế, ứng dụng và có giá trị về mặt tâm lý giáo dục, đặc biệt là những kiến thức cần thiết giúp cho những người chuẩn bị làm cha, làm mẹ trong quá trình mang thai, sinh nở, và chăm lo cho các em nhỏ. Qua chương trình này, tôi cũng cảm nhận được phần nào niềm vui, hạnh phúc của các chị em khi biết rằng mình sẽ làm mẹ, những vất vả, hy sinh, nguy hiểm mà họ phải chấp nhận trong suốt thai kỳ, và trong những giờ phút sinh nở. Nói chung vất vả, đau khổ và thử thách có đó, nhưng hạnh phúc tràn bờ với thiên chức làm mẹ của người phụ nữ là điều mà không ai phủ nhận. Một điểm mà tôi trân quý ở chương trình này nữa, đó là các chị em rất sợ hãi, lo lắng khi có những dấu hiệu ảnh hưởng đến em bé trong bụng mình. **Có thể nói, nếu có bất trắc gì xảy ra cho con, thì phần đông những người mẹ qua chương trình này đều phản ánh tâm lý là sẵn sàng hy sinh vì con. Ôi! Cao cả thay tấm lòng và trái tim người mẹ.**

Hình ảnh trên lại vừa được nhắc lại với tôi qua câu chuyện rất gần đây khi tôi nhận được điện thoại của một chị với câu hỏi:

-Chú ơi. **Em gái cháu mới hư thai. Bây giờ chúng cháu phải làm gì đây? Chôn cất em bé ở đâu? Như thế nào? Mình có phải chôn em ở nghĩa trang không?...**

Những tâm tình trên đã diễn tả cái thiêng liêng, cao cả và đáng kính trọng của tấm lòng, của thiên chức làm mẹ. Nó hoàn toàn trái ngược với những tiếng la ó, gào thét đang đòi hỏi quyền được “phá thai” từ những con người tự cho mình là văn minh, tiến bộ, và hợp thời. Đơn giản, đối với những con người này không gì giá trị hơn cái tôi ích kỷ và sự buông thả theo những đòi hỏi của dục vọng. Ngoài ra, họ **còn được sự chấp thuận của luật pháp: luật cho phép phá thai.**

PHÁ THAI là LUẬT của CON NGƯỜI:

Cứ tưởng rằng hành động phá thai, quyền được phá thai như đã xong chuyện: “Gạo thổi thành cơm”, ai muốn phá, muốn bỏ tùy tiện. **Nhưng lương tâm con người dù có bị vùi dập trước sức mạnh cuồng phong của tự do văn minh, vẫn như đang thoi thóp thờ. Tiếng nói nhỏ bé của nó còn nghe vắng vắng quanh ta.** Đó là lý do khiến cho nhiều người thiện chí không ngừng băn khoăn, day dứt và tìm cách ít nhất là giảm thiểu sức tàn phá của hành động phá thai.

Xét về mặt tâm lý, đạo đức và xã hội, hiện tượng phá thai ngày nay phản ánh tâm thức chung của con người thời đại. Họ đang bị lôi cuốn theo chủ thuyết Relativism tức là chủ trương nhận thức, sự thật, và luân lý liên quan đến văn hóa, xã hội, hoặc biến cố lịch sử đều không mang giá trị tuyệt đối (*the doctrine that knowledge, truth, and morality exist in relation to culture, society, or historical context, and are not absolute.*) (Definitions from Oxford Languages)

Mục đích chính là **suy tôn cái tôi thành chúa tể mà không còn chúa nào khác. Hễ mình muốn thì mình làm, người khác làm được mình cũng làm được: “Ai sao tôi vậy”. Người ta ly dị được mình cũng ly dị được. Người ta sống đời hôn nhân đồng tính được, tại sao tôi không? Và người ta phá thai thì mình cũng phá thai.** Đây là quan niệm và lối sống mà theo Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI, **nó đang ảnh hưởng trầm trọng trong suy nghĩ và lối sống đạo đức của con người thời đại. Vì thế mà con người ngày nay đòi hỏi được quyền phá thai.**

Xét về mặt kinh tế và chính trị, **hiện tượng phá thai đã bị kinh tế hóa và chính trị hóa.** Nhiều nơi trên khắp thế giới các nhà lập pháp, hành pháp đã đưa ra và thông qua những đạo luật cho phép phá thai một cách hợp pháp. Các bệnh viện, các trung tâm phá thai hoạt động công khai và được tài trợ rộng rãi, **Tất cả vì những lý do riêng tư, kinh tế, đảng phái hoặc chính trị núp sau bình phong là quyền lợi và thiện ích chung của nữ giới. Tại một số quốc gia, phá thai là một quốc sách trong chủ trương điều hòa dân số.**

Ít người có trách nhiệm có cái nhìn trung thực và rõ ràng về hiện tượng phá thai như **Tổng thống Malta là George Vella. Ngày 17 tháng 5 vừa qua, ông đã đưa ra quan điểm của ông với NETnews, và cho biết ông sẽ không bao giờ ký một dự luật liên quan đến việc cho phép phá thai mà ông gọi là giết người... Ông còn sẵn sàng từ chức nếu bị bắt buộc phải làm chuyện đó. Với kinh nghiệm là một bác sĩ, ông tỏ ra rất rõ ràng và không nhân nhượng về việc phá thai.**

Ngược lại với chủ trương phò sự sống của ông, trước đó năm 1990, Quốc vương Bỉ là Baudouin tuyên bố rằng ông sẽ không ký vào dự luật tự do hóa phá thai. Ngày 4 tháng 4 năm đó, ông đã từ chức nhưng rồi ông đã trở lại đảm nhiệm vai trò nguyên thủ quốc gia 36 giờ sau đó khi các thành viên của chính phủ ký dự luật thành luật. ([Malta's president: I would rather resign than sign abortion bill](#))

Tại Hoa Kỳ, gần đây nhất tổng thống Joe Biden đang làm dậy sóng khi tuyên bố ủng hộ phá thai hợp pháp và Đạo Luật Bình Đẳng.

Là một người luôn tự xưng mình là người Công Giáo, nhưng ông đã ủng hộ hợp pháp việc phá thai trên toàn nước Mỹ theo phán quyết Roe năm 1973, đồng thời kêu gọi tài trợ phá thai bằng tiền đóng thuế của người dân. ([After Supreme Court takes up abortion case, White House signals support for Roe v. Wade](#)). Để thực hiện ý định này, ngày 28 tháng 5, ông đã loại bỏ tu chính án Hyde được áp dụng trong 45 năm qua khỏi ngân sách tài chính 2022 để có thể dùng tiền thuế dân tài trợ cho các ca phá thai. ([Biden eliminates Hyde amendment from 2022 budget request](#))

CẤM GIẾT NGƯỜI là LUẬT của THIÊN CHÚA:

“Người không được giết người!” (Xuất Hành 20:13)

Phá thai có phải là giết người không? Câu hỏi này đã được các nhà khoa học, chính trị, và đạo đức cấp tiến giải thích cách này, cách khác. Nhưng **sự sống và sự có mặt của con người bắt đầu hình thành từ giây phút đầu tiên khi sự kết hợp giữa tinh trùng của người nam và noãn sào của người nữ.** Đây cũng là ý kiến của phần đông các nhà khoa học: **“Tôi có thể nói rằng đối với hầu hết các nhà khoa học, từ ngữ ‘phôi thai’ bao gồm thời gian ngay sau thụ tinh”** (I would say that among most scientists, the word 'embryo' includes the time from after fertilization...) (Dr. John Eppig, Senior Staff Scientist, Jackson Laboratory (Bar Harbor, Maine) and Member of the NIH Human Embryo Research Panel -- Panel Transcript, February 2, 1994, p. 31)

Như vậy việc hủy bỏ một bào thai chính là hành động giết người, phạm giới răn thứ 5 trong 10 giới răn Thiên Chúa đã ban cho con cái Israel dưới chân núi Sinai. Sau này chính Chúa Giêsu cũng đã lập lại: **“Các con đã nghe có lời dạy người đời xưa rằng: “Không được giết người; kẻ nào giết người sẽ bị xét xử””**. (Mt 5:21). (You have heard that it was said to our ancestors, **Do not murder**, and whoever murders will be subject to judgment.)

“Cấm giết người.” Không ai có thể phủ nhận luật này bằng những đạo luật được chấp thuận do các vị dân cử hay do một tổng thống. Không ai cả. Không ai có quyền trên Thiên Chúa, và sự trả lời về những ẩn ý của họ sau hành động là điều mà chính lương tâm họ đều biết, và dĩ nhiên là Thiên Chúa cũng đã biết.

Nhiều người đã cố tình phủ nhận sự thật này, đó là ảnh hưởng tâm lý trên những người đã phá thai và thực hiện những cuộc phá thai. Nó đã trở thành một hội chứng tâm lý tiềm ẩn trong tư tưởng, trong vô thức của nhiều phụ nữ sau khi phá thai để rồi trong thực tế nhiều người trong họ có những hành động đôi khi rất ngược lại với quan niệm và lối sống tự nhiên. **Họ trở thành những con người hưởng thụ, buông thả, vô trách nhiệm, và coi thường đạo lý. Đối với họ mạng sống của một người - mạng sống của con họ - mà họ còn loại bỏ, thử hỏi còn gì hơn để họ cần phải trân quý và tôn trọng.** Hậu quả là tình yêu, hôn nhân cũng chỉ là một trò chơi ái tình. Con cái, giáo dục con cái chỉ là những việc làm bất đắc dĩ ngoài ý muốn. Nếu có ai đó đề cập đến luân lý, đạo đức, lập tức họ phản ứng tiêu cực và coi đó như một thách thức đối với quyết định của họ, đối với quyền tự do riêng tư của họ.

Nhưng dù họ có dựa vào luật pháp, dựa vào những quan niệm của phần đông con người, của những tiến bộ khoa học, của thời đại để biện minh thì như lời nhà Thánh Vịnh (139, 2) đã ghi: **“Chúa biết con khi con ngồi và khi con đứng; Ngài thấu hiểu tư tưởng con từ xa”**. (“You know when I sit down and when I rise up; You understand my thought from afar.”)

Và sẽ chẳng bao lâu, họ cũng như những người cho phép họ phá thai sẽ phải đối diện với sự thật. Sự thật đã được Isaiah ghi lại qua sấm ngôn của ông:

“Còn Ta, Ta biết rõ việc làm và ý định của chúng, Ta sẽ đến tập hợp mọi dân tộc và mọi ngôn ngữ; họ sẽ đến và được thấy vinh quang của Ta”. (“For I know their works and their

thoughts; the time is coming to gather all nations and tongues. And they shall come and see My glory.”) (Isaiah 66:18)

Chỉ tiếc một điều là khi mọi người tập hợp lại để nhìn ngắm vinh quang Thiên Chúa thì cũng là lúc mà những kẻ phạm luật và coi thường giới răn Ngài sẽ nhận ra đầy đủ tội lỗi của họ đã làm!!!

Tóm lại **phá thai là một hành động giết người, và không ai được phép “giết người”**. Ngay thơ hay cố tình tin rằng phá thai đã được quốc hội biểu quyết và tổng thống ban hành thành luật, thì đó là sự tin tưởng vào con người, vào những phán quyết của con người. Không một thành viên của quốc hội, một tổng thống nào có khả năng biện hộ cho mình và cho họ trước tòa án lương tâm, trước Đấng thông suốt hết mọi sự: **“Trước khi ta hình thành người trong dạ mẹ, Ta đã biết người.”** (“Before I formed you in the womb I knew you.”) (Jeremiah 1: 5)

(Để tham khảo thêm những bài viết giá trị khác về tình yêu, hôn nhân, gia đình, giáo dục, tâm lý, xã hội, và tâm linh... Xin mời vào thăm trang nhà www.giadinhnazareth.org)

Xin chân thành cảm ơn

Trần Mỹ Duyệt Hẹn gặp lại

VỀ MỤC LỤC

VỀ CHÂN DUNG

QUÀ TẶNG TIN MỪNG:

Thứ Hai tuần thứ X Thường Niên

Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3iro7HE>



Đến Âu Châu một vài lần, một trong những ấn tượng nhất của tôi là các **nghệ sĩ đường phố**. Đó là các nghệ sĩ vĩ cầm, phong cầm và cả dương cầm, cùng các loại kèn đồng; họ thường biểu diễn một mình, đôi khi một nhóm. Thế nhưng, những con người tài hoa giữ chân tôi lâu nhất, luôn luôn là các họa sĩ; họ vẽ trên vải, trên giấy, trên cát và thậm chí, trên cả mặt đường của con phố. Họ vẽ thật nhanh một tấm ảnh du khách mang theo; hay tuyệt hơn, một du khách ngồi để được họ **‘vẽ chân dung’**; **chỉ trong 10 đến 20 phút**, một tuyệt phẩm khác nào ảnh chụp ra đời. Với tôi, các nghệ sĩ này là những con người làm nên một nét văn hoá không thể thiếu của đường phố Âu Châu.



Kính thưa Anh
Chị em,

Vẽ chân dung,
một kỹ năng rất
chuyên biệt và đa
dạng với các trường
phái; không tin, bạn
cứ đến Piazza
Navona, Rôma. Cũng
thế, sẽ rất thú vị khi

Lời Chúa hôm nay được đọc dưới cái nhìn thán phục, đầy ngưỡng mộ của một người thường
lắm đang chôn chân trước một họa sĩ ‘vẽ chân dung’.

Trong Tin Mừng hôm nay, khi công bố các mối phúc, Chúa Giêsu khác nào một nghệ sĩ đang **‘vẽ chân dung’ của chính Ngài**. Chúa Giêsu vẽ **‘nét tinh thần nghèo khó’** và không thể nghèo hơn, ở chỗ, Ngài tuy thuộc hoàn toàn vào Chúa Cha, “Chim trời có tổ, con chồn có hang, Con Người không chỗ gối đầu!”. Ngài vẽ **‘nét hiền lành, khiêm nhượng’** có một không hai, để ai nào dám nói như Ngài, **“Hãy học cùng Tôi, vì Tôi hiền lành và khiêm nhượng trong lòng!”**. Mang lấy phận người, sầu buồn như bao người, Ngài vẽ nên **‘nét buồn đau’ một cách rất người**, “Tâm hồn Thầy u buồn đến chết được!”. Ngài vẽ **‘nét đói khát điều công chính’** thật thâm trầm khi ý Cha trên trời không được thực hiện, **“Giá mà các ông biết Tôi là ai, và ai là Đáng đã sai Tôi!”**. Ngài vẽ nên bao **‘nét xót thương’** bằng bạc trong các Tin Mừng, cách riêng với những kẻ tan vỡ và những người tội lỗi, vì **tên Ngài còn được gọi là “Xót Thương”**, “Tôi cũng không kết án chi; chị về đi và từ nay đừng phạm tội nữa!”. Ngài vẽ **‘nét thanh sạch của tâm hồn’** mình, những chỉ muốn điều Chúa Cha muốn, đến nỗi Ngài dám nói, “Nào ai bắt Tôi được điều gì!”. Ngài ôn hoà, không gây hấn, vẽ **‘nét kiến tạo hòa bình’** giữa nhân loại với Thiên Chúa và giữa con người với nhau, “Ngài bỏ họ mà qua bờ bên kia!”. Và Ngài vẽ **‘nét chịu bách hại vì lẽ công chính’** đến nỗi phải chết trên thập giá; thế nhưng, lại biện hộ cho kẻ bất chính giết chết Ngài, “Xin Cha tha cho họ vì họ không biết việc họ làm!”.

Khi vẽ chân dung của chính mình, Chúa Giêsu cũng muốn những ai theo Ngài mỗi ngày, vẽ cho họ chân dung của chính họ; Ngài ước mong mỗi người vẽ làm sao để chân dung họ hoàn toàn giống chân dung Ngài; đến độ người đời có thể nhầm lẫn, không biết đâu là họ, chẳng biết đâu là Ngài! Đó là chân dung của mỗi người chúng ta, vốn đang được kêu gọi để trải nghiệm, sao cho cách sống bên trong có thể phản ánh ra bên ngoài như con người của Ngài. Thật trùng hợp, sâu lắng và ý vị! Thánh Vịnh đáp ca hôm nay đã mời gọi, **“Các bạn hãy ném thư và hãy nhìn xem, cho biết Chúa thiện hảo nhường bao!”. Vậy mà, chúng ta không thể tự mình trở thành con người của các mối phúc, nghĩa là có thể tự sức nên giống Chúa Giêsu; nhất định cần phải có sự trợ giúp của Ngài và ân huệ của Thánh Thần Ngài! **Từ bên trong mỗi người, Chúa Thánh Thần có thể tự do uốn nắn toàn bộ con người chúng ta từ trái tim, tâm trí và linh hồn; nhờ đó, cây cọ của chúng ta mới có khả năng tự ‘vẽ chân dung’ mình ngày càng giống chân dung Giêsu.** Không có cách nào khác!**

Thật tuyệt vời! Khởi đầu thư Côrintô hôm nay, thánh Phaolô chia sẻ trải nghiệm **“ném thư”** và **“nhìn xem”** chân dung Giêsu, Thầy mình; đồng thời, Phaolô chiêm ngắm một cách thêm thường các mối phúc Chúa Cha đã ban cho Thầy mình; nhờ đó, vị tông đồ dân ngoại đã vẽ được chân dung chính mình y tạc chân dung Thầy mình. Phaolô nói, **“Cũng như các nỗi đau khổ của Chúa Giêsu Kitô chan chứa trong chúng tôi thể nào, thì nhờ Chúa Kitô, chúng tôi cũng được an ủi chứa chan thể ấy!”**.

Anh Chị em,

Như thánh Phaolô, nếu chúng ta cho phép **Chúa Giêsu chạm vào cuộc sống mình, khi hân hoan cũng như ngày buồn đau**, chúng ta cũng sẽ có **khả năng hỗ trợ người khác khi họ trải qua ‘lũng tối âm u’ của chính họ**. Như Phaolô, đó cũng là sứ vụ của chúng ta; và như thế, việc ‘vẽ chân dung’ của chính mình mỗi ngày sẽ là sống một cuộc sống ân sủng, sống cuộc sống nên thánh. **Ai trong chúng ta cũng muốn ‘vẽ chân dung’ mình thật nhanh, nhanh hơn các họa sĩ đường phố**. Nhưng đó không phải là điều Thiên Chúa muốn, vì như thế, chúng ta sẽ giống một ai đó chứ không giống Chúa Giêsu. **Ngài muốn chúng ta mỗi ngày, vẽ thật chậm, vẽ từng nét; nét cầu nguyện, nét yêu thương, nét bỏ mình, nét tha thứ, nét chết cho tội lỗi để sống cho một mình Thiên Chúa trọn vẹn**.

Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa Giêsu, ngày nào con cũng ‘vẽ chân dung’ của con; nhưng xem ra, **càng vẽ con càng không nhận ra mình, phương chi là việc con giống Chúa**. Xin giúp con biết cách cầm cọ, biết bắt đầu từ đâu, từ bên trong chính con, nhờ ân sủng của Chúa; hầu chân dung đời con cũng là một tuyệt phẩm, đến nỗi người khác sẽ nhầm lẫn chân dung con với chân dung Chúa!”, Amen.

(lời nhắn: mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: minhanhhue06@gmail.com – xin cảm ơn).

VỀ MỤC LỤC

HẠT GIỐNG NẤY MẦM

Thánh Phao-lô Hạnh chào đời tại Tân Triều, tỉnh Biên Hòa khoảng năm 1827. Lớn lên cậu cùng với người anh đến Chợ Quán, Sài Gòn để buôn bán. Dư luận đồn đại về anh nhiều điều xấu. Trong nghề buôn, anh giao dịch với một số tay anh chị chuyên lường gạt, bắt chẹt những người cô thế cô thân. Hình như có thời anh đã từng cầm đầu một băng cướp. Thế nhưng ngọn lửa đức tin anh đã nhận được từ thời thơ ấu vẫn luôn âm ỉ, chỉ chờ cơ hội cháy bùng lên. Một lần kia, khi chứng kiến một thiếu phụ nghèo khổ bị đàn em bóc lột không thương tiếc, anh bỗng xúc động và ra tay can thiệp, dùng áp lực bắt chúng phải trả lại tất cả cho nạn nhân, dù biết trước thái độ hào hiệp ấy sẽ mang lại cho mình hậu quả không may theo luật giang hồ.

Quả vậy, những kẻ bị anh khuất phục tức giận tìm cách trả thù. Chọn giải pháp hèn hạ “ném đá giấu tay”, họ tố cáo anh là Ki-tô hữu và vu cho anh tiếp tay với quân Pháp. Trước tòa án, không bao giờ anh nhận tội phản quốc, vì thực tế anh đâu làm. Nhưng khi quan hỏi “Có phải là Ki-tô hữu không?” thì anh công nhận, và còn khẳng định rằng : “Sẽ là Ki-tô hữu cho đến chết”. Suốt thời gian bị giam, các quan tìm mọi cách dụ dỗ anh bỏ đạo. Họ áp dụng những hình khổ dã man nhất, như căng thân thể ra đánh đòn, dùng kim nguội kẹp vào đùi và những thanh sắt nung đỏ dí vào cơ thể để bắt anh bước qua Thập giá. Tất cả những cực hình tàn bạo đó không thể làm cho anh nản lòng thoái chí, trái lại còn luôn khẳng định một điều duy nhất : “Tôi là Ki-tô hữu, không bao giờ tôi chối đạo”. Ngày 18-05-1859, Phao-lô Hạnh bị trảm quyết tại Chí Hòa khi mới 32 tuổi.

Đoạn Tin Mừng chúng ta suy niệm hôm nay quả đã ứng nghiệm trong đời thánh Phao-lô Hạnh. Lời Tin Mừng anh tiếp nhận thời thơ ấu vẫn không ngừng nẩy nở lớn lên trong anh. Dù chính anh không hay biết, lời Chúa vẫn đâm bông và chờ lúc thuận tiện thì kết hạt. Cuối cùng, khi bông lúa đã chín vàng thì Thiên Chúa đã ra tay lấy đem về Thiên quốc.

1. Lớn lên trong âm thầm.

Người ta thường gọi dụ ngôn thứ nhất trong bài Tin Mừng hôm nay là dụ ngôn “hạt giống mọc một mình”. Quả vậy, tất cả xảy ra như thể chẳng ai quan tâm đến hạt giống đã quăng xuống đất như thế... như thể bác nông dân bỏ mặc cây lúa mình đã gieo trồng. Đây là một trong những dụ ngôn lạc quan nhất chúng ta có được. Mc là người duy nhất trong bốn thánh sử đã ghi lại nó cho chúng ta. Phải vận dụng trí tưởng tượng để tái dựng cuốn phim về sự tăng trưởng này, một hiện tượng khó nhận ra cũng như luôn khó hiểu đối với thời nay lẫn thời Chúa. Các nhà bác học của chúng ta đã tiến bộ lắm trong việc mô tả và phân tích các hiện tượng bên ngoài... nhưng

chưa ai biết thế nào là sự sống cả. Ngay khi một hạt giống được gieo vào lòng đất, là bí mật khởi sự một cuộc biến hóa lạ lùng của vật chất, một loạt những kỳ công vô hình. Con người có lo lắng chuyện ấy hay không cũng chẳng hệ trọng; “sự sống” đâu lệ thuộc con người trong cái cốt yếu. Việc gieo trồng trợ giúp thiên nhiên nhưng chẳng bao giờ thay thế thiên nhiên được cả.

Nhưng rồi tình thế thay đổi đột ngột. Sau thời gian dài bất động, nông dân giờ này cuống cuồng gặt lúa. Chúng ta chớ quên khởi điểm của dụ ngôn. Đây chính là chuyện “Nước Trời”. Thái độ của người nông phu này hẳn giúp chúng ta hiểu thái độ của Thiên Chúa. Một lần nữa, Tin Mừng trước tiên không phải là một “bài học luân lý” và chúng ta chớ nhảy ngay vào các “áp dụng thực hành”. Tin Mừng trước hết là “mặc khải” về Thiên Chúa, và chỉ nhờ liên hệ với chân lý đức tin được khám phá kỹ hơn này mà ta có thể chọn một thái độ cụ thể.

Vậy dụ ngôn này mặc khải gì về Thiên Chúa? Đức Giê-su soi sáng hoàn cảnh thái độ của thời mình, được hiện lộ rõ ràng trong nỗi thất vọng của Gio-an Tẩy giả: *“Thầy có đúng là Đấng phải đến không, hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác?”* (Mt 11,3). Nhưng đó cũng là câu hỏi hôm nay lẫn mọi thời: tại sao ta lại không thấy Triều đại, Vương quyền Thiên Chúa rõ hơn? Tại sao Thiên Chúa cho cảm tưởng Người bất quan tâm đến những gì xảy ra trong cánh đồng thế giới? Đức Giê-su đáp: Thiên Chúa không làm khác hơn người nông dân; hãy đợi đến “mùa gặt”... Trong lúc chờ đợi, thật là ảo tưởng khi nghĩ rằng chẳng có gì xảy ra; bạn đâu có thấy hết! Chúng ta biết: cái không thấy không đương nhiên bất hiện hữu. “Những gì thiết yếu thì vô hình” con chồn từng nói vậy với “Hoàng tử bé” của Saint- Exupéry. Một hạt lúa chứa hàng tỉ tỉ nguyên tử, mỗi nguyên tử lại gồm nhiều điện tử lớn bằng một phần tỉ tỉ milimét quay quanh nhân với tốc độ 297.000 kilômét giây! Bạn có thấy tất cả những cái đó đâu nào! Tuy nhiên đây là sự thật của hạt lúa. Tất cả những gì có tính “thần linh” trong thế giới đều thuộc loại ấy cả: đó là sức mạnh tiềm ẩn, khó thấy, tích cực hoạt động... chỉ được nhận ra bởi những tâm hồn đơn sơ, những kẻ bằng lòng “tin” vào mặc khải Đức Giê-su đưa ra về Thiên Chúa.

Vậy đối với tất cả những kẻ tin, đâu là “hậu quả thực hành”? Bạn cứ tự mình rút ra. Thiên Chúa hành động trong bí mật. Đây là một Thiên Chúa mai ẩn. Hãy để hạt giống của Người chín. Chớ thất vọng bao giờ. Hãy khởi công. Hãy gieo vãi. Vũ trụ không đi về cõi chết, nhưng tiến đến “niềm vui mùa gặt”.

2. Phát triển ngoài dụ kiến.

Dụ ngôn thứ hai, dụ ngôn “hạt cải” cũng là một hình ảnh sống động. Là một “bạc thầy khôn ngoan”, một nhà sư phạm giỏi, một tay kể chuyện biết tìm những châm ngôn kích thích óc hiểu kỳ, Đức Giê-su lần này sử dụng một vật nổi tiếng là nhỏ nhất, nổi tiếng đến độ được đưa vào tục ngữ. Người cũng đã ám chỉ nó lần khác khi nói: *“Nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải...”* (Lc 17,6). Dụ ngôn thành thử nêu bật sự chênh lệch giữa những bước khởi đầu rất nhỏ bé với lúc kết thúc rất lớn lao... Trong lối so sánh này cũng như lối so sánh trước, Đức Giê-su đáp lại nỗi bức tức của kẻ đương thời, vốn đã bắt bẻ Người bao phen suốt sứ vụ: người ta từng chờ mong

Đấng Thiên sai can thiệp cách khải hoàn và nhanh gọn... thế nhưng “ngày vĩ đại” của Thiên Chúa đã không đến. So với các đảo lộn ngoạn mục dân Do-thái vẫn chờ mong, sứ vụ của Đức Giê-su xem ra quá vô nghĩa! Nhưng Mác-cô cũng đáp lại mỗi công phần của thời mình: lúc ông biên soạn Tin Mừng, một sự kiện khó chối cãi đã làm xôn xao các tâm trí: tại sao tuyển dân Ít-ra-en trong toàn bộ đã không đón nhận Tin Mừng của Đức Giê-su? Phải chăng kế hoạch Thiên Chúa đã bị phá sản? Trang này rất cục tượng ứng cách tuyệt diệu với câu hỏi đáng sợ nhất của thời đại ta: nếu Thiên Chúa hiện lộ, mọi chuyện ắt sẽ rõ ràng... tại sao biết bao người chính trực và lương thiện lại không tin hay theo bất khả tri thuyết?... Thiên Chúa có thật không? ... phải chăng Người chỉ là một ảo ảnh chủ quan của vài tay cuồng tưởng?

Chính Đức Giê-su, dấu là nhà giảng thuyết đại tài, thánh thiện, hoàn hảo, cũng đã chẳng thành công trong việc hoán cải kẻ đương thời lẫn gia đình mình (như Tin Mừng Chúa nhật tuần trước đã cho ta thấy). Tuy nhiên, với một sự táo bạo liều lĩnh, Người tin tưởng mình đã chẳng mất công khi gieo “hạt giống nhỏ bé” của mình. Và lịch sử đã cho thấy Người có lý. Từ nay, bất cứ ai “gieo” một hạt giống trong một tâm hồn, bất cứ ai dấn thân vào một cuộc phục vụ anh em, bất cứ ai cố gắng rao giảng Lời Chúa... đều có thể dựa vào câu chuyện của Đức Giê-su để vượt thắng những chán nản, thất bại nhất thời. Hỡi những bậc phụ huynh có cảm tưởng mình đã hỏng một công trình giáo dục, xin cầm lấy một hạt cải trong tay: qua chính sự nhỏ bé của những kết quả bên ngoài, quý vị được kêu mời hãy hy vọng. Cha mẹ bà con của Phao-lô Hạnh đâu có ngờ rằng kết cục của một đời giang hồ tứ chiếng lại xinh đẹp như thế. Cuộc phiêu lưu nhỏ bé của Đức Giê-su giờ đã được chứng thực là vĩ đại lớn lao. Ngày tận cùng, ta sẽ thấy khác nữa!

Hạt nhỏ nhất trong mọi hạt cải đã trở thành một cây xinh tốt, tạo bóng cho chim trời. “Cây tạo bóng cho chim trời” là một hình ảnh cổ điển trong Thánh Kinh (x. Đn 4,9; Ed 31,6; 17,22.23; TI 9,15). Phải nói sao đây, kẻ đã dám tiên báo sự thành công cuối cùng này lúc ấy chỉ là một người Ga-li-lê vô danh tiểu tốt ở Na-da-rét, bao quanh chỉ là 12 môn đệ nghèo nàn ít học và không ảnh hưởng! Lạy Chúa Giê-su, con đọc lại lời hứa của Ngài và áp dụng vào mọi chán nản của con. Xin ban cho con đức tin và niềm hy vọng.

CHÚA NHẬT 11 THƯỜNG NIÊN NĂM B : MC 4,26-34

Khi ấy, Đức Giê-su nói với dân chúng dụ ngôn này : “Chuyện Nước Thiên Chúa thì cũng tựa như chuyện một người vãi hạt giống xuống đất. Đêm hay ngày, người ấy ngủ hay thức, hạt giống vẫn nảy mầm và mọc lên, bằng cách nào, thì người ấy không biết. Đất tự động sinh hoa kết quả : trước hết cây lúa mọc lên, rồi trở đồng đồng, và sau cùng thành bông lúa nặng trĩu hạt. Lúa vừa chín, người ấy đem liềm ra gặt, vì đã đến mùa”.

Rồi Người lại nói : “Chúng ta ví Nước Thiên Chúa với cái gì đây? Lấy dụ ngôn nào mà hình dung được ? Nước Thiên Chúa giống như hạt cải, lúc gieo xuống đất, nó là loại hạt nhỏ nhất

trong các hạt giống trên mặt đất. Nhưng khi gieo rồi, thì nó mọc lên lớn hơn mọi thứ rau cỏ, cành lá xum xuê, đến nỗi chim trời có thể làm tổ dưới bóng”.

Đức Giê-su dùng nhiều dụ ngôn tương tự mà giảng lời cho họ, tùy theo mức họ có thể nghe. Người không bao giờ nói với họ mà không dùng dụ ngôn. Nhưng khi chỉ có thầy trò với nhau, thì Người giải nghĩa hết.

Lm Phêrô Phan Văn Lợi

VỀ MỤC LỤC

CẨM NANG THỰC HÀNH LECTIO DIVINA Bài thứ bốn

Lectio Divina:

CẨM NANG THỰC HÀNH

Bài thứ bốn

"Lạy Chúa, xin hãy nói
vì tôi tớ Chúa đang lắng
nghe" (1Sm 3,10).

Kính mời theo dõi video
tại đây:

<https://bit.ly/3zl9FqF>



PHỤ LỤC

I. KỸ THUẬT ĐỌC LỜI CHÚA

Đọc Lời Chúa phải thật chậm rãi, lắng lòng nghe để nâng bạn lên hiệp nhất và gặp gỡ Thiên Chúa. Ngài sẽ bộc lộ chính Ngài cho bạn và giúp bạn tin yêu.

Phương thức đọc Lời Chúa gồm có 3 giai đoạn như sau:

1/ Đọc (lắng nghe)

2/ Suy niệm

3/ Cầu nguyện -

4/ Kết hiệp

(theo truyền thống gồm bốn giai đoạn: Đọc, suy niệm, cầu nguyện và chiêm ngắm)

1- Đọc/ Lắng nghe (Lectio)

a/ Nghệ thuật **Đọc là biết trầm lắng nghe**, bằng **“cái tai của con tim”** để nhận ra được tiếng nói bình lặng, êm dịu, nhỏ bé của Chúa.

b/ Bạn hãy nhớ lại Lời Chúa phán bảo Tiên tri Êlia như sau: Ngài nói với ông: “*Hãy ra ngoài và đứng trên núi trước mặt Thiên Chúa. Khi Thiên Chúa đang đi qua*”. Gió to bão lớn xé núi non, đập vỡ đá tảng trước nhan Thiên Chúa, nhưng Thiên Chúa không ở trong cơn gió bão. Sau đó là động đất, nhưng Thiên Chúa không ở trong trận động đất. Sau động đất là lửa, nhưng Thiên Chúa cũng không ở trong lửa. Sau lửa có tiếng gió hiu hiu. Vừa nghe tiếng đó, ông Êlia lấy áo choàng che mặt, rồi ra ngoài đứng ở cửa hang. Bấy giờ có tiếng hỏi ông: “Êlia, ngươi làm gì ở đây”? (1V 19, 11-13).

Tiếng nói của Chúa nhẹ nhàng, thì thầm đụng chạm đến trái tim của bạn; đang thể hiện sức sống của Ngài tràn ngập tâm hồn bạn.

c/ Muốn nghe được **tiếng nói êm dịu của Ngài**, bạn cần phải **học sống và yêu thánh lặng**. Nếu bạn cứ nói hoài hoặc trong tâm óc chứa đầy những tiếng ồn ào, uế tạp, bạn sẽ không nghe được tiếng êm dịu của Ngài. Vậy bạn cần **lắng trầm mình xuống** để có thể lắng nghe.

d/ Kiểu đọc này khác hẳn khi ta đọc sách báo, người ta đọc như cái máy, như chạy bộ; nhưng bạn cần **lắng nghe một cách tôn kính, trầm lặng và yêu mến**. Bạn phải lắng nghe **tiếng nói tĩnh mịch và nhỏ nhẹ** do chính Chúa đang nói với bạn.

2- Suy niệm (Meditatio)

a/ Suy niệm là khi thấy lời nào, câu nào vừa đọc, đang nói với ta một cách **thân tình, rung động**, bạn hãy dừng lại đó và nhai đi nhai lại cho tới khi nhuần nhuyễn. Nhai như con trâu, con bò nhai cỏ một cách bình lặng.

b/ Hoặc bất kỳ hình ảnh nào như bạn **noi gương Đức Maria** trong đêm Giáng sinh. Sau khi đã nghe những người chẵn chẵn tường thuật những chuyện lạ về Chúa Giêsu: **“Mẹ ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy và suy đi nghĩ lại trong lòng”** (Lc 2, 19).

c/ Như vậy, khi đọc Kinh Thánh, bạn hãy nhớ câu nào gây cho mình chú ý, cảm kích, **hãy nắm giữ lại lời ấy** và nhẹ nhàng lặp lại êm đềm, nhuần nhuyễn cho tới khi **chuyển hóa vào ý nghĩ, tâm tư của bạn**. Khi đó Lời Chúa sẽ thực sự đụng chạm và tác động thâm sâu vào đời sống thực tế của bạn.

3- Cầu nguyện (Oratio)

a/ Bước thứ ba trong việc đọc Lời Chúa là Cầu nguyện để **đối thoại, trò chuyện thân mật** với Chúa, Đấng mời gọi bạn đi vào tình yêu thương ấp ủ của Ngài.

b/ Cầu nguyện cũng là **hiến dâng, là hiến tế trọn vẹn** để Lời Chúa **thay đổi bạn**, như linh mục hiến dâng của lễ lên Chúa trong Thánh Lễ. Bạn hãy dâng lên Chúa tất cả, nhất là những cảm nghiệm khó khăn và đau thương nhất.

4. Tiến vào kết hiệp

a/ Bạn cứ ngồi yên trong **sự hiện diện của Chúa bao trùm**. Chúa sẽ dùng Lời Ngài như một phương tiện mời gọi bạn nhận **sự ôm ấp biến đổi**. Vì bạn đang trong **vòng tay yêu thương** nên không cần ngôn ngữ diễn tả nữa.

b/ Khi bạn đã tiến vào mối dây thông hiệp với Chúa, không cần nói gì nữa, chỉ **cần yên lặng trong sự hiện diện của Ngài.**

c/ Bạn cần **tu luyện tinh lặng**, không cần tới lời nói nữa, **lúc này bạn chỉ ngây ngất cảm nghiệm Chúa đang hiện diện trong bạn.**

Những bản văn Kinh Thánh thấm tràn đức tin của những người đã viết ra. **Một cách thế tốt để đọc Kinh Thánh là cố gắng tìm kiếm chứng từ đức tin.** Tất cả mọi Kitô hữu, nhờ chính đức tin của riêng mình, có thể khám phá ra những khía cạnh của chứng từ này và dùng đó để làm cho việc cầu nguyện của mình thêm phong phú.

Chú ý đến chữ, đến câu, cách diễn tả có sắc thái tôn giáo là một cách thế để đạt tới được việc nhận ra đức tin có trong bản văn. Ghi nhớ lại một câu, một lời, một ý nguyện để nghiền ngẫm, **để nhắc nhớ lại trong ngày càng nhiều lần càng tốt** (cũng có thể biến nó thành tư tưởng duy nhất trong ngày thì càng tốt, các thánh tu rừng ngày xưa chỉ làm có vậy!). Trong ngày sống, có vô vàn “khoảng trống” để chúng ta có thể làm chuyện này: lúc rảnh rỗi, di chuyển, lúc ngồi chờ việc gì đó. **Tập đưa câu Lời Chúa vào trong trí nhớ để rồi Lời Chúa sẽ là lương thực tuyệt vời cho tâm trí chúng ta.**

Chẳng có qui luật nào cho việc chọn câu Lời Chúa. Có thể ghi nhớ một câu nào đó đánh động mình nhất khi đọc hay nghe Kinh Thánh. Trong mức độ có thể, mỗi khi trong ngày nhắc nhớ đến lời Kinh Thánh đã chọn, bạn nên và chỉ cần **đẻ ra vài giây** để dâng một lời kinh đơn sơ nhắc bạn kết hiệp với Chúa Giêsu. Cách thực hành này phải rất bộc phát, không cần phải suy nghĩ gì lâu dài.

Nhưng nên làm càng nhiều lần càng tốt... Một khi đã thành thói quen (mà nhân đức cũng chỉ là thói quen tốt đấy thôi!), thì 60 giây trong một phút, 60 phút trong một giờ, và 24 giờ trong một ngày tâm trí bạn sẽ luôn tưởng nghĩ tới Chúa. Các thánh tu rừng xưa kia đã đạt được điều đó, chúng ta cũng có thể, nếu muốn.

Đôi khi chúng ta có cảm tưởng cứ lặp đi lặp lại hoài một lời, một câu. Nhưng có sao đâu. Ngôn từ của đức tin cũng giống như ngôn từ của tình ái. **Khi yêu nhau làm gì có chuyện nhàm chán một lời yêu cho dù có nhắc đi nhắc lại trăm lần trong ngày...** Do đấy, cần yếu tố tình yêu đối với Chúa (cụ thể ban đầu là đối với Chúa Giêsu).

Nếu giả như trong Tin Mừng Thánh Lễ của ngày chẳng có lời nào đánh động tâm tình bạn để bạn ghi nhớ, bạn đừng mất công khổ sở mò tìm. Đơn sơ sử dụng lại một lời của những ngày hôm trước, hoặc dành giờ mở Sách Kinh Thánh ra đọc tiếp chương sách bạn đang tiếp tục đọc (giả định rằng Kinh Thánh là cuốn sách bạn đọc hằng ngày...). Tuy nhiên bạn cũng nên lưu ý rằng, nhiều khi Chúa để chúng ta không dễ dàng hiểu hoặc chẳng hiểu gì với mục đích giúp chúng ta khiêm tốn đón nhận Lời, cầu xin Chúa Thánh Thần... Bạn cần kiên trì trong suy niệm và cầu nguyện. Đừng vừa thấy khó là bỏ qua. Lúc khác thuận tiện, nên tìm đọc trong các sách chú giải hoặc đơn sơ hỏi người khác.

LECTIO DIVINA: Tiến trình của tình bằng hữu Kitô giáo

Lectio (Đọc): Mở lời làm quen.

Meditatio (Suy): Gặp gỡ thân tình

Oratio (Cầu): Tình bạn keo sơn.

Contemplatio (Ngắm): Hợp nhất nên một.

Hợp nhất nên một với Chúa Giêsu để có thể nên “đồng hình đồng dạng với Ngài” (Th. Phaolô)

(Theo Cha M. Basil Pennington OcsO)

II. CẦU NGUYỆN DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA LỜI CHÚA NHƯ THẾ NÀO?

TỔNG HỢP LECTIO DIVINA

Phải quyết định dành 55 phút cho Chúa Kitô. Nếu cần, nên cầu nguyện để có được thời gian tối thiểu này.

Lectio divina là như một cuộc Truyền Tin nhỏ trong đó mỗi ngày chúng ta được mời gọi tiếp nhận một Lời của Chúa Kitô như Mẹ Maria, nhờ Mẹ Maria và với Mẹ Maria. Cần phải nhập thể Lời này trong ta. Lectio divina là một Bữa Ăn đích thật. Cần phải có ít là 55 phút để ăn, để nhai, để tiêu hóa, để hấp thụ Lời được Chúa Giêsu nói với ta hôm nay. Sau đây chúng tôi tổng hợp 15 giai đoạn cần theo để thực hành Lectio divina.

I- CHUẨN BỊ

1- Ngồi

Ngồi ở một nơi yên tĩnh và cô tịch; tốt nhất là vào buổi sáng.

2- Hiện diện với Chúa Kitô

Đặt mình hiện diện trước tôn nhan Chúa Kitô.

Những phương thế có thể giúp ta: làm dấu thánh giá, vài lời kinh ngắn gọn, ảnh tượng, nến, tràng chuỗi v.v...

3- Xác tín rằng Chúa Kitô muốn nói với ta

Giục lòng xác tín Tình Yêu Chúa dành cho tôi và Ước Muốn của Chúa về tôi hôm nay: Người nói với tôi, cải hóa tôi, ban cho tôi Sự Sống của Người qua Lời của Người là chính Thần Khí và Cuộc Sống Thiên Chúa của Người.

4- Tuyệt đối dành ưu tiên cho Chúa Kitô

Quảng gánh lo đi, dâng cho Chúa tất cả những bận tâm của ta, ưu tiên thuộc trọn về Chúa Kitô là Đáng muốn nói với ta. Không lấy gì làm hơn Chúa Kitô là Đáng sẵn sàng nói với ta lúc này.

5- Dâng hiến ta cho Chúa Kitô không điều kiện

Cũng như đáp lại Ơn Chúa sắp ban, tôi sẵn sàng dâng hiến Chúa toàn thân tôi, vô điều kiện. Tôi làm hết cách chú tâm lắng nghe Chúa nói với tôi qua các bài đọc trong Thánh Lễ hôm nay (dù không thể tham dự Thánh Lễ).

II- THAO TÁC

Giai đoạn tích cực tìm hiểu

Giai đoạn này rất cần. Chúng ta góp phần mình vào việc tìm hiểu Lời mà chúng ta đọc! Ơn liên quan cần thiết lúc này là sự trợ lực chung của ơn sung được ban cho mọi người. Sự cố gắng này giúp ta đào sâu những ý nghĩa, tìm hiểu, cố công vượt lên đạt tới điểm gặp gỡ của tác động trực tiếp với chính Chúa Kitô.

6- Đọc (lần 1) để hiểu

Đọc 4 đến 5 lần bài đọc thứ nhất (hoặc hai bài đọc đầu tiên của các ngày Chúa Nhật và Lễ Trọng), rồi đọc 4 đến 5 lần bài Phúc Âm. Tìm hiểu ý nghĩa của các bản văn. Có thể sử dụng những chú thích ở cuối trang để giúp hiểu được phần nào). Những lời hiểu được là như những phím đàn đã được chọn nhấn hoặc như những màn che đã được vén lên. Như thế Thần Khí có thể thổi, diễn tấu, nói, giúp ta nhận ra được Tiếng của Ngài.

Giai đoạn lắng nghe: cầu xin Chúa Thánh Thần

“Giai đoạn lắng nghe” để được cảm nhận hơn. Giai đoạn này giúp ta có cái nhìn trong suốt. Nó đòi ta phần nào phải thoát khỏi bản văn để chính Chúa Kitô sở hữu bản văn đó và dùng bản văn đó nói với ta. Trong giai đoạn lắng nghe này ta tha thiết nài xin Chúa Thánh Thần giúp ta vì thiếu ơn Ngài ta không thể nhận ra được Lời của Chúa Kitô qua những hàng chữ Kinh Thánh. Ơn liên quan cần thiết lúc này là sự trợ lực đặc biệt của Ân Sung. Chính từ lúc này và cho tới lúc đem ra thực hành Lời Chúa, có nghĩa là tới cuối Lectio divina, tác động của Thần Khí có tính cách trực tiếp và cá nhân.

7- Đọc (lần 2) để nhận ra ý muốn của Chúa Kitô

Khi đọc, ta xin Chúa Thánh Thần giúp ta biết lắng nghe Chúa: “Lạy Chúa, hôm nay Chúa muốn con điều gì” / “Xin Chúa soi sáng con”.

8- Đọc (lần 3) để tìm ra một ánh sáng duy nhất

Đọc lại hai bài đọc, đồng thời giục lòng muốn nhận ra ý Chúa Giêsu cho tôi hôm nay. Thường chỉ một ánh sáng (ý Chúa) cho mỗi ngày. Lúc này tôi có thể ghi lại những lời đánh động tôi nhất.

9- Đọc (lần 4) phân biệt ánh sáng rõ ràng

Đọc lại những lời đánh động mình nhất (không phải là cả bài đọc). Thân thưa với Chúa: “Lạy Chúa, hôm nay Chúa muốn con làm gì, thực tế, cụ thể”? Cứ hỏi và chờ đợi cho tới khi nhận rõ ra được điểm thực tế đặc biệt đưa ra thực hành ngày hôm nay. Nhất thiết là phải hạ mình xuống cho đến khi Ánh Sáng chạm tới một điểm ở mảnh đất lòng ta.

10- Viết vào nhật ký những chữ gây cho ta động lòng

Ngắn gọn ghi lại ánh sáng vừa tiếp nhận được để giúp ta ý thức hơn. Ít ra viết những chữ, những câu Chúa đã dùng để nói với ta và từ nay mang một ý nghĩa sống động cho ta. Nhìn tổng kết Ánh Sáng, Lời cho tôi hôm nay.

III- THỰC THI

11- Cầu xin Chúa Thánh Thần giúp ta thực hành Lời

Cầu xin Thần Khí ban sức mạnh để có thể đem ra thực hành ánh sáng đã nhận được: “Lạy Chúa, xin ban cho con Sức Mạnh của Chúa để con thực hành Lời Chúa nói với con”

12- Tạ ơn, chìm sâu trong Ngài

Dành đôi phút tĩnh lặng để suy nguyện, chìm đắm trong Chúa để tạ ơn Chúa đã đến nói với tôi, cho tôi sống kết hiệp với Chúa và cho tôi cảm nghiệm được gần gũi Chúa.

13- Thực hành Lời ta đã tiếp nhận

Đưa vào thực hành Lời tôi đón nhận hôm nay. Đó là hành động nền tảng và là lúc quyết định của Lectio divina. Hành động này được thể hiện ngay trong giờ Lectio divina nếu nó thuộc lãnh vực hoàn toàn nội tâm, hoặc sau giờ Lectio divina hay trong ngày.

14- Làm cho Lời vang âm suốt ngày sống

Trong ngày cần lưu tâm sống kết hiệp dưới Ánh Sáng này. Cũng cần làm cho Lời vang âm trải qua các biến cố của ngày sống.

15- Tạ ơn vào cuối ngày

Cuối ngày, kiểm điểm xem ta có cho Lời nhập thể hay không, vui mừng tạ ơn Chúa đã ban sức mạnh Thần Khí của Ngài giúp ta chu toàn Lời Ngài đã ban cho ta qua Lectio divina.

(Jean Khoury trong “**Lectio divina: học ở trường Mẹ Maria**” Fr. M. Bảo Tịnh chuyển ngữ 2010)

III. LECTIO DIVINA VÀ PHỤNG VỤ GIỜ KINH

Trong những năm vừa qua nhiều Kitô hữu đã có thói quen cầu nguyện bằng Phụng Vụ Giờ Kinh. Phương pháp cầu nguyện này có cái ưu việt, vì là lời cầu nguyện chính thức của Giáo Hội. Trong lời cầu nguyện này, chúng ta là Dân Chúa được liên kết cách đặc biệt với Chúa Kitô là Đầu và là Đấng Trung Gian để dâng lên Chúa Cha danh dự và ngợi khen mà ta có nhiệm vụ phải làm, đồng thời bày tỏ những ơn cần thiết của Dân Chúa và của thế giới. Giáo Hội theo truyền thống lâu đời yêu cầu những người được liên kết cách riêng với Chúa Kitô trong bí tích Truyền Chức thánh phải trung thành với việc đọc lời kinh này mỗi ngày. Cả những người đáp lời mời gọi của Chúa dâng hiến đời mình sống trong tình thân với Ngài bằng lời khấn giữ những lời khuyên Phúc Âm cũng được yêu cầu trung thành tham dự vào lời kinh của Chúa Kitô và Giáo Hội Ngài. Sau cuộc canh tân và ý thức sâu hơn về lời mời gọi nên thánh phổ quát của Dân Chúa, nhiều tín hữu ngày nay đã theo chân linh mục, tu sĩ trong cách cầu nguyện này.

Dưới sự thúc đẩy mạnh mẽ của Chúa Thánh Thần, Phụng Vụ Giờ Kinh đã được canh tân, sao cho thích hợp hơn với đời sống của những người dân thân hoạt động cho Giáo Hội và cho xã hội, còn hình thức nguyên thủy thích hợp cho đời sống tu sĩ thì dành cho các tu sĩ nam nữ. Phụng Vụ Giờ Kinh giờ đây gồm Kinh Sáng và Kinh Chiều, với một giờ nhỏ vào ban ngày có thể đọc vào giờ nào thuận tiện, và một giờ nhỏ Kinh Tối đọc vào cuối ngày. Ngoài ra, có giờ Kinh Sách, đó chính là giờ kinh Lectio.

Không nên ngạc nhiên khi thấy có giờ Lectio trong Phụng Vụ Giờ Kinh. Điều quan trọng cần nhớ luôn là Phụng Vụ Giờ Kinh chính là phương thế cầu nguyện. Ta đã thấy rằng cầu nguyện, tiếp cận, hiệp thông với Chúa phải là con đường hai chiều. Phải là thời gian để nghe cũng như để nói. Và người không thường lắng nghe đối tác nếu đối tác là Đấng Toàn Khôn. Trước kia, Phụng Vụ Giờ Kinh Sách được gọi là “Canh Thức” (hay Kinh Đêm). Phụng vụ này thường được cử hành vào đêm trước, lúc sáng sớm trời còn tối.

Thánh Biển Đức truyền rằng phải đọc giờ kinh đó một giờ sau nửa đêm. Tu sĩ Dòng Xitô là những người muốn giữ luật thánh Biển Đức cặn kẽ tuyệt đối, thường thức dậy khoảng lúc 3 giờ sáng để đọc kinh phụng vụ này (*Tùy mỗi đan viện, ở Việt Nam các đan sĩ Xitô thường đọc sau Kinh Tối trước khi đi ngủ, chú thích của Fr. Bảo Tịnh Ocsit*). Thời biểu đó thường không thích hợp với những người sống đời hoạt động thời nay, nên sau cuộc canh tân Phụng Vụ Giờ Kinh, giờ kinh này bây giờ đúng tên gọi: giờ Kinh Sách, có thể cử hành vào bất cứ giờ nào thích hợp nhất cho người đọc.

Vì Phụng Vụ Giờ Kinh là một phương thức cầu nguyện, nên nó đã xếp để giúp ta cầu nguyện. Nếu chỉ đọc cho đủ mọi chữ trong sách (gọi là “đọc” giờ kinh) thì không có công phúc gì. Linh mục nào chỉ coi Phụng Vụ Giờ Kinh (còn gọi là Sách Nguyện) như thế sẽ không thể cảm thấy nó có đủ ý nghĩa đáng để đọc trung thành, và họ sẽ chỉ cảm nghiệm nó như một thực hành nặng nề hơn là lời cầu đem tươi mát, như là cuộc hiệp thông thân tình với Chúa, Đấng mà họ yêu mến và là Đấng yêu thương họ.

Đối với những ai tự nguyện buộc mình cầu nguyện Phụng Vụ Giờ Kinh, thì giờ Kinh Sách chính là Lectio của họ. Và giờ kinh đặc biệt này phải được tiếp cận như thế. Những câu mở đầu giờ kinh là lời cầu xin trợ giúp kêu cầu Chúa Thánh Thần. Thánh Vịnh tiếp theo đó là lúc thần trí ta lắng đọng và thật sự đi vào thánh nhan Chúa. Các Thánh Vịnh giúp ta giữ bỏ những lo âu, những việc đang làm, giải thoát ta và mở rộng hồn ta để lắng nghe và giúp ta nghe được điều gì Chúa muốn nói với ta hôm nay.

Ngay khi khởi đầu cuộc lắng nghe những bài mà Giáo Hội đã lựa chọn cho ta đọc hôm đó, thì tốt nhất, ta nên ấn định cho mình một khoảng thời gian hợp lý để đọc giờ Kinh Sách. Ta cũng có thể ấn định chi tiết hơn, bao nhiêu phút để đọc những Thánh Vịnh chuẩn bị, bao nhiêu phút cho những bài đọc. Như thế, nếu một câu Thánh Vịnh nào đó lên tiếng nói và kêu gọi ta vào hiệp thông sâu hơn với Chúa một lát, thì ta có thể làm như thế trong khoảng thời gian đã ấn định hoặc

một thời gian dài hơn nếu ta có thể tự cởi trói cho mình. Hãy nhớ rằng Phụng Vụ Giờ Kinh là một phương pháp cầu nguyện. Không có vấn đề đọc dài hay ngắn, mà vấn đề là ta sử dụng bản văn có đó để cầu nguyện thực sự. Nếu một ngày nào đó ta không cần đến bản văn bài đọc đã cho, hoặc chỉ cần một phần nhỏ, để khởi đầu cầu nguyện thực sự với Chúa Kitô và Giáo Hội, thì việc đọc toàn bộ bản văn không còn là cần thiết. **Thật vậy, cứ tiếp tục đọc, thay vì đi vào cầu nguyện sâu, là bỏ mất toàn bộ cái ý nghĩa của cái mà Giáo Hội muốn cho ta làm.** Bởi vậy, giả sử ta định năm phút để đọc Thánh Vịnh và ta đọc Thánh Vịnh trong khoảng thời gian đó, hoặc đọc một câu, hai mươi câu hay mọi câu Thánh Vịnh được in trong sách cho ngày hôm đó. Ta cầu nguyện bằng Thánh Vịnh trong khoảng thời gian ta có thể và làm đúng thời gian phân định cho việc chuẩn bị lắng nghe của ta.

Rồi ta tiến đến việc đọc sách. Và ở đây nữa, ta cũng ấn định thời giờ vì không ai buộc ta phải đọc bao nhiêu phần bản văn bài đọc. Điều ta mong muốn là ở lại bên Chúa, lắng nghe Chúa nói, và nghe những gì mà Chúa muốn nói với ta hôm nay. Nếu Chúa đong đầy lỗ tai và con tim ta ngay từ câu đầu tiên, ta sẽ ngưng ngay tại đó. Ta để cho nó nói vào thẳm sâu nội tâm ta, ban tặng ta “Lời Sống” để mang theo khi ta về với nhiệm vụ và phục vụ. Không cần tiếp tục đọc hết bài đọc được in trong sách. Nó còn ở đó đến năm tới và năm tới nữa. Nó sẽ nói với ta, hoặc Chúa nói với ta qua nó vào thời thuận tiện. Hãy đừng để mất những gì Chúa muốn nói với ta hôm nay. Và hãy để cho Lời đâm rễ sâu vào đất tốt. Hãy lược một “Lời Sống” để đem theo, Lời mang sự linh hoạt mới cho suốt cả ngày, cho giờ cầu nguyện các Giờ Kinh Phụng Vụ khác, cho con người của ta trong cư xử với anh chị em như bản thân Chúa Kitô.

Đối với những người có nhiệm vụ cầu nguyện Phụng Vụ Giờ Kinh với Giáo Hội, Lectio không phải là phụ lục, một mực thích nghi vào cuộc sống một ngày bận rộn của ta. Lectio là thành phần cấu tạo của Phụng Vụ Giờ Kinh, giờ Kinh Sách nuôi dưỡng và chuẩn bị cho ta cầu nguyện những giờ kinh khác cho sốt sắng.

(M. Basil Pennington OcsO, trong “Lectio divina, Canh Tân Phương Pháp Cầu Nguyện với Thánh Kinh, bản dịch của Lm Phêrô Nguyễn Đức Thiêm, tr. 48 - không để năm xuất bản).

IV. LECTIO DIVINA THEO NHÓM

CHỌN LỜI CHÚA

Khi thực hành Lectio divina chung theo nhóm, người trách nhiệm chuẩn bị nên tìm chọn trước bài đọc Tân Ước. Vì mới đi vào thực hành nên tìm trong các Tin Mừng sẽ dễ dàng thực hành suy niệm hơn.

Chọn bản văn hoặc là của ngày lễ, của Chúa Nhật trước hoặc sau ngày hôm đó. Hoặc tốt nhất chọn một bản văn đáp ứng hoàn cảnh sống của nhóm hoặc một chủ đích nào đó của buổi cầu nguyện v.v...

THỰC HÀNH

Chuẩn bị:

- Chuẩn bị nơi chốn cử hành Lectio divina: Một tượng Chúa, Đức Mẹ, hoặc Sách Kinh Thánh, một cây nến, một bình bông nhỏ, đơn sơ..
- Người trách nhiệm cần chuẩn bị dọn trước bản văn Tin Mừng. Chọn người đọc tốt.

Cử hành:

Đọc kỹ đề nghị dưới đây, theo đó uyển chuyển áp dụng. Tuy nhiên luôn giữ đầy đủ những giai đoạn của Lectio và thêm vào phần chia sẻ:

a- **Cầu nguyện chuẩn bị** sau khi nhóm đã tề tựu đông đủ. Cố gắng đúng giờ.

b- **Đọc Lời Chúa:** Đọc ít nhất 3 lần theo các lược đồ đề nghị.

Chia sẻ sau lần đọc thứ nhất để nêu lên những điểm gây chú ý.

Chia sẻ sau lần đọc thứ hai để nói ra những suy niệm của cá nhân mình (không có tính cách giảng và huấn đức ở đây!).

Chia sẻ sau lần đọc thứ ba để dâng lời nguyện đáp lại Lời Chúa vừa mới đón nhận và suy niệm. Những lời cầu nguyện ở đây cần là những lời cầu nguyện thiết thực đáp lại Lời Chúa và tóm kết những suy niệm chia sẻ của anh chị em trong nhóm. Do vậy khi người khác chia sẻ, chúng ta cũng phải chú tâm lắng tai nghe. Và thường sau mỗi ý nguyện của một người, để ra vài giây thinh lặng rồi cùng thưa “Amen” hoặc “Xin Chúa nhậm lời chúng con” hoặc một câu đáp nào khác tương tự (nhưng phải nói trước, hoặc nhóm đọc lại theo người điều khiển nói lần thứ nhất).

Khi chia sẻ phải giữ nguyên tắc này là chăm chú nghe người khác chia sẻ, “can đảm” chia sẻ với người khác, nhưng đừng quá tham lam dành chia sẻ quá nhiều và quá dài. Phải tôn trọng anh chị em trong nhóm. Cũng đừng để thời gian thinh lặng quá dài giữa những ý chia sẻ, nhưng cũng đừng vội vã liên tục nói không để một ít giây thinh lặng.

d- Tuy thực hành Lectio chung theo nhóm, nhưng mỗi người cũng cần phải chọn một Lời Chúa để dùng cầu nguyện, tưởng nhớ đến Chúa như khi thực hành riêng.

e- Và cũng phải chọn một quyết định để cải hóa cuộc sống của mình. Hoặc khi cần, người trách nhiệm cũng có thể đề nghị một quyết định chung cho cả nhóm.

g- Hát kết thúc hoặc dâng lời tạ ơn cho buổi chia sẻ.

Xin đọc đề nghị tiếp sau đây:

MỘT ĐỀ NGHỊ LECTIO DIVINA THEO NHÓM

Nhiều người cùng đọc một bản văn Kinh Thánh thường đem lại một chiều kích khác cho Lectio divina. Nhưng thực hành thế nào? Đây là một đề nghị trong nhiều cách thế. Thực hành cho một nhóm khoảng từ 5 đến 10 người (đừng quá đông, 7 người là lý tưởng). Bản văn được chọn trong phụng vụ thánh lễ.

Cuộc gặp gỡ được bắt đầu bằng một lúc cầu nguyện ngắn gọn. Rồi đến những giai đoạn quan sát, suy niệm và cầu nguyện.

1. **Cầu nguyện hoặc hát để chuẩn bị Lectio divina**

Cũng có thể khấn cầu Chúa Thánh Thần. Một bài hát tất cả nhóm đều thuộc sẽ giúp cho việc tụ họp và tạo bầu khí cầu nguyện thích hợp.

2. **Thời gian quan sát**

- Một người đọc chậm và lớn tiếng bản văn đã chọn trước.
- Sau đó dành ra 5, 7 phút thinh lặng tuyệt đối, mỗi người quan sát những yếu tố làm nên bản văn (ví dụ: những từ, những nhân vật, những cử động, nơi chốn, những danh xưng người ta nói về Chúa Giêsu v.v...).

- **Chia sẻ.**

Lần lượt mỗi người trình bày cho nhóm, qua chỉ một hai câu ngắn gọn, điều mình quan sát xét thấy là quan trọng nhất.

Thời gian quan sát này cần tất cả mọi người trong nhóm cùng có một bản dịch Kinh Thánh như nhau.

3. **Thời gian suy niệm**

- Người thứ hai đọc lại lớn tiếng, rõ ràng bản văn.
- Trong 5, 7 phút thinh lặng, dùng lại bản văn để cố gắng nhận ra đức tin được diễn đạt trong đó, và xét xem điều đó có vang vọng đối với đức tin của chính mình hay không.

- **Chia sẻ lần nữa.**

Mỗi người, qua một hai câu ngắn gọn, tóm tắt điều đối với mình là một huấn dụ về đức tin trong bản văn và có ảnh hưởng gì đối với đức tin của riêng cá nhân mình.

Để cho cuộc chia sẻ trao đổi này hoàn toàn mang tính cách cá nhân, mỗi người cố gắng diễn tả bằng ngôi thứ nhất số ít (“tôi”, “em”, “đối với tôi”, “tôi nhận thấy trong bản văn...”, và tránh những kiểu nói chung chung (như “chúng ta”, hoặc “bản văn muốn nói”...). Ở đây cốt yếu là đơn thuần là chuyển trao ý của mình cho người khác. Tránh không đi vào tranh luận. Mỗi người đơn sơ lắng nghe điều người khác nói ra...

4. **Thời gian chiêm ngắm hay cầu nguyện**

- Người thứ ba đọc lại bản văn lớn tiếng, rõ ràng.
- Trong 5, 7 phút thinh lặng, mỗi người cầu nguyện tùy theo quan sát và suy niệm khởi động cho cá nhân mình, và cũng từ những gì nghe được từ những người trong nhóm nói ra. Trong lời cầu nguyện cố gắng đừng quên dùng chính những từ những câu của bản văn. Mỗi người chọn hình thức của lời cầu tùy theo nội dung của bản văn: tin tưởng, ngợi khen, xin ơn, chuyển cầu v.v...

- **Chia sẻ cuối cùng.**

Mỗi người tham dự ngắn gọn nói lên trước nhóm một câu, một lời nguyện. Mỗi người giữ lại cho mình một lời trong trao đổi để đưa vào trong kinh nguyện riêng tư của mình trong ngày hoặc trong tuần.

5. Kết thúc

Kết thúc buổi gặp mặt bằng một lời kinh của Hội Thánh mà tất cả đều thuộc (Kinh Lạy Cha, Magnificat, Kinh Tin Kính....)

Mỗi người đón nhận những gì người khác nói trong giờ Lectio divina không phán đoán, nhận định, phê bình hay góp ý. Mục đích của buổi họp mặt không phải là để học hỏi về bản văn, cũng không phải để trao đổi tranh luận về bản văn, nhưng đơn thuần là để chia sẻ niềm tin của cá nhân mình trong khi đọc bản văn đó. Thế thôi.

V. MỘT ĐỀ NGHỊ THỰC HÀNH LECTIO DIVINA TRONG GIA ĐÌNH

1. Đọc kinh tối trong gia đình là một điều rất cần thiết. Những gia đình nào có thói quen tốt lành này nên trung thành tiếp tục. Tuy nhiên cũng nên xem lại cách thức và nội dung kinh đọc, nhất là xét xem cách đọc kinh như thế có giúp chúng ta sống thân mật với Chúa và có “cải thiện” cuộc sống của chúng ta hay không.

2. Một nhận định chung: Phần đông các bạn trẻ “ngán” đọc kinh trong gia đình. Do vậy cũng nên tìm hiểu lý do và cách tân lối đọc kinh sao cho mọi phần tử trong gia đình đều phấn khởi tham dự.

3. Một đề nghị cụ thể: đem Lời Chúa vào giờ kinh qua phương cách đơn sơ áp dụng Lectio divina: Cầu nguyện bằng Lời Chúa, rút ra từ những chia sẻ trên đây.

4. Nhận thấy rằng mỗi buổi tối dành ra 20-30 phút để gặp gỡ Chúa qua Lectio divina là tạm đủ. Riêng ngày Chúa Nhật vì đã tham dự thánh lễ và những sinh hoạt của xứ đạo nên có thể không đọc kinh chung trong gia đình. Dầu vậy trước khi đi ngủ, mọi người cũng nên qui tụ trước bàn thờ để lắng nghe một đoạn Tin Mừng (nên đọc bài Tin Mừng của ngày hôm sau).

5. Sau đây là diễn tiến một đề nghị **Cầu nguyện với Lời Chúa mỗi tối trong gia đình.**

Chuẩn bị:

- Bàn thờ có hoa đèn đơn sơ
- Bài đọc Kinh Thánh – *Mỗi gia đình nhất thiết phải có một quyển Kinh Thánh, hoặc ít ra là Tân Ước và một bản ghi những trích dẫn các bài đọc Phụng Vụ Thánh Lễ hằng ngày (có trong các lịch Công Giáo, hoặc tờ bướm)- người được chỉ định đọc, nên dọn trước và đọc qua. Khi đọc thì đọc chậm rãi để mọi người có thể lắng nghe và ghi nhớ.*

a- Họp chung mọi người: những thông tin cần thiết về Giáo Hội, Giáo Xứ, Quê hương, thân tộc, lối xóm v.v... để đưa vào trong các ý nguyện. Không nên dài dòng văn tự. Chỉ thông tin, còn nếu muốn tán dài thì để lúc khác.

b- Đọc một vài kinh khởi đầu giờ kinh trong gia đình, kinh cầu xin Chúa Thánh Thần. Và gia trưởng cũng có thể đơn sơ nói vài lời dẫn vào giờ kinh. Tiếp đến:

c- Đọc Lời Chúa: Nên đọc bài Tin Mừng của ngày lễ hôm sau. Lời chúng ta đón nhận qua lắng nghe. Chính Giáo Hội đại diện Chúa chọn Lời Chúa nói với chúng ta. Chúng ta khiêm tốn đón nghe để đem vào thực hiện trong cuộc sống.

d- Nếu có sách chú giải Lời Chúa, có thể đọc cho cả gia đình. *(Hiện nay có các sách loại này, nên đến tìm mua tại các nhà sách Công Giáo)*

e- Dành ra chừng đôi ba phút để mỗi người suy niệm về Lời vừa nghe và đặc biệt:

g- Ghi nhận một Lời ngắn gọn trong bài Tin Mừng vừa nghe. Học thuộc lòng câu này. Dùng câu này làm kinh nguyện *(Đàm thoại thân tình với Chúa khi đi ngủ và suốt ngày hôm sau. Nhắc đi nhắc lại câu này càng nhiều lần càng tốt.*

h- Sau khi đã suy niệm, mỗi người có thể dâng một ý nguyện tự phát: chúc tụng Chúa, cảm tạ Chúa, cầu xin Chúa *(theo ý nguyện đáp lại Lời Chúa hoặc những ý nguyện vừa nêu lên với nhau trước giờ kinh, hoặc một ý nguyện riêng tư)*, tạ lỗi với Chúa nếu có điều xảy ra không tốt trong gia đình.

i- Gia trưởng hay gia mẫu nói vài lời đơn sơ nhỏ nhẹ nhắc nhở con cái những gì trong ngày thấy cần nói với các con *(không la mắng ở đây)*. Con cái lắng nghe và ghi nhớ, đưa ra sống trong những ngày tới song đôi với thực hành Lời Chúa.

Thiết nghĩ trong giờ kinh này, cha mẹ cũng nên “can đảm” để cho con cái nói ra cảm nghĩ, nhận định của con cái đối với cha mẹ. Cha mẹ lắng nghe, không bào chữa. Cảm ơn con cái nhắc nhở mình. Và để con cái “dám” ngỏ lời với cha mẹ, cha mẹ phải biết khuyến khích, tỏ ra sẵn lòng nghe con cái. Ích lợi của việc đối thoại này trong gia đình thật to lớn nếu biết dựa theo Lời Chúa mà sống cải tiến. Con cái cần được giáo hóa, nhưng cha mẹ cũng rất cần được Lời Chúa giáo hóa và những góp ý của con cái sẽ khơi động nơi cha mẹ sự cải tiến cần thiết này. Và dĩ nhiên anh chị em cũng nên góp ý cho nhau.

k- Có thể đọc 1 kinh Lạy Cha, 3 kinh Kính Mừng.

l- Đọc kinh cảm ơn.

Đề nghị diễn tiến trên đây có thể uyển chuyển tùy ngày. Tuy nhiên đừng kéo dài giờ kinh quá, bọn trẻ sẽ ngán ngẩm. Các cha mẹ hoặc ai muốn lần chuỗi đọc kinh dài hơn thì có thể đọc riêng. Dĩ nhiên ngày thứ bảy hoặc các ngày lễ kính Đức Mẹ, gia đình cũng nên lần hạt mân côi chung với nhau. Khi thấy suy niệm đủ 50 kinh là quá dài thì có thể rút ngắn lại 40, 30 hay 20 kinh, thậm chí chỉ 10 kinh. Số lượng kinh đọc không cần thiết bằng chất lượng đọc kinh. Dù lần chuỗi chung, không bao giờ bỏ đọc đoạn Tin Mừng của ngày hôm sau.

VI. LÀM GIÀU TÂM TRÍ BẰNG LỜI CHÚA

Cuộc sống thiêng liêng của bạn có phong phú hay không là do bạn có được nhiều Lời Chúa trong trí nhớ, trong tiềm thức, nhất là trong tâm lòng của bạn hay không. Người ta suy tưởng bằng chính những chất liệu và kiến thức người ta có trong đầu óc. *(Có những linh mục, sau khi công bố Tin Mừng, hôn Sách Thánh, xếp Sách lại và từ từ lái Lời Chúa qua những vấn đề chính trị, thời sự, chẳng ăn nhằm gì đến Lời Chúa muốn nói với tín hữu ngày hôm ấy, hoặc lôi ra những vấn đề của giáo xứ và bắt đầu khuyên, chuyển sang chữ. Lăn giăng nào cũng thế. Tìm hiểu lý do để nhận ra rằng, trong đầu óc vị linh mục đó số vốn Lời Chúa thật là nghèo).*

Tích lũy hay làm giàu Lời Chúa bằng cách siêng năng đọc Lời Chúa, suy niệm Lời Chúa, đọc đi đọc lại. **Phương cách viết nhật ký Lectio divina** là cách thể tốt nhất, dễ dàng nhất và hiệu quả nhất. Không cần gì phải tham lam. Có những người có thói quen học thuộc lòng bài Tin Mừng ngày Chúa Nhật. Rất đáng khâm phục. Nhưng không mấy người có thể làm được. Mỗi ngày thực hành Lectio divina, đọc kỹ trong suy niệm bài Tin Mừng mỗi ngày, rút ra một câu ý nghĩa cho đời mình. Học thuộc lòng câu đó và dùng làm câu tâm tình đón nghe Chúa nói rất nhiều lần trong ngày, vừa có lợi giúp chúng ta nhớ đến Chúa, kết hiệp với Chúa nhờ câu Tin Mừng đó và đồng thời giúp chúng ta “nạp” câu đó vào trong bộ nhớ của tâm trí mình. Khi bạn có dàn máy vi tính, muốn có tài liệu để lấy ra sử dụng, bạn phải nạp các dữ liệu vào bộ nhớ. Đối với Lời Chúa cũng thế thôi. Nếu bạn muốn có Lời Chúa để sử dụng trong cuộc sống thiêng liêng của bạn, hoặc để suy nghĩ dọn bài giảng, bài thuyết trình, bài chia sẻ v.v... bạn cũng cần phải có sẵn trong kho tư liệu về Lời Chúa. Khi bạn có sẵn, bạn sẽ dễ dàng “lôi” ra để sử dụng. Theo nguyên tắc “Lời giải thích Lời”, bạn có thể gặp những Lời khó hiểu, sẽ có những Lời khác trong kho tư liệu hiện ra để giải thích Lời đó. Chúa Thánh Thần làm việc trong bạn theo phương cách tự nhiên này. Bạn phải “phụ giúp” Chúa Thánh Thần để Ngài làm việc trong bạn được hiệu quả. Đừng khoán trắng cho Ngài. Ngài chỉ hoạt động trong bạn nếu có bạn cộng tác. Cầu nguyện với Ngài là cần thiết, nhưng cũng rất cần cộng tác với Ngài.

Thử làm một tính cộng. Nếu trung thành mỗi ngày một Lời thì một năm đã có 365 Lời. Cũng không cần “tham lam”. Mỗi năm giữ lại trong đầu óc 200 Lời. Cuộc đời người tín hữu cố gắng trung thành như thế thì chẳng mấy chốc sẽ là nhà triệu phú về Lời Chúa. Và cái giàu này là cần thiết nhất, quan trọng nhất, quý báu nhất. Muốn có thể thực hiện được chúng ta phải trung thành thực hành Lectio divina, nuôi dưỡng, củng cố và tăng tình yêu đối với Lời Chúa. Có nghĩa là chúng ta càng ngày càng sống yêu mến Chúa nhiều hơn.

Đối với các chủng sinh hoặc tu sĩ nam nữ. Nếu các bạn khi mới bước chân gia nhập tiểu chủng viện, dòng tu, bắt đầu thực hành Nhật Ký Lectio Divina, khi chịu chức phó tế (*là lúc các bạn bắt đầu thi hành sứ vụ rao giảng Lời Chúa*), hoặc khi khấn dòng, tính trung bình phải tối thiểu 7 năm. 200 Lời Chúa mỗi năm nhân 7 năm: các bạn đã có 1400 câu. Nếu có bớt đi 50% cũng vẫn còn tối thiểu 700 câu. Không nhớ để đọc ra, nhưng 1400 câu đó và nội dung bài Tin Mừng các bạn suy niệm qua thực hành Lectio divina, chưa kể việc các bạn học Kinh Thánh và đọc Kinh

Thánh, vẫn còn đó, có đó trong tâm trí, trong tiềm thức, trong sự hiểu biết về Lời Chúa. Mỗi khi cần đến, Lời Chúa sẽ như thác tuôn trào ra. Đọc các bài viết của các thánh thời trước, chúng ta sẽ thấy rõ điều đó. Tu luật cha thánh Biển Đức (thế kỷ thứ 6) hầu như là những trích dẫn Lời Chúa dày kín các trang sách luật của ngài. Ngài không có sách Kinh Thánh toàn bộ như chúng ta để ngồi tìm mò trong đó, nhưng trong suy niệm Lời Chúa từ trong đầu óc ngài tuôn ra. Những bài giảng hay khảo luận của các thánh Giáo Phụ, của những thánh như Bênađô, Têrêsa Avila, Gioan Thánh Giá chẳng hạn, Lời Chúa được trích dẫn trải dài các trang sách cũng theo kiểu đó.

Còn chúng ta hôm nay? Ngay từ hôm nay, phải bắt đầu nạp Lời Chúa vào trong tâm lòng, để sống hiện tại cuộc sống kết hiệp với Chúa và để làm giàu cho cuộc sống mai ngày. Cần vô cùng!

VII. NHẬT KÝ LECTIO DIVINA

Lưu ý: *Bạn chỉ viết nhật ký sau khi đã thực hành Lectio divina đủ giờ. Có nghĩa là 9 bước ghi dưới đây, bạn thực hiện xong 4 bước đầu (1-4) và bước cuối cùng (9), sau đó bạn mới nên tiến hành những bước 5-8 trên trang nhật ký. Nhật ký Lectio divina không là mục tiêu chính. Lectio divina mới là điều bạn cần thực hiện.*

Dĩ nhiên trong khi thực hành Lectio divina, bạn nên học thuộc lòng Lời (hay câu) đánh động bạn nhất để dùng nó kéo dài Lectio divina trong suốt ngày sống và chọn cho mình một quyết định cụ thể để hoán cải.

1. Chuẩn bị, cầu nguyện.
2. **Đọc Lời Chúa:** Bài Tin Mừng của ngày.
3. **Suy niệm, cầu nguyện, chiêm ngắm:**
Thực hành theo những hướng dẫn trên đây.
4. Áp dụng Lời Chúa vào cuộc sống .
5. **Chọn một Lời và viết Lời này vào nhật ký.**
6. **Ghi nhớ và học thuộc lòng** để trong ngày sống nhắc lại Lời này càng nhiều lần càng tốt: Dùng Lời này để liên tục sống kết hiệp với Chúa (Chúa nói với ta từng phút giây qua Lời này và ta lắng nghe Chúa trải dài suốt ngày sống).
7. Viết vào nhật ký một lời nguyện ngắn gọn đáp lại Lời Chúa vừa suy nguyện.
8. **Chọn một quyết định cụ thể** như là đáp lời Chúa bằng chính cuộc sống của mình với **quyết tâm để Lời Chúa hoán cải đời mình. Viết quyết tâm này vào nhật ký.**
9. Tạ ơn

MỘT TRANG NHẬT KÝ LECTIO DIVINA

Ngày..... tháng..... năm

từ..... giờ đến..... giờ

1. **Lời Chúa:** (chọn một Lời trong bài đọc hôm nay)

2. **Lời nguyện:** (một lời nguyện ngắn gọn đáp lại Lời đã nhận)

3. **Chọn một quyết định cho ngày sống:**

Mục Lục

LECTIO DIVINA

Lời ngỏ	3
Giải thích hình Lectio divina	4
I. Dẫn nhập.....	7
II. Lectio divina là gì?.....	13
III. Bản chất của Lectio divina	16
IV. Nguồn gốc của Lectio divina	17
V. Những khó khăn của Lectio divina.....	18
VI. Kết quả của Lectio divina.....	19
VII. Thực hành Lectio divina.....	21
VIII. Những giai đoạn thực hành Lectio divina	24
1. Đọc.....	25
2. Suy	26
3. Cầu.....	28
4. Ngắm.....	29
IX. Việc đọc Lời Chúa Theo cha Daniel	32
A. Trong Truyền Thống Do Thái.....	32
B. Truyền Thống Kitô của việc đọc Lời Chúa.....	33
C. Kinh Thánh và đời sống thiêng liêng trong Truyền Thống	34
D. Vài câu hỏi liên quan đến việc đọc Lời Chúa.....	37

PHỤ LỤC

1. Kỹ thuật đọc Lời Chúa.....	43
2. Cầu nguyện dưới tác động của Lời Chúa như thế nào?	47
3. Lectio divina và Phụng Vụ Giờ Kinh.....	51
4. Lectio divina theo nhóm	54
5. Một đề nghị thực hành Lectio divina trong gia đình	58
6. Làm giàu tâm trí bằng Lời Chúa.....	61
7. Nhật ký Lectio divina	64



VỀ MỤC LỤC

NHỮNG QUAN NIỆM SAI LẦM VỀ VIỆC THƯỜNG PHẠT



Chuyên đề:
SỨC MẠNH TÌNH YÊU
do Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý
Peter Lê Văn Quảng phụ trách

**13. NHỮNG QUAN NIỆM SAI LẦM
VỀ VIỆC THƯỜNG PHẠT**
Kính mời theo dõi video tại đây:
<https://bit.ly/3pJWBGY>

Bà mẹ lấy làm lạ sao mọi sự lại yên tĩnh như thế và bà đâm ra nghi ngờ, nên quyết định đi rào thử một vòng. Bà khám phá ra cậu bé Bình 2 tuổi rưỡi đang bận bịu, lom khom nhét giấy vệ sinh vào cầu tiêu lần nữa. Cậu bé đã bị đánh nhiều lần vì cái tội đã nhét giấy làm nghẹt cầu tiêu. Một cách giận dữ, bà mẹ la lên: **“Con ơi! Đã bao lần mẹ đã phải đánh con vì việc làm như thế, tại sao con không chừa?”** Thế rồi, bà chụp lấy cổ cậu bé, kéo quần nó xuống và quất dít nó. Nhưng ngay chiều hôm đó, ba nó khám phá ra nhà cầu lại bị nghẹt nữa.

Bị ăn nhiều trận đòn cho cùng một hành động, tại sao cu bé vẫn tiếp tục, không chừa? Có phải nó còn quá nhỏ, chưa đủ hiểu? Không phải vậy! Cậu bé biết chính xác điều nó đang làm. Nó cố ý lặp lại hành vi lỗi lầm đó. Dĩ nhiên, nó không biết tại sao. Nhưng hành động của nó nói cho chúng ta tại sao. Cha mẹ nó bảo: “Không được, không được như vậy”. Hành động nó nói: “Tôi tỏ cho thấy, tôi làm được điều đó. Không thành vấn đề cái gì sẽ xảy ra”.

Nếu hình phạt sẽ làm cho cậu bé ngưng việc nghịch ngợm phá phách, một cái phết dít cũng đủ để cảnh cáo và mang lại kết quả. Nhiều lần phết dít cũng không mang lại được kết quả nào. Vậy cái gì là sai?

Trong những bài trước chúng ta đã đề cập đến sự thay đổi của xã hội để mang lại một **nhận thức về sự dân chủ như một nền tảng cho cuộc sống chúng ta ngày hôm nay**. Dân chủ ám chỉ sự bình quyền của con người, vì thế cha mẹ nên đóng **vai trò của một người dìu dắt, hướng dẫn, giáo dục hơn là của một kẻ có quyền**. Quyền hành ám chỉ sự thống trị, có nghĩa là người này có quyền thống trị trên người kia. **Không thể có sự thống trị như thế giữa**

những người bình quyền với nhau. Sự thống trị bằng vũ lực hoặc quyền bính phải được thay thế bằng những ảnh hưởng thanh cao, đẹp đẽ hơn.

Thường phạt nằm trong hệ thống của xã hội độc tài, ở đó chính quyền thích địa vị thống trị, họ có đặc quyền ban phát thưởng hay phạt tùy theo công đức của người dân. Chỉ có họ mới có quyền quyết định những ai đáng thưởng và những ai đáng phạt. Và vì hệ thống của xã hội độc tài đặt nền tảng trên sự thiết lập vững chắc quyền hành thống trị, nên những phán quyết như thế được dân chúng chấp nhận như một phần của cách sống. Trẻ con quan sát, chờ đợi, và hy vọng một ngày nào đó chúng cũng có thể trở thành những con người có được những quyền hành lớn lao như vậy. Ngày nay, cấu trúc của xã hội chúng ta đã thay đổi. **Trẻ con có quyền bình đẳng về xã hội so với người lớn và chúng ta cũng không còn thích những đặc quyền hay vị thế ưu tiên hơn chúng.** Quyền bính của chúng ta trên con trẻ trong thế giới ngày nay cũng không còn thích hợp nữa. Và chúng biết điều đó. **Chúng không còn công nhận chúng ta như những kẻ có quyền trên chúng nữa.**

Chúng ta phải biết nhận ra rằng những cố gắng **áp đặt ý muốn của chúng ta trên con cái là vô ích.** Hình phạt không mang lại khuất phục lâu dài. Trẻ con ngày nay muốn chấp nhận một số hình phạt để xác nhận quyền lợi của chúng. **Nhiều cha mẹ vẫn còn lầm lẫn nghĩ rằng hình phạt sẽ mang lại kết quả mà không biết rằng với những phương pháp đó họ chẳng bao giờ đi đến thành công.** Có thể là có một kết quả tạm thời do hình phạt. Nhưng hãy nhớ rằng nếu cùng một hình phạt được lập đi lập lại nhiều lần thì điều đó cho thấy hình phạt đó không mang lại kết quả. Trái lại, **việc áp dụng hình phạt chỉ giúp đứa trẻ phát triển sức kháng cự và sự bất tuân đối với chúng ta mà thôi.**

Cô bé Quyên 6 tuổi gây lộn suốt cả buổi sáng. Nó làm eo không chịu ăn sáng. Mẹ nó rầy nó. Nó quay sang đánh nhau với em nó 4 tuổi. Mẹ nó đem nó vào phòng nhốt nửa tiếng đồng hồ. Nó lôi mấy nhánh hoa ra khỏi bình. Mẹ nó mắng nó và dọa đánh nó. Nó lại bắt con mèo hàng xóm đang chạy vào phòng nó và cột lại. Mẹ nó lôi cổ nó ra và bắt ngồi vào chiếc ghế trong bếp trong lúc bà chuẩn bị cho bữa ăn chiều. Cuối cùng nó ném nguyên ly sữa lên sàn nhà. Mẹ nó không chịu nổi nữa, lôi nó vào phòng, phết đít nó, và không cho nó ra khỏi phòng chiều hôm đó. Một giờ sau mọi sự im lìm. Bà mẹ nghĩ rằng nó ngủ yên. Nhưng thực tế không phải như vậy. Bà rất ngạc nhiên khi bà vào phòng nhìn thấy chiếc màn cửa sổ trong phòng nó bị cắt thành những mảnh nhỏ. Bà mẹ phải kêu lên: **“Con ơi! Mẹ phải làm gì bây giờ với con?”**

Bé Quyên dấu sự thất vọng của mình đằng sau sự phá hoại đó. Hành động của nó nói lên rằng ít nhất là bà biết rằng tôi vẫn còn có mặt ở đây. Khi bà mẹ của Quyên được thúc đẩy bởi sự giận dữ dùng hết hình phạt này đến hình phạt khác, cô bé với hành vi của nó đã nói cho mẹ nó rằng: **“Nếu bà có quyền làm khổ tôi, tôi cũng có quyền làm khổ bà”.** Cứ thế, tiến trình của hận thù và trả thù thì thật là kinh khủng. **Bà mẹ càng phạt, bé Quyên càng thù hận. Và kết quả của hình phạt là một sự báo thù đáng tiếc xảy ra.** Hãy nhớ rằng trẻ con bao giờ cũng uyển

chuyển hơn người lớn. Chúng có thể tưởng tượng nhiều hơn và chịu đựng lâu dài hơn cha mẹ. Kết quả là bà mẹ không chịu đựng nổi nữa nên đã phải lắc đầu và kêu lên: “Con ơi! Mẹ không biết phải làm gì với con bây giờ?”

Cái quan niệm **“phải vâng lời hoặc chịu phạt”** cần phải được thay thế bởi quan niệm **“cộng tác và trọng kính lẫn nhau”**. Trẻ con chưa có kinh nghiệm và cần có sự chỉ dạy. Chúng cần được huấn luyện và cần sự dẫn dắt của chúng ta. **Một người lãnh đạo tốt luôn biết khích lệ và gây cảm hứng cho những đệ tử của mình có những hành động thích hợp với hoàn cảnh của cuộc sống.** Con cái chúng ta cần sự hướng dẫn. Chúng sẵn sàng chấp nhận sự hướng dẫn của chúng ta **nếu chúng ta biết kính trọng chúng như những con người bình quyền có quyền quyết định những điều chúng sẽ làm.** Sự xúc phạm đến phẩm giá của con trẻ phải được quan tâm, nhất là khi chúng bị đánh đập. **Cha mẹ nên học cách thức sai khiến đứa trẻ làm sao để nó có sự đồng ý muốn vâng nghe những đòi hỏi của bố mẹ.** Chúng ta có thể tạo nên một môi trường luôn biết quan tâm và trọng kính lẫn nhau, đồng thời cũng biết cung ứng nhiều cơ hội cho đứa trẻ học cách sống thoải mái và hạnh phúc với người khác. Chúng ta có thể làm những điều đó mà không cần tỏ ra quyền bính, **vì quyền bính chỉ sinh sự chống đối và làm mất đi ý nghĩa và mục đích của việc huấn luyện con trẻ.**

Trong những khóa huấn luyện về phương cách mới cho việc giáo dục con trẻ, chúng ta thường chia sẻ cho nhau về những kinh nghiệm giáo dục như: nhiều lúc con cái đã làm chúng ta nổi giận đến nỗi chỉ muốn phết dít hoặc phạt ngay một đứa trẻ. Chúng ta nên thành thật chấp nhận rằng sở dĩ chúng ta đã hành động như vậy là vì chúng ta **muốn làm giảm bớt cảm giác căng thẳng, thất vọng của chúng ta hơn là cho thấy rằng chúng ta phạt đứa trẻ vì lợi ích riêng của nó.** Đồng thời chúng ta cũng còn có cảm giác này nữa là: chính đứa trẻ thật sự cũng cần hình phạt đó. Thật ra, chính hành vi của đứa trẻ có những mục đích này: hoặc muốn **tỏ cho chúng ta thấy rằng nó là xấu,** hoặc muốn đưa chúng ta **đi vào trong cuộc tranh chấp quyền hành,** hoặc **để trả thù cho những bất công mà nó đã phải chịu trước đây.** Vì thế, khi chúng ta phạt nó, chúng ta rơi vào đúng hướng đi của nó, chúng ta đã **rơi vào đúng bẫy của nó.**

Vấn đề nằm ở chỗ là: chúng ta đều là những con người, **những con người với đầy những bất toàn.** Thường thì chúng ta hành động như những con người bình thường hơn là những nhà giáo gương mẫu. Khi con trẻ làm chúng ta thất vọng chúng ta nghĩ rằng chúng ta có quyền sửa phạt chúng nó, và chúng ta không cảm thấy chút mặc cảm nào về chuyện đó. Những lúc như thế, cảm giác của chúng ta như muốn nói với chúng ta rằng: “Vâng, tôi phạt chúng vì chúng đòi hỏi chuyện đó. Tôi biết điều đó **vô ích nếu xem là phương cách giáo dục, nhưng điều đó làm cho tôi cảm thấy dễ chịu hơn**”. Chúng ta phải can đảm nói lên những lời chân thành của con người bất toàn của chúng ta đó, vì xem ra hình phạt mà chúng ta đã sử dụng **không phải vì lợi ích của con trẻ mà là để xả bớt cơn giận dữ của chúng ta mà thôi.**

Bà mẹ đưa cho cu Quyết 8 tuổi 5 đồng đô la và bảo nó đi vào tiệm mua bánh trong khi bà đi vào siêu thị mua một số đồ cần dùng. Khi mẹ con gặp lại ở bãi đậu xe, bà mẹ hỏi cậu bé số tiền lẻ còn lại. Cậu bé hỏi mẹ: “Tại sao mẹ lại hỏi số tiền lẻ còn lại?” Bà mẹ trả lời: “Bà cần nó”. Một cách tức giận, cậu bé nhét số tiền lẻ còn lại vào tay mẹ nó và nói: “Con không thèm lấy đâu!” Bà mẹ nhìn nó. Cả hai mẹ con đi vào xe. Cậu bé tỏ vẻ giận dữ được thấy rõ qua hành vi của nó.

Việc ban thưởng cho những hành vi tốt thì xem ra cũng có hại giống như việc trừng phạt. Cả hai đều thiếu sự kính trọng. Chúng ta thích ban thưởng những con trẻ chúng ta cho những hành động tốt đẹp của chúng. Thật ra, **trong chế độ bình quyền và tương kính lẫn nhau, một công việc được làm là vì nhu cầu của công việc cần phải được làm, và sự thỏa mãn cũng đến từ công việc được hoàn thành một cách tốt đẹp chứ không phải từ sự khen thưởng.** Nhưng trẻ con thường chưa có được cái quan niệm: **làm một công việc là để đóng góp vào lợi ích của gia đình.** Sự chú ý của đứa trẻ thường tập trung trên chính nó nên nó thường tỏ ra **thù hận khi thấy mình không được gì cả mà lẽ ra mình phải được một cái gì có lợi sau mỗi công việc mình làm.** Cái nhìn của nó còn quá hạn hẹp. **Quan niệm về xã hội của nó đã được hướng dẫn bởi tư tưởng sai lầm này là: nó chỉ có chỗ đứng nếu nó chiếm được một cái gì; nó chỉ thấy nó thuộc về cộng đồng xã hội khi nó được thưởng một cái gì để đáp trả cho những hành động của nó, nhưng đó là một quan niệm sai lầm cần phải được sửa đổi.**

Hai đứa học sinh trung học nói chuyện với nhau trong giờ giải lao của buổi hòa nhạc. Một đứa nói: “Con Kim Chi trình diễn thật là tuyệt vời”. Đứa kia đáp lại: “Nó không đi đâu cả. Mà có biết gì không? Mẹ nó trả cho nó một đôla cho mỗi giờ tập dượt”. “Mày nói đùa hả?” “Không, tao không nói đùa”. Kim Chi nói: **“Nó thực tập mỗi ngày 8 tiếng suốt mùa hè là để lấy tất cả số tiền đó.** Đó là lý do tại sao nó chịu khó tập. không lạ gì nó không đi đâu cả. Nó không chơi vì vui thích. Khi tao tập dượt, tao tập dượt một cách mê man, bạn bè phải réo gọi tao ngưng để chúng nó có thể nghỉ ngơi”. “À, tao biết mày muốn nói gì. Tao cũng vậy thôi”.

Trên đây là một ví dụ cho thấy con trẻ **rất nhạy cảm về vấn đề thưởng phạt.** Chúng ta thử xem một câu chuyện khác:

Tuyết rơi nhiều. Ông bố bảo Vĩnh 10 tuổi và Lộc 8 tuổi xúc tuyết làm sạch những lối đi. Vĩnh đòi hỏi: “Bố cho chúng con cái gì?” “5 đôla cho 2 đứa” Vĩnh mặc cả. Ông bố nói: “Giá đó thì phải làm luôn cả lối ra chỗ đậu xe”. Vĩnh đáp: “Vâng, hết cả”. Ông bố đồng ý: “Được rồi, con làm đi, bố cho con”. Hai đứa bé la lên một cách sung sướng và lao mình chạy ra làm.

Tại sao phải trả công cho con cái khi chúng phải làm việc bổn phận trong nhà? Chúng sống với bố mẹ, ăn uống, quần áo, học hành, và chia sẻ mọi bổng lộc với bố mẹ trong gia đình. Nếu chúng được vui hưởng mọi quyền lợi, chúng bắt buộc cũng phải chia sẻ những bổn phận với bố mẹ.

Qua chế độ khen thưởng, bố mẹ sẽ làm cho 2 cậu bé Vĩnh và Lộc **lầm tưởng rằng chúng không bắt buộc phải làm bất cứ một bổn phận nào ngoại trừ bố mẹ phải có một cái gì cho chúng nó**. Như thế, chúng không thể phát triển được cảm giác trách nhiệm tùy theo sự cần thiết của hoàn cảnh đòi hỏi. **Chúng ta nên dạy con trẻ biết chia sẻ mọi khía cạnh của cuộc sống gia đình. Chúng cũng nên biết chia sẻ với bố mẹ về đời sống kinh tế khó khăn của gia đình ngay cả trong hình thức được phép chi tiêu cho những điều cần thiết**. Không có sự đòi hỏi giữa công việc phải làm và số tiền được ban thưởng. Con cái có bổn phận phải giúp bố mẹ làm những công việc trong nhà để đóng góp vào lợi ích gia đình.

Bà mẹ bỏ 2 đứa con gái nhỏ trong chiếc xe đậu ở bãi đậu xe để đi vào siêu thị mua ít thức ăn. Bà vừa ra khỏi xe thì chúng bắt đầu khóc. “Con đừng khóc, má sẽ mua đồ chơi cho các con”. “Loại nào?” “Má chưa biết nhưng là có đồ chơi cho các con”. Bà mẹ trả lời ngắn gọn và vội vã ra đi.

Bà mẹ cố gắng thu phục được sự cộng tác của con trẻ bằng cách đề nghị cho một đồ chơi. **Nhưng trẻ con không cần phải hối lộ để trở nên tốt. Tự bản tính chúng muốn trở nên tốt**. Hành vi hướng thiện của con trẻ phát xuất từ **bản tính ước muốn thuộc về, muốn đóng góp một cái gì hữu ích, và cả ước muốn cộng tác với cộng đoàn của mình nữa**. **Khi chúng ta thưởng một đứa trẻ cho hành vi tốt của nó, chúng ta cho nó thấy rằng chúng ta không tin tưởng nó. Nhiều đứa trẻ đã thất vọng khi thấy chúng ta sử dụng những phương cách sai lầm như vậy**.

Phần thưởng không mang lại cho đứa trẻ “cảm giác thuộc về”. Đó có thể là dấu hiệu của sự chấp nhận và mãn nguyện của bố mẹ trong lúc đó, nhưng cái gì sẽ xảy ra lúc sau đó? Có chắc bố mẹ vẫn còn mãn nguyện nữa không? Hoặc có còn cần một phần thưởng nào khác nữa không? Nếu biết quan tâm đến những lúc khác, có lẽ chúng ta sẽ không cần đến phần thưởng nữa. Vì nếu chúng ta muốn giữ lại một phần thưởng đặc biệt nào đó, đứa trẻ sẽ nghĩ rằng những cố gắng thường ngày của nó cũng chỉ là vô ích bởi nó sẽ không đạt được gì. **Bây giờ bố mẹ sẽ phải đối diện với vấn đề nghiêm trọng khác như trong trường hợp đứa trẻ từ chối cộng tác** mà không có câu trả lời. Tại sao nó không muốn làm như nó cần phải làm cho dẫu nó không có được gì đáp trả? Như thế, **thái độ của chủ nghĩa vật chất cứ theo đà đó mà phát triển**, và như vậy sẽ không còn có cơ hội để tự thỏa mãn với cái khát vọng muốn hóa thành một cái gì tốt đẹp trong chúng ta. **Một giá trị hoàn toàn sai lầm cũng được thiết lập trong đứa trẻ và bây giờ nó sẽ cho rằng thế giới này mắc nợ nó đủ mọi thứ**. Như thế, cảm giác của đứa trẻ 16 tuổi giữ luật đi đường để bảo toàn mạng sống sẽ không có chỗ trong nấc thang giá trị của nó. Bây giờ nó sẽ hành động như thế nào? Tuân giữ luật giao thông lúc đi đường là điều cần phải làm cho **sự an toàn của tính mạng hay để nhận được phần thưởng**? Và nếu không có phần thưởng, nó sẽ không cộng tác. Và đây chính là kết quả cuối cùng của việc thưởng phạt. **Họ**

không thương tôi, tôi sẽ không làm. Nếu họ phạt tôi, tôi sẽ phạt lại họ. Tôi sẽ cho họ thấy điều đó.

Thật ra, sự thỏa mãn sâu xa đến từ cảm giác tham dự, **cộng tác và đóng góp một cái gì cho cộng đoàn**, nhưng cảm giác này đã bị thiếu mất đi đối với con trẻ chúng ta trong một chế độ quá chú trọng đến việc ban phát những phần thưởng vật chất. Với quan niệm sai lầm đó, khi chúng ta cố gắng khích lệ con trẻ cộng tác bằng cách cho phần thưởng, chúng ta đã vô tình làm cho con cái chúng ta **mất đi sự thỏa mãn căn bản sâu xa về tinh thần cũng như về cuộc sống.**

Lm. Peter Lê Văn Quảng

Hẹn gặp lại



VỀ MỤC LỤC

BÍ TÍCH THÁNH TÂY VÀ ƠN CỨU ĐỘ

Hỏi: *Xin Cha giải thích: bí tích rửa tội đã đủ cho ta được phần rỗi chưa? Nếu chưa, còn phải làm gì thêm nữa để được cứu độ?*

Trả lời: Trong Tin Mừng các Thánh Mác cô và Gioan, Chúa Giêsu đã nhấn mạnh sự quan trọng và cần thiết của Phép Rửa như sau:

“Ai tin và chịu phép rửa sẽ được cứu độ; ai không tin sẽ bị kết án.” (Mc 16:16)

Nơi khác, Chúa cũng nói rõ:

“Không ai có thể vào Nước Thiên Chúa nếu không sinh ra bởi nước và Thần Khí.” (Ga 3:5)

Như thế đủ cho thấy Phép Rửa (Baptism) quan trọng và cần thiết như thế nào cho phần rỗi của con người. Sở dĩ thế vì tất cả những ai sinh ra trong trần thế này đều vướng mắc không những tội tổ tông (original sin) do Nguyên Tổ để lại hậu quả nặng nề mà còn phạm thêm những tội cá nhân khác vì bản chất yếu đuối của mình nữa. Nhưng nhờ phép Rửa, con người được thanh tẩy khỏi mọi vết nhơ của tội nguyên tổ và mọi tội cá nhân khác và được tái sinh trong sự sống mới để được hy vọng sống hạnh phúc muôn đời trong Nước Thiên Chúa. (x. SGLGHCG, số 1263).

Thánh Phaolô cũng dạy rằng: qua phép rửa, chúng ta được mai táng trong sự chết của Chúa Kitô để rồi **“cũng như Người đã được sống lại từ cõi chết nhờ quyền năng vinh hiển của Chúa Cha thì chúng ta cũng được sống đời sống mới.”** (Rm 6:3-4).

Đó là tất cả những lợi ích thiêng liêng và sự cần thiết của Phép Rửa cho phần rỗi của mọi người chúng ta.

Tuy nhiên, câu hỏi được đặt ra là **rửa tội rồi, như thế đã đủ chưa, đã bảo đảm chắc chắn được ơn cứu độ chưa hay còn phải làm gì nữa thì mới được phần rỗi?**

Để trả lời cho câu hỏi này, trước hết chúng ta cần đọc lại lời dạy sau đây trong Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo:

*“Nhờ phép Rửa tội, tất cả mọi tội đều được tha, từ tội nguyên tổ đến mọi tội cá nhân, cũng như tất cả mọi hình phạt của tội. Tuy nhiên, nơi người đã được rửa tội, một số những hậu quả của tội lỗi vẫn tồn tại, như những đau khổ, bệnh tật, sự chết, hoặc những sự yếu đuối gắn liền với sự sống như những yếu đuối trong tính tình v.v... cũng như sự hướng chiều về tội lỗi mà Truyền Thống gọi là nhục dục (concupiscence) hay còn gọi cách ẩn dụ là ‘lò phát sinh tội lỗi’ (= fomes peccati) còn để lại cho con người phải vật lộn với nó. Nó không thể làm hại những người không chiều theo nó mà còn can đảm chống lại nó với sức của mình nhờ ơn sủng của Chúa Kitô. Quả vậy, ‘**người lực sĩ điền kinh sẽ không đoạt giải nếu không thi đấu theo luật lệ.**’ (2 Tm 2:5)” (x. Sđd, số 1263-1264).*

Câu giáo lý trên đây có nghĩa thế nào?

Trước hết, Giáo Hội nói rõ cho chúng ta biết là phép rửa, tuy rửa sạch mọi tội lỗi, từ tội nguyên tổ cho đến tội cá nhân, nhưng không đổi mới hoàn toàn bản chất của con người đã bị băng hoại vì hậu quả của tội nguyên tổ (original sin). Nói khác đi, phép rửa không trả lại cho con người **“tình trạng công chính hay ngây thơ ban đầu”** (**original innocence or justice**), một tình trạng ơn phúc đặc biệt mà Adam và Eva đã sống trước khi phạm tội. Ở tình trạng này, hai ông bà không thể sa ngã được vì yếu đuối như con người ngày nay. Nhưng họ đã phạm tội vì đã sử dụng ý chí tự do (free will) mà Thiên Chúa đã ban và hoàn toàn tôn trọng cho con người xu hướng. Nghĩa là Chúa đã không ngăn cản họ phạm tội vì Ngài muốn tôn trọng quyền tự do lựa chọn của họ. Ngài cũng vẫn tiếp tục tôn trọng như vậy đối với con người ngày nay. Vì thế mới có vấn đề thường phạt được đặt ra cho con người về mọi việc mình làm trong cuộc sống trên đời này.

Mặt khác, như giáo lý đã dạy trên đây, tội được tha, được rửa sạch nhờ phép rửa nhưng hậu quả của tội còn tồn tại trong bản tính yếu đuối của con người. Nghĩa là, sau khi được rửa tội, người ta vẫn bị chi phối bởi khuynh hướng nghiêng chiều về tội lỗi, về sự dữ, sự xấu. Ngoài ra, con người vẫn có ý chí tự do mà Thiên Chúa luôn tôn trọng khi người ta muốn sử dụng. Cho nên, cơ hội phạm tội vẫn còn đầy rẫy và đeo đuổi con người mãi cho đến giờ phút cuối cùng trong cuộc sống trên đời này.

Thêm vào đó, ma quỷ **“thù địch của anh em như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé. Anh em hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự, vì biết rằng toàn thể anh em trên trần trần gian này đều trải qua cùng một loại thống khổ như thế.”** (1 Pr 5:8-9)

Đó là tất cả tình trạng của con người ngày nay sau khi đã được tái sinh trong sự sống mới nhờ phép rửa. Được tái sinh và tha thứ mọi tội lỗi một lần qua phép Rửa rồi, nhưng sau đó người ta vẫn có thể phạm lại những tội cũ và nhiều khi còn tệ hại hơn trước nữa vì những lý do nêu trên.

Cụ thể, đó là trường hợp những người đang sống theo **văn hoá suchet**, đang lường đảo, gian ác, sống vô luân, lỗi công bình và bác ái ở khắp mọi nơi trên thế giới ngày nay. Trong số

họ, chắc chắn có những người đã được rửa tội khi còn bé hay mới gia nhập Giáo Hội sau này. Đặc biệt đang có rất nhiều người Công Giáo ở Mỹ đã ly dị hay bỏ vợ già để về Việt-Nam cưới những cô gái trẻ, đáng tuổi con cháu mình để mua vui đốn mạt, bất chấp liêm sỉ và đạo đức! Như thế phép Rửa đâu có ích gì và bảo đảm chút nào cho phần rỗi của những loại người này, nếu họ cứ tiếp tục con đường phi luân, vô Đạo đó.

Vậy, rửa tội phải đi kèm với đời sống đức tin, đức cậy và đức mến để **“trở nên những con người vẹn toàn của Thiên Chúa giữa một thế hệ gian tà, sa đọa”** như Thánh Phaolô đã dạy. (x.PI:15) Nghĩa là phải có quyết tâm chừa bỏ tội lỗi và sống theo đường lối của Chúa.

Bao lâu chúng ta còn sống trong thân xác có ngày phải chết này thì bấy lâu ta còn phải đương đầu với những thử thách, cám dỗ của ma quỷ, thế gian và xác thịt.

Chỉ trong viễn ảnh chiến thắng mọi nguy cơ của tội lỗi và quyết tâm sống đời sống mới mà phép rửa đã mở ra, người ta mới có hy vọng được cứu rỗi mà thôi.

Tóm lại, rửa tội rồi cũng ví như vận động viên được ghi tên tranh tài ở Thế Vận Hội Olympic. Được ghi tên đi dự không có nghĩa là chắc chắn sẽ đoạt giải, chiếm huy chương vàng mang về. Đây chỉ là ước mơ của mọi lực sĩ mà thôi. Muốn đoạt giải, phải vận dụng mọi khả năng kỹ thuật và thi đấu đúng luật chơi thì mới mong đoạt giải vinh thắng (x 1Tm 2:5).

Cũng vậy, muốn được cứu rỗi thì điều kiện tiên quyết là phải có đức tin và được rửa tội. Nhưng sau đó, phải lớn lên trong những đòi hỏi của phép rửa ở mọi chiều kích.

Cụ thể, phải thực hành tốt những cam kết khi lãnh bí tích quan trọng này. Đó là tin và yêu mến một Thiên Chúa trên hết mọi sự, xa tránh tội lỗi, quyết tâm từ bỏ ma quỷ và mọi việc thuộc về chúng. Nếu không, phép Rửa sẽ trở thành vô ích cùng với Công nghiệp Cứu chuộc vô giá của Chúa Giêsu-Kitô. Nói khác đi, phép Rửa và Công nghiệp Cứu chuộc của Chúa Kitô chỉ có ích cho những ai thành tâm thiện chí sống đời sống mới được tái sinh nhờ phép rửa và tích cực cộng tác với ơn Chúa cho đến chung cuộc mà thôi, vì **“ai bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát.”** (Mt 24:13)

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn, MA, DMin (Doctor of Ministry=Tien Si Su Vu)

VỀ MỤC LỤC

CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN CỦA BƯỚC THỨ XV TRONG HÀNH TRÌNH VỚI “ĐỨC KITÔ ĐANG SỐNG – CHRISTUS VIVIT”: BƯỚC ĐI VÀO “THẾ GIỚI KỸ THUẬT SỐ”...



“Thế giới kỹ thuật số” là một trong ba đề tài lớn và là đề tài thứ nhất Đức Thánh Cha nói với các bạn trẻ mà chúng ta cùng nhau chia sẻ ở bước này...Hai đề tài kế tiếp cũng là những bước chúng ta sẽ đi tới [85]...

Đức Thánh Cha nói với các bạn trẻ về **mặt tích cực** của **“thế giới kỹ thuật số”**:

Tiên vàn, Ngài cho biết : đây không còn chỉ là chuyện “*sử dụng*” các công cụ truyền thông kỹ thuật số nữa, nhưng là “**sống**” trong *nền văn hóa đã được số hóa* [86]...Nền văn hóa này ảnh hưởng sâu đậm lên không gian, thời gian, cách nhận thức về chính mình, về người khác cũng như thế giới quanh mình...Và – cũng từ đó – nó ảnh hưởng đến cách thế giao tiếp, học hỏi, tìm hiểu các thứ thông tin cũng như cách tương quan với những người quanh mình...Đặc biệt, Ngài nhắc nhở về cách tiếp cận : **nhìn** hơn là **nghe** và **đọc** sẽ ảnh hưởng đến cách thế học hỏi và phát triển phê phán nơi người trẻ, bởi *những gì nhìn thấy bằng mắt trên màn hình máy tính hoặc điện thoại thông minh...thì chưa hoặc không luôn luôn là sự thật trong thế giới thực bên ngoài*...

Đức Thánh Cha trân trọng những lợi ích của Internet và các Mạng Xã Hội, bởi nhờ đây mà người trẻ dễ dàng để đối thoại, gặp gỡ, trao đổi, tiếp cận thông tin và tri thức...Internet và Mạng Xã Hội đã giúp giải quyết chuyện học hỏi cũng như những cuộc họp quan trọng thời đại dịch qua trực tuyến...Nó cũng giúp bạn trẻ có thể tham gia lãnh vực chính trị hay xã hội, hỗ trợ việc thi hành quyền công dân cách tích cực cũng như lên tiếng bảo vệ kẻ thấp cổ bé miệng...Thậm chí ở một số nơi, nó còn giúp các bạn trẻ tham gia vào những sáng kiến mục vụ của Giáo Hội [87]...

Thế nhưng...Internet và Mạng Xã Hội cũng bộc lộ nhiều – rất nhiều – những tiêu cực, những mảng tối...

Đây là một “*không gian đầy cô đơn, thao túng, khai thác, bạo lực*” và cực điểm là những trang “*web đen*”...Nó khiến con người “*bị lệ thuộc, cô lập và mất dần sự tiếp xúc với đời sống thực tế cụ thể*” để rồi cuối cùng không giúp phát triển mối quan hệ đích thực giữa con người với con người...Khá nhiều “*hình thức bạo lực mới*” được phổ biến trên các phương tiện truyền thông cùng với “*các kênh nhằm phổ biến các nội dung khiêu dâm và khai thác người dùng nhằm mục đích tình dục hoặc bóc lột họ qua các trò chơi may rủi*”[88]...

Bên cạnh đó và nguy hiểm hơn là những “*hoạt động nhằm lợi ích kinh tế khổng lồ trong thế giới kỹ thuật số*”, chẳng hạn những cài đặt nhằm kiểm soát hoạt động của lẫn nhau hoặc tạo nên những cơ chế nhằm thao túng lương tâm của nhiều cá nhân cũng như tiến trình dân chủ của nhiều dân tộc...Rất nhiều diễn đàn được tổ chức trên mạng...và thường là để *qui tụ thành nhóm* những người có cùng một suy nghĩ...Từ đó hình thành *vòng tròn khép kín* - chẳng hạn các “*nhóm lợi ích*” trong nhiều lãnh vực - làm mất đi cơ hội cho các khác biệt có thể đối chiếu và tạo thuận lợi để hình thành các thứ tin giả nuôi dưỡng thành kiến và hận thù...Đức Thánh Cha – và tất cả những con người thành tâm thiện chí – đều lấy làm tiếc vì *có quá nhiều thông tin giả cấp quốc gia lẫn quốc tế* cho thấy một nền văn hóa đã mất ý thức về sự thật và lèo lái các sự kiện theo ý riêng...Ở đây có lẽ cũng phải nói đến vấn đề lương tâm nghề nghiệp của giới ký giả, nhà báo – kể cả của những tờ báo có tiếng trên thế giới – đã không còn được trân trọng về lập trường hướng dẫn dư luận nghiêm chỉnh cho quần chúng nữa...Danh dự của nhiều người bị đe dọa...và Giáo Hội cũng như nhiều vị mục tử là nạn nhân của “*thế giới kỹ thuật số đầy ma mãnh*” này[89]...

Trong cuộc gặp gỡ với 300 người trẻ thời điểm tiền Thượng Hội Đồng về Giới Trẻ để lấy ý kiến giúp bổ sung tài liệu làm việc trong thời gian Thượng Hội Đồng, những người trẻ có mặt đã lên tiếng về : - sự “*phi nhân*” trong các mối tương quan trên mạng, tình trạng “*mù*” đứng trước tổn thương của người chung quanh mình...và mạng xã hội cũng giới hạn những suy nghĩ của từng con người; - vấn đề khiêu dâm tràn lan trên MXH làm méo mó nhận thức của người trẻ về tính dục; - và thực tế ảo bắt biết đến phẩm giá con người...Thế giới ảo tạo nên một kiểu “*di cư kỹ thuật số*” làm cho người trẻ rời xa gia đình cũng như các giá trị văn hóa và tôn giáo...



Trong một bài viết của tác giả G.Maniba – được Lm Gioan Phan Văn Định chuyển ngữ - ngài chia sẻ về hình ảnh minh họa “thế giới như ngôi nhà hoàn cầu” khi nhìn thấy một cậu thiếu niên ngồi nhàn nhã trên lưng trâu trên đường từ đồng về nhà...với chiếc điện thoại di động trên tay : *“cậu du lịch tốc hành xuyên biên giới qua đường truyền tốc độ cao”* ngay trên lưng trâu của mình – một *“công dân của thế giới kỹ thuật số”*...Và qua câu chuyện của cháu ngài – chú bé Trenz 3 tuổi – bị ung thư và đã trong giai đoạn tương đối ổn, nhưng nay lại ở trong một khó khăn khác : đây là ảnh hưởng của *“thế giới kỹ thuật số”* khá đậm trên cậu bé...Và có lẽ đây cũng là điều mà nhiều nhiều những em bé khác trong tình trạng như thế : Buổi sáng khi thức dậy...thì điều đầu tiên cháu tìm *“không phải là mẹ cháu, nhưng là chiếc điện thoại di động của mẹ”*...và những người bạn của cháu là Simba – Mufasa – Timon – Scar – Pumba...trong phim Vua Sư Tử...Thế rồi từng bước, tính tình của cậu bé được định hình từ *truyền thông kỹ thuật số* : khi chơi, cháu bắt chước những người bạn trong phim : cháu gầm lên giống như Mufasa đang chiến đấu chống lại Scar chẳng hạn....

Và tác giả đã rút ra bài học cho mình về tình trạng cuốn hút trẻ em và người trẻ vào thế giới kỹ thuật số:

-Thứ nhất: Mỗi tương quan cá nhân chân thành là điều không thể thay thế được. Tình thương ấm áp của người yêu thương trẻ em và người trẻ vẫn là yếu tố quan trọng nhất trong cuộc sống của người trẻ. Điều này đúng cho tất cả mọi người, kể cả người lớn. Việc hiện diện với trẻ con và người trẻ khi các em bị cuốn vào truyền thông kỹ thuật số là điều tất yếu. Sự hiện diện này không đơn thuần chỉ là có mặt, nhưng còn hiện diện với tình thương chân thành và chăm sóc họ. Yêu thương và chăm sóc chân thành nghĩa là chúng ta đi vào thế giới của các em, quan tâm đến những gì các em quan tâm khi các em khám phá mê cung vô tận của không gian ảo. Điều này có thể là một thách đố thực sự cho người lớn và những bảo mẫu, vì nó đòi phải dành thời gian, sự can đảm, đào tạo và kỹ năng...Tuy nhiên, những kết quả tích cực sẽ càng có giá trị trước gánh nặng này...

-Thứ hai: Việc tạo không gian và thời gian cho trẻ con và người trẻ để xây dựng các mối tương quan với người khác cũng là điều thiết yếu. Khi chơi với những đứa trẻ khác, Trenz quên

đi chiếc điện thoại di động và ipad. Cậu ấy thích có những người bạn thực. Cậu ấy tràn trề năng lượng khi dành thời gian và không gian cho những đứa trẻ khác. Cậu ấy chạy, nhảy, la hét, ôm ấp, chia thức ăn và đồ chơi với những đứa trẻ khác, chia sẻ cả điện thoại và những đoạn phim về Vua Sư Tử... Bằng chứng từ tâm trạng thoải mái này – như món quà đơn sơ của sự sống hay trải nghiệm những giây phút có giá trị - cho thấy truyền thông kỹ thuật số có thể được đưa vào chương trình phát triển sức khỏe thể lý và tâm lý nơi trẻ em và người trẻ.

-Thứ ba: Chúng ta cần phải vượt lên trên những quảng cáo để sở hữu đồ chơi điện tử mà mọi người đang gặp phải. Chúng ta cần đi sâu hơn vào thực trạng hiện tại của thế giới, một thế giới đang bị cuốn vào nền văn hóa mới được tạo ra bởi ảnh hưởng của truyền thông kỹ thuật số. Chúng ta cần quan sát ảnh hưởng của truyền thông kỹ thuật số trong thế giới hiện tại dưới lăng kính đức tin. Dưới ánh sáng đức tin, những món đồ chơi điện tử này có ý nghĩa gì? Thiên Chúa đang mặc khải điều gì cho chúng ta về chính Ngài, về kế hoạch cho thế giới và cho chúng ta, về công trình tạo dựng của Chúa nơi những tiến bộ do truyền thông kỹ thuật số mang lại? Cách nhìn vào thực tại như thế là hành vi PHÂN ĐỊNH và SUY GẤM (Hiệp Thông số 118- tháng 5&6 năm 2020)

Còn trong tờ tạp chí Kinh Tế & Đô Thị thì có những lời khuyên:

-Dạy trẻ biết nhận dạng cảm xúc trên mạng và cảm xúc ngoài đời thực... Trẻ cần phải biết rằng: những gì chúng thể hiện trên mạng cũng phải giống chính như con người chúng ở bên ngoài đời thực, tránh những trường hợp trẻ cho phép mình được “chém gió” quá đà trên mạng. Và những mối quan hệ giữa những người trẻ thực sự bền chặt như thế nào để khi sự tương tác trên mạng hay ngoài đời thực cũng không có gì khác nhau.

-Nếu con bạn chỉ nói chuyện với một người nào đó mà chúng nghĩ là bạn trên mạng và không bao giờ gặp trực tiếp...thì bạn cần giúp chúng hiểu rõ đây có thực sự là bạn bè hay không???

-Dạy trẻ cách sử dụng kỹ thuật số: Con bạn dành bao nhiêu thời gian rảnh ngoài trường học (học từ xa hay trực tiếp) trên MXH để chơi game hay xem video? Cần phải có sự cân bằng lành mạnh giữa thời gian sử dụng thiết bị kỹ thuật số và làm những việc thúc đẩy sự sáng tạo, cũng như sự tương tác giữa con người và các hoạt động thể chất.

-Nếu bạn muốn con mình trở thành những công dân kỹ thuật số tốt, chúng cần có cuộc sống bên ngoài các thiết bị của chúng. Tiếp xúc với các hoạt động và môi trường khác nhau cho phép trẻ phát triển các kỹ năng, tăng cường sự tự tin và khám phá những sở thích cũng như mong muốn mới.

-Dạy trẻ về an toàn kỹ thuật số: Có lẽ đây là mối lo lớn nhất của phụ huynh khi con cái họ trở thành công dân kỹ thuật số. Bạn không thể bảo vệ con mình khỏi những thứ xấu xa rình rập ở phía bên kia, nhưng bạn có thể dạy chúng cách tránh những rủi ro này.

-Nếu con bạn bị bắt nạt trên mạng xã hội...thì phải làm sao? Bạn nên dạy con làm những điều sau đây: tắt máy tính – phớt lờ các cuộc tấn công – đứng trả đũa – hoặc nói những điều ngược lại với kẻ bắt nạt mình...

-Nếu lo lắng về các nội dung bạo lực, tục tĩu...thì hãy luôn để con bạn sử dụng thiết bị kỹ thuật số trong tầm quan sát để bạn có thể theo dõi những gì chúng đang làm...

-Dạy trẻ về quyền riêng tư kỹ thuật số...Khi ranh giới giữa hoạt động trực tuyến và ngoại tuyến ngày càng mong manh, phụ huynh nên ngày càng quan tâm hơn đến mức độ mà những kẻ xấu có thể rình rập con mình...bằng những cách khôn ngoan nhất có thể...

-Để trẻ nhận thức được việc này, phụ huynh cần giúp trẻ hiểu được đâu là những hình ảnh hay thông tin có thể chia sẻ lên mạng xã hội...và những cái nào là không thể...Chẳng hạn trẻ không muốn cha mẹ đưa hình ảnh của mình lên mạng...thì phụ huynh nên tôn trọng để em hiểu rõ hơn về quyền riêng tư.

Vậy đây, cả trong Giáo Hội lẫn ngoài Xã Hội, những người có trách nhiệm đều cố gắng đưa ra những cảnh giác cụ thể để giúp có được những “công dân kỹ thuật số” tốt và giúp “thế giới kỹ thuật số” sạch...Chúng ta cùng nhau dâng lại kinh cầu cho Thượng Hội Đồng Giới Trẻ mà cũng là mong ước Chúa giúp chúng ta những gì chúng ta chưa thể hoặc không thể:

Chúng con cầu xin để họ - những người trẻ - họ mạnh dạn lãnh nhận trách nhiệm đối với đời sống họ,

Biết nắm những điều đẹp đẽ nhất và sâu sắc nhất của đời sống

và luôn giữ cho trái tim của họ không bị vướng bận rối rắm,

được luôn đồng hành bởi các vị hướng dẫn viên khôn ngoan và quảng đại.

Xin Chúa giúp họ đáp trả ơn gọi Chúa đã ngỏ cùng mỗi người trong họ,

để nhận ra một kế hoạch sống riêng và đạt được hạnh phúc.

Xin Chúa giữ trái tim họ mở ra để mơ các giấc mơ tuyệt vời

và khiến họ quan tâm đến lợi ích của người khác.

Giống Người Môn Đệ yêu dấu, xin cho họ đứng dưới chân Thập Giá

để tiếp nhận Mẹ của Chúa như một hồng phúc của Chúa

và biết rằng Chúa luôn ở bên cạnh họ

khi họ hân hoan công bố Chúa là Chúa. Amen

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

VỀ MỤC LỤC

LOẠN NHỊP TIM

Trong một phút, trái tim của người trưởng thành, khỏe mạnh, đập khoảng 70 lần, mỗi lần đẩy ra 150ml máu. Một ngày tim đập 105,000 lần và bơm hơn 6000 lít máu vào 96,000 cây số mạch máu. Trong suốt đời người, tim lần lượt đập cả gần ba tỷ nhịp, bơm ra cả triệu thùng máu.

Tim làm việc liên tục ngày đêm, không mệt mỏi, mặc dù tim chỉ to bằng nắm tay em bé và nặng trên 300 gram. Khả năng và cấu tạo của tim vẫn tương đối toàn vẹn cho tới khi con người đi vào tử biệt, nếu không xảy ra những biến cố, khó khăn. Một trong những khó khăn đó là sự rối loạn trong nhịp đập của tim.

Trái tim

Tim được ví như hai cái bơm nằm song song giữa lồng ngực. Mỗi bơm có nhiệm vụ khác nhau nhưng hoạt động nhịp nhàng, phối hợp vì được cùng một trung tâm điều khiển.

Hai ngăn trên để tiếp nhận máu có tên là tâm nhĩ, hai ngăn dưới, tâm thất đẩy máu ra ngoài tim. Tâm nhĩ nhỏ, không cần mạnh lắm vì chỉ cần bơm máu xuống tâm thất, rất gần. Tâm thất lớn hơn, mạnh hơn, đặc biệt là thất trái, bơm máu xa tới cả chục ngàn cây số động mạch lớn nhỏ khắp cơ thể.

Bốn van một chiều nằm ở cửa vào (van nhĩ thất) và cửa ra (van bán nguyệt) của mỗi tâm thất.

Van nhĩ-thất phải, còn gọi là van -ba- lá, mở ra để máu chảy từ nhĩ phải xuống thất phải. Van khép lại khi thất phải co bóp, đẩy máu lên động mạch phổi, ngăn không cho máu dội ngược lên trên.

Van nhĩ-thất trái hoặc van- hai -lá mở khi máu từ nhĩ trái xuống thất trái; khép kín khi máu từ thất phải được đưa vào động mạch chủ.

Các van này có thể bị hở hoặc trài cứng, gây trở ngại cho sự lưu thông của máu.

Hai van động mạch phổi và động mạch chủ nằm ở gốc các động mạch này, ngăn không cho máu trở lại tim, sau khi đã được bơm ra.

Nhịp tim

Tim co bóp do một nhóm tế bào đặc biệt nằm ở vách sau của tâm nhĩ phải khởi xướng và quyết định số nhịp đập của tim. Đó là nút- xoang- nhĩ (sino-atrial node), một máy điều hòa nhịp tim (pacemaker) tự nhiên.

Nút phát ra những xung lực điện, được những sợi cơ tim đặc biệt dẫn truyền tới kích thích các ngăn của tim co bóp. Âm thanh co bóp được diễn tả bằng hai âm tiết “lubb” và “dupp” , nghe được khi ta đặt tai vào ngực để nghe. Âm “lubb” trầm, dài hơn, khi tâm thất bắt đầu bóp và các van nhĩ thất khép lại. Âm “dupp” thanh nhưng ngắn hơn khi tâm thất bắt đầu thư giãn và các van bán nguyệt khép lại. .

Mạch (pulse) là do sóng áp suất chuyển tới động mạch mỗi khi trái tim co bóp, đẩy máu ra ngoài. Mạch được nhận ra dễ dàng trên các động mạch nổi gần mặt da như động mạch quay (radial artery) ở cổ tay động mạch cảnh (carotid artery) ở cổ, động mạch ở cổ chân, ở bẹn, ở thái dương....

Mạch được tính theo số lần tim đập trong một phút và có thể đếm dễ dàng bằng cách đặt đầu ngón tay giữa và chỗ lên một động mạch nổi trên da. Ngón tay sẽ cảm thấy tiếng chuyển động nhẹ nhẹ của sóng áp lực trên mạch máu đó. Mỗi sóng tương ứng với một lần tim bóp.

Khi bắt mạch, nên thoải mái, thư giãn, vì nếu hồi hộp, lo lắng, nhịp tim thường nhanh hơn một chút. Đếm mạch trong 1 phút hoặc trong 30 giây rồi nhân đôi để có số nhịp tim.

Nhịp tim bình thường tùy thuộc tuổi tác, tình trạng sức khỏe, thời gian trong ngày... Buổi sáng trước khi thức giấc, nhịp thấp nhất. Khi hít thở vào, nhịp hơi nhanh hơn và khi thở ra, nhịp hơi chậm. Nhịp phải đều đặn, có nghĩa là thời gian giữa hai nhịp phải bằng nhau.

Sau đây là số nhịp trung bình trong 1 phút:

- Trẻ em dưới 1 tuổi: 100 tới 160 nhịp/ 1phút
- Trẻ từ 1 tới 10 tuổi: 70 tới 120 nhịp/1phút
- Người từ 10 trở lên: 60 tới 120 nhịp/ 1phút
- Vận động viên thể thao: 40 tới 60 nhịp/1 phút.

Phụ nữ có nhịp tim nhanh hơn nam giới khoảng 5 lần tim đập và được giải thích là tim quý bà hơi nhẹ hơn tim quý ông, mà nhẹ thì co bóp hơi nhanh hơn, nhiều hơn.

Mặc dù tim đập là do chính trái tim điều khiển, nhưng nhịp tim có thể bị chi phối bởi hệ thần kinh và nhiều yếu tố khác. Đó là:

a- Hệ thần kinh tự chủ có thể thay đổi nhịp tim tùy theo nhu cầu tuần hoàn của cơ thể. Các kích thích từ hệ thần kinh này làm nhịp tim nhanh hơn và tăng lượng máu do tim đẩy ra ngoài.

b- Kích thích từ hệ thần kinh phó giao cảm làm chậm nhịp tim.

c- Các hóa chất lưu hành trong máu như hormon, sắt, dược phẩm... cũng có thể thay đổi nhịp tim.

d- Tập luyện cơ thể đều đặn làm cơ tim mạnh hơn và tăng lượng máu đẩy ra mỗi lần tim đập. Khi nghỉ ngơi, nhu cầu máu được thỏa mãn với nhịp tim chậm. Do đó nhịp tim ở các vận động viên thể dục, thể thao đều chậm.

Nhịp tim có thể cho biết nhiều chi tiết về tình trạng khỏe mạnh hoặc đau yếu của cơ thể. Các vị thầy thuốc y học cổ truyền chỉ cần bắt mạch mà chẩn đoán được nhiều bệnh của lục phủ ngũ tạng.

Trong y khoa hiện đại, mạch là một trong bốn dấu hiệu chính cần được kiểm soát mỗi khi đi khám bác sĩ. Đó là Mạch, Nhịp Thở, Thân Nhiệt và Huyết áp.

Ngoài ra, sinh hoạt điện của tim có thể được ghi bằng tâm-điện-đồ (EKG).

Loạn nhịp tim

Nhịp tim không bình thường là dấu hiệu có rối loạn nào đó trong việc khởi xướng các xung lực điện năng từ trung tâm tự động tim hoặc trong việc dẫn truyền các xung lực này tới tế bào tim. Trung tâm tự động tự nhiên của tim (pacemaker) nằm ở vách sau tâm nhĩ phải. Trung tâm này điều hòa nhịp tim đập.

Loạn nhịp tim có thể là tim co bóp quá nhanh, quá chậm hoặc không đều nhau.

Thực ra, ở người bình thường đôi khi cũng có vài thay đổi thoáng qua, vô hại của nhịp tim. Đang lìm dim suy nghĩ, mà có tiếng động mạnh là giật mình hoảng hốt. Gặp người tình lần đầu hò hẹn, chắc là nhiều người cũng đỏ mặt hồi hộp. Và trong cả hai trường hợp, tim đều rộn rã đập nhanh trong vài giây.

Nhưng nếu loạn nhịp kéo dài, khó thở, đau ngực, buồn nôn, chóng mặt, bất tỉnh...thì nên cẩn thận, thông báo cho bác sĩ gia đình. Đây có thể là dấu hiệu một bệnh nào đó ở bệnh tim hoặc của cơ thể.

a- Mạch chậm khi tim đập dưới 60 nhịp một phút.

Mạch chậm có thể là bình thường đối với các lực sĩ, các vận động viên thể dục, thể thao hoặc trong khi đang ngủ. Qua tập luyện cơ thể, trái tim của họ đã trở nên mạnh mẽ, khả năng bơm rất tốt sau mỗi lần co bóp, nên tim không cần đập nhiều mà vẫn đủ máu nuôi dưỡng mọi cơ quan, bộ phận. Ban đêm, cơ thể không cần nhiều máu, tim cũng nghỉ ngơi đôi chút, để ngày hôm sau làm việc.

Với nhiều người khác, nhịp tim chậm có thể là do rối loạn ở nút xoang nhĩ, nơi phát xuất tín hiệu điện để tim co bóp hoặc do gián đoạn sự dẫn truyền tín hiệu tới tế bào tim.

Bệnh tim, thương tích tim, tác dụng phụ của một vài dược phẩm (atenolol, diltiazem chữa cao huyết áp), bẩm sinh, suy nhược tuyến giáp... có thể là những nguyên nhân đưa tới chậm nhịp tim, và tim sẽ không bơm đủ máu nuôi cơ thể.

b- Nhịp tim nhanh khi tim đập trên 100 lần trong một phút.

Tim đập tạm thời nhanh hơn bình thường có thể xảy ra khi vận động cơ thể mạnh mẽ, nóng sốt, sợ hãi, tác dụng phụ vài loại dược phẩm, kích thích tố...và không có ảnh hưởng nhiều lắm tới khả năng bơm máu của tim.

Nhưng khi nhịp tim liên tục thật nhanh và kéo dài thì có thể là do rối loạn ở nút xoang nhĩ và hệ thống dẫn truyền xung lực điện ở tim. Ngoài ra, các tế bào tim cũng có thể tự mình phát ra xung lực điện, tạo ra những nhịp tim riêng và gây rối loạn cho nhịp bình thường.

Sau đây là mấy trường hợp đáng lưu ý:

- Rung tâm nhĩ và tâm thất là những trường hợp tim đập nhanh và hỗn loạn, khiến cho tim không duy trì được sự co bóp đồng đều và giảm khả năng bơm máu.

- Rung tâm nhĩ có thể là hậu quả của cao huyết áp, vữa xơ động mạch, thấp khớp tim, cường tuyến giáp... Vì tâm nhĩ rung giựt, máu không bơm hết xuống tâm thất, nên máu sót lại, đưa tới một hậu quả nghiêm trọng là tạo ra khối huyết. Huyết cục có thể di chuyển lên não gây ra tai biến não, tới động mạch tim gây ra nhồi máu cơ tim...

- Rung tâm thất thường gây ra do nhồi máu cơ tim và tim có thể ngưng đập. Tâm thất có nhiệm vụ bơm máu ra ngoài tim qua mỗi lần tim đập. Khi cơ của tâm thất rung liên hồi thay

vì co bóp, máu sẽ không được đẩy ra để nuôi dưỡng các cơ quan bộ phận và hậu quả trầm trọng sẽ xảy ra.

- Tế bào ở một điểm nào đó của tâm thất cũng có thể khởi xướng một nhịp tim đập rất nhanh, có khi tới gần 300 nhịp một phút. Người bệnh thấy chóng mặt, đau ngực, hồi hộp, khó thở và có thể đưa tới bất tỉnh, nguy hiểm cho tính mạng. Rối loạn này thường thấy trong trường hợp động mạch tim bị nghẹt, bệnh của các van tim, cơ tim hư hao...

c- Nhịp đập lạc vị (extrasystole) do một xung lực điện phát ra từ một nơi nào đó của tim, bên ngoài nút xoang-nhĩ. Nhịp tim không thay đổi, nhưng giữa những lần tim đập bình thường thì xuất hiện những tim đập thêm. Loạn nhịp này không nguy hiểm lắm và có thể gây ra do bất cứ một bệnh nào của tim, do sử dụng cafeine quá độ, do nicotine trong thuốc lá, do vài hoạt chất trong thuốc chữa cảm lạnh, thuốc trị bệnh hen suyễn... đôi khi cũng thấy ở người bình thường.

Điều chỉnh loạn nhịp tim

Loạn nhịp tim cần được bác sĩ chuyên khoa tim mạch xem xét kỹ càng về các dấu hiệu biểu lộ hoặc tìm thấy cũng như những hậu quả mà loạn nhịp có thể gây ra. Khi đã biết rõ nguyên nhân gây ra loạn nhịp, việc điều trị đều có thể thực hiện được với dược phẩm, các dụng cụ y khoa, giải phẫu tim...

Có nhiều loại dược phẩm rất công hiệu nhưng tác dụng phụ cũng không phải là ít, cho nên việc sử dụng cần được sự chỉ định và theo dõi của các thầy thuốc chuyên khoa. Mỗi loại loạn nhịp có dược phẩm riêng để làm tăng hoặc làm dịu nhịp. .

Bệnh nhân cần tuân thủ các hướng dẫn về cách dùng, về liều lượng, về khó khăn có thể xảy ra khi dùng thuốc. Đôi khi, chỉ “sai một li là đi một dặm”, loạn nhịp trở nên ngưng nhịp, tim đứng yên...

Hiện nay, có nhiều phương thức, máy móc “chiêu hồi” loạn nhịp trở lại đều đặn, bình thường: phá rung bằng dòng điện, gài máy chuyển nhịp phá rung tự động (AICD), shock điện, tác động vào nhánh phó giao cảm dây thần kinh phế vị...

Máy điều hòa nhịp tim nhân tạo (artificial pacemaker), là thiết bị mà nhiều người có loạn nhịp tim đang dùng. Máy rất giản dị và nguyên tắc điều hành cũng dễ hiểu.

Bộ phận chính là một cái hộp lớn bằng nửa chiếc bánh bèo, gắn kín, chứa bình phát điện và bộ máy điện tử. Hai dây điện nối máy với tim. Bình điện dùng được mười năm và thay thế dễ dàng.

Máy được gắn dưới lớp tế bào mỡ ở phần trên ngực, thường là phía bên phải. Dây dẫn điện được luồn vào tĩnh mạch dưới xương đòn gá, vào tim.

Máy có nhiệm vụ canh chừng, nghe nhịp đập tự nhiên của tim. Khi không thấy nhịp xuất hiện sau một thời gian nào đó thì máy nhẹ nhàng nhắc nhở kích thích tim, “*đập đi chứ!*”.

Thời gian giải phẫu đặt máy rất mau, khoảng vài giờ và bệnh nhân có thể về nhà sau giải phẫu, nhưng đừng lái xe hơi.

Người mang máy có thể được sắp đặt theo dõi tự động qua hệ thống viễn liên.

Rồi sau đó, cần được bác sĩ kiểm soát lại tùy theo tình trạng bệnh và tùy theo loại pacemaker. Nên giữ đúng hẹn để được tái khám.

An toàn pacemaker

Các máy điều hòa nhịp tim hiện nay đều được cải thiện về khả năng và an toàn cho người sử dụng. Tuy nhiên cũng cần lưu ý tới mấy điều như sau:

- Tránh những hoạt động quá mạnh trong thời gian 8 tuần lễ sau khi gắn máy.
- Sử dụng hết sức nương nhẹ cánh tay ở phía ngực mang máy.
- Tránh tiếp xúc với các máy móc quá cũ, không được bao che kín; tránh tắt, mở công tắc điện thường xuyên.
- Tránh đi qua cửa kiểm soát an ninh tại phi trường, máy dò kim khí có thể thay đổi khả năng của pacemaker và cục pin. Cho nhân viên kiểm soát coi thẻ chứng nhận mang máy điều hòa nhịp tim và yêu cầu kiểm soát cơ thể bằng tay.
- Không nên đứng gần các máy dò kim khí, các động cơ đang vận hành, cục nam châm
- Không làm thử nghiệm MRI, vì từ trường của MRI rất mạnh, có thể di chuyển kim khí trong pacemaker, gây ra thương tích...
- Nên thông báo cho nhân viên y tế, nha sĩ là mình mang pacemaker, để tránh rủi ro có thể xảy ra cho máy khi tiếp xúc với các dụng cụ y khoa khác.

Khi máy bị hư hao, người bệnh sẽ thấy những dấu hiệu như bấp thối gần máy co xoắn, nhịp tim bất bình thường, khó thở, nặng ngực, chóng mặt, vết mổ sưng... Trong trường hợp này, cần tham khảo ý kiến bác sĩ ngay.

Phòng ngừa loạn nhịp tim

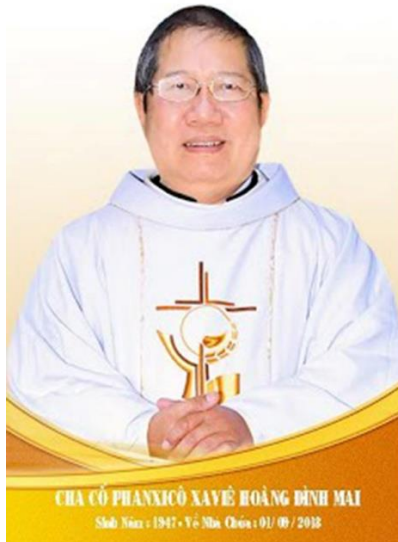
Đa số các nguyên nhân đưa tới loạn nhịp tim là do một bệnh nào đó của trái tim. Do đó, các phương thức phòng ngừa bệnh tim cũng áp dụng cho phòng ngừa loạn nhịp. Dinh dưỡng hợp lý, giảm chất béo; giữ cân nặng cơ thể trung bình; vận động cơ thể đều đặn, giới hạn rượu, không hút thuốc lá, giảm căng thẳng tinh thần...

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức Texas-Hoa Kỳ

VỀ MỤC LỤC

THẬP GIÁ CỦA NHỮNG ÔNG CHỒNG

LỜI TẠM BIỆT:



**Kính xin mọi người hiệp thông
cầu nguyện cho Cha Cổ**

**PX. Hoàng Đình Mai
1947- 01.09.2018**

Xin chân thành cảm ơn

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỗi,
Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,
Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:

"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...

"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.

Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.

Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.

Kính báo: Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,
xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

THẬP GIÁ CỦA NHỮNG ÔNG CHỒNG

Hình như trong cuốn “Tâm Hồn Cao Thượng”, có một bài viết được bắt đầu bằng câu:

- Tôi sinh ra đời dưới một ngôi sao xấu.

Càng suy nghĩ về đòn ông con giai, gã càng nghiệm thấy thân phận phe ta thật là hẩm hiu, bẽ bàng và cay đắng. Chỉ nguyên những lễ hội trong năm mà thôi, cũng đã đủ cho phe ta tức học máu. Nào là ngày lễ tình nhân dành cho những người đang yêu, nào là ngày quốc tế phụ nữ vùng lên đòi quyền sống, nào là ngày tưởng nhớ công ơn mẹ hiền. Ấy là chưa kể tới ở Việt Nam còn có những ngày mừng kính những vị anh hùng...liệt nữ, như ngày Hai Bà Trưng. Tất cả những ngày này đều được tổ chức một cách long trọng và phe ta cứ việc móc hào bao, vui vẻ mua quà tặng cho cánh đòn bà con gái.

Rất nhiều cố gắng đã được thực hiện để bàn dân thiên hạ vực ngày tưởng nhớ công ơn người cha lên để mừng vào trung tuần tháng sáu, nhưng xem ra chẳng có ma nào hưởng ứng, thành thử những cố gắng ấy chỉ là như một tiếng kêu trong sa mạc mà thôi :

- Dạ tràng xe cát biển Đông,

Nhọc nhàn mà chẳng nên công cán gì.

Đã tới lúc phe ta phải gào lên:

- Tôi sinh ra đời dưới một ngôi sao xấu.

Hay hợp lời với nhà thơ Thế Lữ mà hét toáng:

- Lũ chúng ta đầu thai làm thế kỷ!

Cám cảnh trước số mạng đen thui đen thui ấy, một tác giả nào đó trong ngày tưởng nhớ công ơn người cha, tiếng Ảng Lê gọi là “Fathers’day”, đã viết một bài với tựa đề “Đền tội”, như để góp thêm một tiếng lẻ loi và cô đơn.

Thế nhưng, khi đọc xong bài này, gã đã phải vỗ đùi đánh đét một cái và rất lấy làm tâm đồng ý hợp. Vì thế, gã xin mượn tạm một vài hình ảnh của tác giả, làm chất liệu để suy gẫm thêm về thập giá, về nỗi khổ đau của những ông chồng trong hoàn cảnh hiện nay.

Có một câu chuyện vui kể lại rằng: Hôm đó vào lúc năm giờ chiều, thánh Phêrô đang chuẩn bị đóng cửa thiên đàng, thì bỗng từ xa nghe văng vẳng những tiếng kêu la thất thanh:

- Lạy thánh cả, chờ con với, chờ con với.

Thánh Phêrô giật mình quay lại. Không phải một người réo gọi, mà những hai người đang vội vã chạy tới, mồ hôi mồ kê toát ra nhễ nhại. Thấy vậy, thánh Phêrô bèn hỏi:

- Hai anh đi đâu mà chạy cứ như Tào Tháo rượt vậy?

Cả hai vừa thở hổn hển, vừa trả lời:

- Dạ, xin cho chúng con được vào thiên đàng.

Thánh Phêrô nhìn hai người, rồi lên giọng:

- Hai anh làm như thiên đàng là chỗ không người, muốn vào lúc nào là vào phải không?

Nói đoạn, thánh Phêrô quay lại nhìn chăm chặp như dò xét, rồi chỉ tay thẳng vào người đứng trước, tướng tá đẹp trai, vóc dáng hồng hào khỏe mạnh và hỏi:

- Anh đã làm gì ở dưới thế?

- Dạ, con là linh mục đã bốn mươi năm và đang chuẩn bị mừng kim khánh.

Nghe vậy, thánh Phêrô bèn bảo:

- Anh đứng qua một bên. Còn anh kia, anh có gia đình, vợ con gì chưa ? Nếu có thì đã được bao nhiêu năm rồi?

- Dạ con đã có vợ được bốn mươi năm và đèo thêm bốn đứa con nữa.

- Anh làm nghề gì?

- Dạ con là dân biểu.

Vừa nghe nói tới hai chữ dân biểu, thánh Phêrô liền dùng dùng nổi giận:

- Anh là đại diện dân mà không chịu khó làm việc vì dân, chỉ lo quơ tiền, vợ vét về cho đầy túi tham của mình, nên không xứng đáng vào thiên đàng chút nào.

Anh ta vội vã giơ tay xin đính chính:

- Dạ con không phải là dân biểu, nghị sĩ gì ráo cả. Con làm nghề đạp xe xích lô. Dân biểu cho chở đi đâu, thì con chở đi tới đó, nên ở dưới trần thế, cánh nhà báo ăn hại đái nát gọi chúng con là dân biểu.

Thánh Phêrô nhìn kỹ anh dân biểu, thấy mặt mũi anh ta xanh lè, thân hình anh ta là một bộ xương cách trí biết đi, gầy ốm dong đưa như cây sậy, đứng ngồi không vững. Thánh cả bèn dang rộng hai tay ra ôm lấy con người khốn khổ ấy và nói:

- Ngày hôm nay, con sẽ ở nơi vui vẻ cùng ta.

Sau đó, thánh cả quay sang anh linh mục mà phán:

- Anh phải xuống luyện ngục đền tội bốn mươi năm.

Anh linh mục nghe vậy lấy làm tức tối, bèn khiêu nại:

- Tại sao ngài cư xử quá bất công như vậy. Ở dưới đó, con đã thực hiện biết bao nhiêu công việc làm sáng danh Chúa và cứu vớt được biết bao nhiêu linh hồn.

Không để cho anh linh mục nói hết, thánh Phêrô đã xua tay và ngắt lời:

-Thôi. Biết rồi, khổ lắm nói mãi. Thế nhưng, anh đâu có hay anh dân biểu này đã đền tội bốn mươi năm rồi, còn anh thì chưa có đền tội một ngày nào hết.

Nói xong, thánh cả dắt anh dân biểu vào thiên đàng và đóng sập cửa lại, mặc cho anh linh mục la lối om xòm.

Câu chuyện trên đây muốn nói lên rằng: những anh đờn ông con giai nào đã lấy vợ và có gia đình, đều là những người đang đền tội cả đấy, nhưng mỗi người đền tội theo một cách thức khác nhau.

Kinh nghiệm đời thường cho thấy: con người không thể nào sống cô độc lẻ loi như một pháo đài biệt lập, hay như một hòn đảo giữa biển khơi, nhưng sống là sống với người khác, nhất là với những người thân yêu trong cùng một gia đình.

Tuy nhiên, trong cuộc sống chung này, chúng ta không thể nào tránh đi cho hết những va chạm, những bức bối và những buồn phiền, bởi vì bá nhân bá tánh, mỗi người đều có một tính tình riêng, hơn nữa nhân vô thập toàn, ai cũng có những sai lỗi khuyết điểm của mình.

Do đó, mỗi gia đình đều có những thập giá của mình. Con cái là thập giá của cha mẹ và cha mẹ cũng là thập giá của con cái. Vợ là thập giá của chồng và chồng cũng là thập giá của vợ. Cho nên Kinh Thánh đã khuyên:

- Anh em hãy vác đỡ thập giá của nhau.

Ngôn ngữ Việt Nam quả thực là tài tình và phong phú. Người phụ nữ khi còn là con gái thì dễ thương dễ mến làm sao. Sở dĩ như vậy bởi vì cái âm “ái” có nghĩa là yêu. Từ lời nói dịu dàng đến những nhéo, từ cử chỉ hiền hòa đến nũng nịu, tất tật đều làm cho trái tim phe đờn ông con giai bị lúc lắc.

Thế nhưng, cũng người phụ nữ ấy một khi đã trở thành bà vợ, thì bỗng quay phắt 180 độ. Xưa rồi Diễm ơi, đâu còn nữa:

- Một thương tóc bỏ đuôi gà,

Hai thương ăn nói mặn mà có duyên.

Ba thương má lúm đồng tiền,

Bốn thương răng nhánh hạt huyền kém thua...

Sở dĩ như vậy bởi vì cái âm “ợ” nghe chẳng êm tai chút nào, nó lán cho ta như nuốt chẳng trôi, chỉ muốn đưa lên cổ họng, rồi ói ra ngoài mà thôi.

Đồng thời, cái âm “ợ” nhắc ta nhớ đến danh từ rợ nghĩa là cái dây, cái xích:

- Trai có vợ như rợ buộc chân.

Hơn thế nữa, cái âm “ợ” còn khiến ta liên tưởng tới danh từ nợ. Vợ là cái nợ phải mang và phải trả trong suốt đời mình. Chẳng thế mà người ta đã bảo:

- Anh đờn ông con giai đi lấy vợ là tự ý ký vào bản án chung thân, bết mạt cuộc đời.

Hay như một câu danh ngôn cũng đã nói:

- Trong đời anh đờn ông con giai có hai ngày vui. Ngày vui thứ nhất là ngày cưới vợ, vì lúc ấy anh ta ngu ngơ ngớ ngẩn. Còn ngày vui thứ hai là ngày vợ chết, vì lúc ấy, anh ta được thoát khỏi... cái của nợ.

Vậy đâu là những khổ đau âm thầm đã kết thành cây thập giá đời thường cho những anh chồng? Dĩ nhiên là có nhiều, nhiều lắm. Nhưng trong khuôn khổ của bài viết, gã chỉ xin đưa ra hai cái tật mà thôi.

Cái tật thứ nhất là nói dài, nói dề, nói dai.

Tác giả bài “Đền tội” cho biết như sau:

Các nhà tâm lý nghiên cứu về đời sống lứa đôi, đã đi tới kết luận như sau:

- Đờn bà sau khi có chồng, thì nói nhiều hơn lúc chưa lấy chồng một trăm lần. Còn đờn ông thì ngược lại, nói ít đi một trăm lần sau khi có vợ.

Chúng ta thử tưởng tượng xem khi các bà gặp nhau thì sẽ xảy ra những gì?

Trước hết là một cái chợ được hình thành. Tất cả những chuyện cà kê dề ngỗng đều được đem ra bày bán, còn hơn hàng cá hàng thịt. Hàng cá hàng thịt thì chỉ có một loại hay một món, có trả giá, có kỳ kèo. Còn đây thì không phải chỉ có một thứ, mà là đủ thứ... hằm bà lằng.

Các nhà tâm lý còn cho biết: nơi nào có hai bà ngồi nói chuyện với nhau, thì sẽ có một người đờn ông bị đầu tố. Nhưng nơi nào có ba bà ngồi nói chuyện với nhau, thì sẽ có một người đờn ông bị đưa lên đoạn đầu đài, chết tức tưởi không kịp ngáp.

Trong phạm vi gia đình, ngoài những tin tức lượm lặt từ vỉa hè hay xó bếp hàng xóm, thì điệp khúc buồn được phát đi phát lại nhiều lần trong ngày, đó là điệp khúc “cơm áo gạo tiền”. Thôi thì vật giá leo thang. Thôi thì học phí gia tăng. Thôi thì xăng dầu lên giá. Còn tiền lương khiêm tốn anh chồng đem về chỉ được có bằng ấy, làm sao mà chi dùng cho đủ? Khốn khổ cho anh chồng làm thân trâu ngựa, hì hục kéo cày suốt năm suốt tháng, cốt tìm tiền kiếm bạc, mà đem về nộp cả cho bà xã.

Tuy nhiên, không hiểu phe đờn ông con giai ta có nên nghe theo tất cả những lời nói dài, nói dề, nói dai ấy hay không?

Ngày xưa, trong vườn địa đàng, Thiên Chúa đã dựng nên ông Adong. Thấy ông buồn sầu vì cứ phải lặng lẽ sống cu ki một mình và âm thầm kéo lê những bước chân cô đơn, nên đã dựng nên bà Eva để ông có bạn. Ngài muốn Eva sẽ là người bạn đường đem lại nguồn vui cho ông trong suốt cả cuộc đời.

Vì thế, Ngài đã ban tặng cho ông bà tất cả những gì tốt đẹp nhất, đặt ông bà lên làm chủ cá biển, chim trời cùng muôn loài muôn thú. Ngài chỉ cấm không được ăn trái cây biết lành biết dữ mà thôi.

Thế nhưng, bà Eva đã không vâng nghe lời Thiên Chúa truyền, giơ tay ngắt trái cấm mà ăn, lại còn xúi ông Adong cùng ăn. Từ đó, ông bà mất đi tất cả.

Còn chúng ta là con cháu cũng đã bị lãnh đủ hậu quả thảm khốc của tội tổ tông truyền: sống một cuộc sống vất vả vì phải đổ mồ hôi sôi nước mắt mới có cơm ăn, một cuộc sống khổ đau vì đất đai đã trở sinh gai góc và cuối cùng kết thúc bằng cái chết vì là thân tro bụi, nên sẽ phải trở về cùng bụi tro.

Giả như ông Adong phe lờ và bỏ ngoài tai những lời dụ dỗ đường mật của bà Eva, nhất định không thèm nếm thử trái cấm, thì chắc chắn thân phận của phe đờn ông con giai cũng như của toàn thể nhân loại đã sáng sủa và tốt đẹp hơn nhiều.

Kinh nghiệm của ông Adong đưa ra cho chúng ta một vấn đề vừa cụ thể lại vừa nghiêm trọng, mà gã cũng vừa mới nêu lên, đó là:

- Có nên nghe lời vợ hay không?

Thiết tưởng phe đờn ông con giai ta cần phải suy nghĩ thật kỹ càng và nghiêm chỉnh về vấn đề này, bởi vì kinh nghiệm ông Adong vẫn còn đó, sờ sờ trước mặt, rồi lịch sử cũng đã minh chứng:

- Vua nghe vợ, mất nước.

Thế mà trong phạm vi gia đình, biết bao nhiêu anh chồng vẫn còn mê muội cho rằng:

- Lệnh vua thua lệnh bà.

- Nhất vợ nhì giới.

- Vợ muốn là trời muốn.

Thành thử mèo vẫn hoàn mèo và chó đen vẫn giữ mực, không khá lên được!!!

Cái tật thứ hai là vung tay quá trán.

Lương ông xã thì ba cọc ba đồng, thu nhập chả được bao nhiêu, mà bà vợ thì lại có đam mê mua sắm, bóc ngắn mà lại cắn dài, con nhà lính nhưng tính lại nhà quan, thành thử sự thiếu hụt là như một căn bệnh mãn tính, khiến mọi người đều phải bó tay.

Tại Việt Nam cũng như tại nhiều nơi trên thế giới, các siêu thị hiện giờ mọc lên như nấm sau cơn mưa và các “shop” liên tục phát triển vì ăn nên làm ra. Họ đã tung vào thị trường biết bao nhiêu “độc chiêu” để dụ dỗ các thượng đế: Nào là mua hàng có thưởng, nào là khuyến mãi giảm giá 50%, nào là mua trả góp... khiến cho các bà các cô, cứ như con nai vàng ngơ ngác, mê mẩn cả tâm thần và máu “shopping” bốc lên đùng đùng. Thấy cái lợi trước mắt mà quên mất cái hại sau lưng. Hiện tượng này phải chăng nên được gọi là “hội chứng shopping”!!!

Thực vậy, tôi có một cô em thuộc loại ghiền siêu thị. Vào những ngày nghỉ, thì chương trình của cô nàng rất giản đơn: sáng đi siêu thị, chiều đi siêu thị và tối cũng đi siêu thị. Nhiều khi đi chỉ để mà ngắm các thứ hàng hiệu, rồi thèm rõ rãi, vì tiền đâu mà mua, có nằm mơ cũng chả thấy.

Có những bà vợ thuộc hàng chuyên viên, luôn nghiên cứu và sưu tầm những cửa hàng khuyến mãi. Hễ chỗ nào khuyến mãi là nhào vô ăn có, bởi vì các bà ấy lý luận:

- Giá rẻ mạt, tội gì mà không mua.

Và thế là các bà ấy lôi về nhà đủ mọi thứ linh kinh. Thậm chí có thứ chẳng được xài tới một lần. Chỉ tội cho các ông chồng, cứ phải xì tiền ra, mà mặt thì nhăn như cái bị rách.

Chuyện rằng:

Trong phiên tòa xử một ông chồng về tội hành hung vợ. Quan tòa phán:

- Anh không được quyền...đá vợ, làm như vậy là phạm tội. Tòa tuyên án anh ba tháng tù treo và không được tới gần vợ 3 mét trong suốt thời gian thụ án.

Ông chồng đau khổ xin được hỏi lại:

- Thừa quan tòa, nếu bà vợ trong gia đình cứ xài tiền lương của chồng một cách xả láng. Tối ngày shopping, tụ họp bài cào tứ sắc, chẳng lo lắng gì đến con cái, đã vậy khi bảo ban thì chẳng nghe, lại còn vắng tục chửi thề. Trong trường hợp như thế thì phải làm sao bây giờ?

Quan tòa nghe nói, tức khí nổi xung, đập bàn cái rụp và tuyên bố hách xì xằng:

- Đánh bỏ mẹ nó đi, cho chữa cái tật hỗn láo.

Nói vậy thôi, chứ đa số đồn ông con giai ta đều hiền như ông...bụt, và nhất là mắc phải chứng bệnh sợ vợ:

- Lờn vợ dạn, phải lắng nghe,

Mai sau “khôn lớn” mà khoe mọi người.

Nói ra xin hãy chớ cười,

Vợ ta ta sợ! Vợ người...còn lâu.

Chứng bệnh này dường như đã thấm sâu vào máu huyết con tim, ám vào lục phủ ngũ tạng nên không còn thuốc chữa. Thực vậy, rất nhiều lần phe đồn ông con giai muốn vùng lên, thoát khỏi cái “cồng” bà, mà liền thất bại ngay từ trong ý đồ, ngay từ trong trứng nước.

Hôm ấy, trời đang nắng bỗng dưng có một cụm mây đen kéo tới và bất ngờ đổ xuống những giọt nước mưa, khiến cho áo quần đang phơi, không kịp chạy đều bị ướt hết trơn hết toét. Và thế là ông chồng liền bị bà vợ xài xể cho một trận toí bời hoa lá:

- Anh thật là phờng vô tích sự, chỉ mỗi việc chạy quần áo mà làm cũng không xong. Còn ra cái thể thống gì nữa, sao không chết đi cho rồi.

Nghe vậy anh hàng xóm bèn góp ý với ông chồng:

- Tại sao anh cứ để cho bà ấy xài xể và lên mặt như vậy. Phải tay tôi ấy à...

Vừa phát ngôn tới đây, anh hàng xóm liền nghe thấy một giọng nói oang oang từ phía sau:

- Gớm thật, phải tay tôi ấy à...

Quay mặt lại, thấy bà xã đang hầm hầm tiến tới. Và thế là anh hàng xóm bèn cười toe toét:

- Dạ thưa mình, phải tay tôi thì tôi đã chạy quần áo từ trước khi có những đám mây đen.

Phe đàn ông con giai của một làng kia bị bàn dân thiên hạ chê là bọn sợ vợ. Nhân ngày các bà đi chợ hết, họ mới ngấm ngấm thông báo tổ chức đại hội. Phen này phe ta nhất định phải rửa nhục. Một là để cho các bà ấy biết tay ta. Hai là để những kẻ xấu bụng thói mồm làng khác không còn dỉ mũi vào mà khinh bỉ ta nữa.

Họ đưa ra hết sáng kiến này tới tối kiến kia. Nhưng trước câu hỏi ai sẽ thực hiện, thì xem ra mọi người đều e dè sợ sệt. Cuối cùng, một vị cũng đã can đảm giơ tay xin lãnh nhận nhiệm vụ cao cả ấy. Anh ta nói:

- Phen này nhất định phải vùng lên, cho các bà ấy lãnh đủ.

Giữa lúc đang hăng tiết vịt như vậy, thì các bà đi chợ về. Nhìn thấy quang cảnh đại hội, các bà bèn vút quang, vút thúng...chỉ còn mỗi cái đòn gánh và xông vào chiến trận.

Và thế là các ông bèn lĩnh mất tiêu, tìm chỗ nấp để xem sự việc xảy ra làm sao. Chỉ còn mỗi một anh tình nguyện là bám trụ ở lại để chống cự. Các ông mừng thầm vì từ nay mình có một nhà lãnh đạo thật xứng đáng.

Nhưng sao cứ thấy anh ta quì gối mãi? Té ra, khi các bà xông tới, anh ta liền bị nhồi máu cơ tim và chết bất đắc kỳ tử trong tư thế quì gối như vậy.

Giai làng nọ cũng mang tiếng là phường râu quăp, nhưng họ lại có máu văn nghệ. Vì thế, thay vì bạo động, họ vận dụng lời ca tiếng hát để đấu tranh đòi quyền... sướng.

Vào một đêm trăng sáng, họ tụ lại với nhau, rồi phệu lời ca và cùng nhau tập dượt:

- Ta không chê vợ người, ta không khen vợ ta...

Đang say mê với lời ca như vậy, bỗng có mấy bà xuất hiện, thế là họ bèn đổi tông, trước cứng như sắt, thì bây giờ lại mềm nhũn như con chi chi:

- Nhưng dù sao đi nữa, ta về ta tắm ao ta, dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn.

Thế mà cũng đòi đấu với tranh, đấm với đá. Một hã cúi đầu xuống như muông chim cho rồi.

Mỗi khi gặp những người khổ đau, thiên hạ thường chia sẻ và khuyên nhủ:

- Âu cũng là thập giá Chúa gửi đến, ráng vác đời này để được thưởng đời sau.

Một người đồn ông mon men tới cửa thiên đường. Thánh Phêrô bèn hỏi:

- Trong cuộc sống nơi trần gian, anh đã làm được những gì để xứng đáng lãnh nhận phần thưởng Nước Trời.

Anh đồn ông gãi đầu gãi tai mà chẳng thấy mình làm được một việc gì tốt lành cả. Cuối cùng, như sức nhớ ra điều gì, anh bèn nói:

- Thừa thánh cả, con có vợ ạ.

Nghe vậy, thánh cả Phêrô bèn vâng về chòm râu bạc và nói:

- Người cũng đã đau khổ và vác thập giá như ta. Thôi hãy vào thiên đường mau đi.

Và để kết luận, gã xin ghi lại mấy câu thơ như một an ủi cho phe ta:

- Mỗi lần em nổi tam bành,

Vào phòng đóng cửa mình anh nguyện cầu.

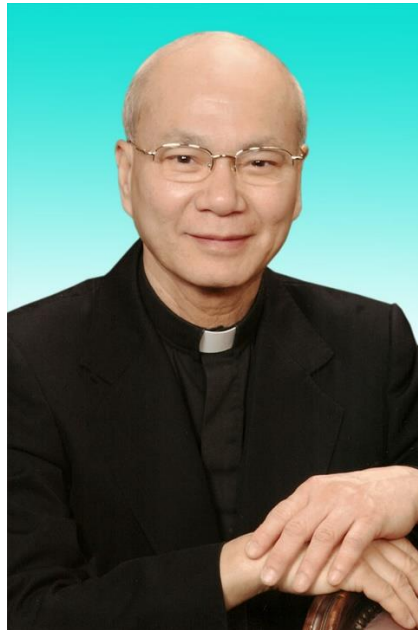
Nhìn anh, Chúa cũng lắc đầu.

Thôi con ráng chịu, đời sau phúc lành.

Chuyện phiếm của Gã Siêu.

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

Tri Ân
Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ
Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam



30.12.1946 – 01.12.2020

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.

TGP Baltimore USA